

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN THƯỢNG HIỀN

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

HẢI PHÒNG NĂM 2023

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ
VÀ CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN**

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Trần Nguyên Lâm	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ	
2	Nguyễn Thị Huyền	Phó hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ	
3	Phạm Thị Mai Lê	Phó hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ	
4	Hồ Thị Thu Hà	TT CM khối 4,5	Thư kí	
6	Vũ Thị Thu Hà	CTCD – KT khối 3	Ủy viên	
7	Nguyễn Thị Ánh Huyền	TT CM khối 1,2,3	Ủy viên	
8	Nguyễn Thị Thu Ngọc	Tổ trưởng tổ CBTC	Ủy viên	
9	Lâm Thị Viên	Bí thư ĐTN	Ủy viên	
10	Đỗ Thị Tâm	Tổ trưởng tổ VP	Ủy viên	
11	Nguyễn Minh Hải	GV khối 5	Ủy viên	
12	Mạc Thị Lê Khuyên	Trưởng ban TTND GV khối 2	Ủy viên	

(Danh sách có 12 người)

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	3
Danh mục các chữ viết tắt	5
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	7
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	8
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	15
A. ĐẶT VẤN ĐỀ	15
B. TỰ ĐÁNH GIÁ	21
Tiêu chuẩn 1. Tổ chức và quản lý nhà trường	21
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	21
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	25
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	28
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	34
Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học	39
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	42
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	46
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	50
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	54
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	58
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	65
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	66

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	71
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	74
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	77
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	82
Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập	82
Tiêu chí 3.2: Phòng học	85
Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị	88
Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	92
Tiêu chí 3.5: Thiết bị	95
Tiêu chí 3.6: Thư viện	98
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	102
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh	102
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	108
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	114
Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường	115
Tiêu chí 5.2: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học	119
Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác	123
Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học	126
Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục	129
III. KẾT LUẬN CHUNG	133

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

STT	Viết tắt	Cụm từ viết tắt
1	ATGT	An toàn giao thông
2	BGH	Ban giám hiệu
3	CMHS	Cha mẹ học sinh
4	CNTT	Công nghệ thông tin
5	CSVC	Cơ sở vật chất
6	Đ/c	Đồng chí
7	ĐDDH	Đồ dùng dạy học
8	GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
9	GV	Giáo viên
10	HS	Học sinh
11	CBGV-NV	Cán bộ giáo viên và nhân viên
12	GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
13	GVG	Giáo viên giỏi
14	QĐ	Quyết định
15	NCKHSPUD	Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng
16	TDTT	Thể dục thể thao
17	TH	Tiểu học
18	TPT	Tổng phụ trách
19	UBND	Ủy ban nhân dân
20	XHHGD	Xã hội hóa giáo dục
21	ANAT	An ninh an toàn
22	PCCC	Phòng cháy chữa cháy
23	PCGD	Phổ cập giáo dục

STT	Viết tắt	Cụm từ viết tắt
24	CLB	Câu lạc bộ
25	GD NGLL	Giáo dục ngoài giờ lên lớp
26	TTND	Thanh tra nhân dân
27	BCH	Ban chấp hành
28	HSHN	Học sinh hòa nhập
29	P.HT	Phòng hiệu trưởng
30	P.PHT	Phòng phó hiệu trưởng
31	P.TPT	Phòng Tổng phụ trách đội
32	P.KT	Phòng kế toán
33	P.VT	Phòng văn thư
34	P.Y tế	Phòng y tế
35	P.TV	Phòng thư viện
36	P.TB	Phòng thiết bị
37	P.CTCD	Phòng chủ tịch công đoàn
38	UBND Quận NQ	Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền
39	TH NTH	Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền
40	SHCM	Sinh hoạt chuyên môn

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá (Đánh dấu (x) vào ô kết quả tương ứng Đạt hoặc Không đạt)

1.1. Đánh giá theo từng tiêu chí

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	
Tiêu chí 1.6		x	x	
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	
Tiêu chí 2.3		x	x	
Tiêu chí 2.4		x	x	x
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x	x

Tiêu chí 3.4		x	x	
Tiêu chí 3.5		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		x	x	
Tiêu chí 4.2		x	x	
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		x	x	
Tiêu chí 5.2		x	x	
Tiêu chí 5.3		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x
Tiêu chí 5.5		x	x	x

1.2. Kết quả: Đạt Mức 2

2. Kết luận: Trường đạt Mức 2.

PHẦN I

CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường (theo quyết định mới nhất): Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền

Tên trước đây (nếu có): Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền

Cơ quan chủ quản: UBND Quận Ngô Quyền

Tỉnh/thành phố	Hải Phòng	Họ và tên hiệu trưởng (giám đốc)	Trần Nguyên Lâm
Huyện/quận/thị xã/thành phố	Ngô Quyền	Điện thoại	0313.859173 0313.859174
Xã/phường/thị trấn	Máy Tơ	FAX	

Đạt chuẩn quốc gia	Giai đoạn 1	Website	Th- tieuhocnguyenthuonghien @ngoquyen.edu.vn
Năm thành lập	2005	Số điểm trường	01
Công lập	x	Có học sinh khuyết tật	x
Tư thục		Có học sinh bán trú	x
Thuộc vùng đặc biệt khó khăn		Có học sinh nội trú	
Trường liên kết với nước ngoài		Loại hình khác	
Trường phổ thông DTNT			

1. Số lớp

Số lớp	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023
Khối lớp 1	7	7	6	7	7
Khối lớp 2	7	8	7	6	7
Khối lớp 3	7	7	8	7	6
Khối lớp 4	6	7	7	8	7
Khối lớp 5	7	6	7	7	8
Cộng	34	35	35	35	35

2. Số phòng học và các phòng chức năng khác

TT	Số liệu	Năm học 2018- 2019	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	40	41	41	41	41
1	Phòng học	34	35	35	35	35
A	Phòng kiên cố	34	35	35	35	35
B	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
C	Phòng tạm	0	0	0	0	0
2	Khối phòng phục vụ học tập	6	6	6	6	6
A	Phòng kiên cố	6	6	6	6	6
B	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
C	Phòng tạm	0	0	0	0	0
II	Khối phòng hành chính - quản trị	6	6	6	6	6
1	Phòng kiên cố	6	6	6	6	6
2	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
3	Phòng tạm	0	0	0	0	0
III	Thư viện – Thiết bị	2	2	2	2	2
IV	Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có)	2	2	2	2	2
1	Phòng Công Đoàn	1	1	1	1	1
2	Nhà đa năng	1	1	1	1	1

	Cộng	50	51	51	51	51
--	-------------	-----------	-----------	-----------	-----------	-----------

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
Hiệu trưởng (giám đốc)	1	0	Kinh	1	1		
Phó hiệu trưởng (phó giám đốc)	2	2	Kinh	1	2		
Giáo viên	52	49	Kinh	52	3		
Nhân viên	3	3	Kinh	2		1	
Cộng	58	54		57	5	1	

b) Số liệu của 5 năm gần đây:

	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023
Tổng số giáo viên	52	48	51	52	52
Tỷ lệ GV/lớp	$52/34=1,53$	$48/35=1,37$	$51/35=1,46$	$52/35=1,48$	$52/35=1,48$
Tỷ lệ GV/HS (học viên)	$52/1650$ $= 0,032$	$48/1620$ $= 0,03$	$51/1550$ $= 0,033$	$52/1466$ $= 0,035$	$52/1466$ $= 0,035$
Tổng số GV dạy giỏi cấp huyện và tương đương	8	4	3	13	12

Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên	3	0	0	9	9
---	---	---	---	---	---

4. Học sinh

a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023
1	Tổng số học sinh	1670	1613	1560	1540	1468
	- Nữ	763	786	740	736	756
	- Dân tộc thiểu số	0	0	0	0	0
	- Khối lớp 1	392	291	275	291	257
	- Khối lớp 2	341	378	287	282	290
	- Khối lớp 3	321	327	374	287	284
	- Khối lớp 4	316	309	323	360	282
	- Khối lớp 5	300	308	303	322	354
2	Tổng số tuyển mới	4	2	3	5	1
3	Học 2 buổi/ngày	1670	1305	1560	1540	1468
4	Bán trú	1425	1394	1348	1326	1274
5	Nội trú	0	0	0	0	0
6	Bình quân số học sinh/lớp học	49	46	44,5	44	42
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	100%	100%	100%	100%	100%

	- Dân tộc thiểu số	0	0	0	0	0
8	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh (nếu có)	41	27	3	36	41
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia (nếu có)	14	12	7	8	29
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	17	17	6	10	13
	- Dân tộc thiểu số					
11	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	7	7	6	4	4

b) Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học và kết quả giáo dục:

Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022- 2023
Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	161/194 (82,9%)	128/148 (86,4%)	124/164 (75,6%)	139/175 (79,4%)	90/115 (78,2%)
Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	1662 em =99,8%	1622 em =99,9%	1558 em = 99,8%	1540 em = 99,9%	
Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành	302em = 100%	308 em = 100%	303em = 100%	322 em = 100%	

Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022- 2023
chương trình tiêu học					
Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiêu học	100%	100%	100%	100%	

PHẦN II

TỰ ĐÁNH GIÁ

I. ĐẶT VẤN ĐỀ:

Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có 01 điểm trường đặt trụ sở tại số 6 Máy Tơ - Ngô Quyền - Hải Phòng. Ngày mới thành lập, trường mang tên Trường cấp I, II Nguyễn Thượng Hiền. Đến ngày 01/8/1993, Trường cấp I, II Nguyễn Thượng Hiền tách làm hai trường: Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền và học sinh cấp II chuyển vào trường THCS Lý Tự Trọng, thuộc Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Lúc đầu, Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền (Hay gọi là trường chèo) Đặt tại 96 Lê Lợi - phường Máy Tơ - Quận Ngô Quyền - Hải Phòng. Trường chỉ có 18 phòng học nhỏ, không đủ diện tích, không có hành lang, không có sân chơi, bãi tập cho học sinh. Được sự quan tâm của lãnh đạo Thành phố, sự chỉ đạo sát sao và tạo mọi điều kiện thuận lợi (đầu tư cơ sở vật chất) của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, ngành giáo dục và đào tạo, trường được xây mới tại số 6 Máy Tơ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng vào tháng 9 năm 2005 trường chính thức đi vào hoạt động với diện tích 4750m², gồm khu phòng học có 21 phòng học, 6 phòng chức năng, hai bếp ăn bán trú, nhà ăn, 03 phòng ngủ, khu vệ sinh 3 tầng, Khu hiệu bộ 3 tầng với 06 phòng làm việc và 01 phòng hội trường phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh. Đến năm 2012 trường tiếp tục được đầu tư xây thêm nhà đa năng với diện tích 100m². Đến nay, trường khang trang, sạch đẹp, thoáng mát, cơ bản đảm bảo đủ cơ sở vật chất cho công tác giảng dạy, học tập và sinh hoạt bán trú cho trên 1000 học sinh. Nhà trường đã xây dựng được môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, trong sạch, lành mạnh để thực sự “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*” đối với các em học sinh.

Những ngày đầu thành lập, tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường là từ 30 đến 35 đồng chí. Số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn là 25 đồng chí. Năm học 2022- 2023, trường có 1466 HS, 100% HS học 2 buổi/ ngày. HS tham gia ăn Bán trú đạt từ 1200 đến 1274 em, đạt tỉ lệ 85 % đến 87 %. Tổng số CBGV-NV là 90 đ/c, trong đó biên chế là 58 đồng chí. Ban giám hiệu gồm 03 đ/c (1 đ/c Hiệu trưởng, 2 đ/c Phó hiệu trưởng), các đ/c trong BGH đang ở độ tuổi từ 50 đến 56, cả 03 đ/c đều đạt trình độ trên chuẩn (trong đó có đ/c Hiệu trưởng Trần

Nguyên Lâm và đ/c Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Huyền đạt trình độ Thạc sĩ QLGD, đ/c Phạm Thị Mai Lê- Phó hiệu trưởng đạt trình độ Đại học). Cả 3 đ/c tốt nghiệp lớp Trung cấp lí luận Chính trị và hoàn thành khóa bồi dưỡng kiến thức Quản lí nhà nước chương trình chuyên viên và Quản lí giáo dục; 02 đ/c trong BGH đạt trình độ Tin học và Ngoại ngữ (Tiếng Anh) đạt trình độ B; đ/c Phạm Thị Mai Lê – PHT đạt trình độ Đại học Ngoại ngữ (Tiếng Anh). Cả 03 đ/c đều là đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam. Giáo viên TPT đội: 01 đ/c, đạt trình độ Đại học. Giáo viên đứng lớp có 52 đ/c (nữ: 48 đ/c) trong đó Thạc sĩ: 03 đ/c (Hải, Huệ, Mai Nhung); còn lại GV đạt trình độ Đại học (trong đó có 4 đ/c đang theo học lớp Thạc sĩ: Nguyễn Thị Thủy, Tống Thị Vân Anh, Vũ Thị Thu Hoài, Nguyễn Trần Phúc). 52/52 giáo viên đ/c đạt trình độ B trở lên về tin học (trong đó có 03 đ/c đạt trình độ ĐH); 52/52 đ/c đạt trình độ B trở lên về ngoại ngữ (trong đó có 4 đ/c đạt trình độ ĐH). Trường có 03 đ/c là nữ nhân viên được biên chế (Thủ quỹ kiêm văn thư + Kế toán + Thư viện), trong đó trình độ Đại học: 02 đ/c (Đ/c Tâm, đ/c Huệ), Cao đẳng: 01 đ/c (đ/c My). Lao động hợp đồng trường gồm 26 đ/c (nhân viên bán trú: 18; Lao công: 04; Bảo vệ: 03) ; Tạp vụ: 01, trong đó nữ: 23 đ/c), GV thỉnh giảng 06 đ/c (Tin học: 01 đ/c; Thể dục: 02 đ/c; TA: 03). Nhà trường luôn làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ, các thầy cô giáo nhà trường luôn năng động, sáng tạo, đoàn kết một lòng, không ngừng học tập để nâng cao phẩm chất chính trị và chuyên môn nghiệp vụ. Vì vậy, chất lượng đội ngũ ngày một nâng cao: 100% giáo viên đạt trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn; 30% CBGV là giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua các cấp; Trong kì thi GVG cấp Quận và cấp Thành phố năm học 2022-2023 nhà trường có nhiều giáo viên được công nhận (trong đó có GVG cấp Quận đạt: 12 đ/c; cấp TP: 10 đ/c (VH: 8; Chữ viết: 01; GVTP: 01); Thiết bị dạy học số: 01 sản phẩm (Viên, Chi, Phúc) đạt giải cấp Quốc gia). Năm học 2022-2023, nhà trường có 01 GV đạt danh hiệu GVG cấp Thành phố, được Giám đốc SGD&ĐT thành phố tặng Bằng khen (đ/c Nguyễn Minh Hải).

Trong những năm qua, với sự cố gắng, nỗ lực của nhà trường, chất lượng học sinh tiến bộ rõ rệt và thu được nhiều kết quả, thành tích đáng khích lệ. Hằng năm nhà trường đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục, đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong Hội nghị cán bộ công chức đầu năm. Trường luôn đảm bảo tốt chất lượng giáo dục toàn diện, quan tâm bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Năm học 2018 - 2019, trường có tổng số giải HS năng khiếu là 55 (trong đó 04 giải cấp Quốc gia; 41 giải cấp Quận, cấp thành phố). Năm học 2019-

2020, trường có tổng số giải HS năng khiếu là 39 (trong đó 05 giải cấp Quốc gia; 27 giải cấp Quận, cấp thành phố). Năm học 2020-2021, trường có tổng số giải HS năng khiếu là 10 (trong đó 03 giải cấp Quốc gia; 07 giải cấp Quận, cấp thành phố). Năm học 2021-2022, trường có tổng số giải HS năng khiếu là 44 (trong đó 05 giải cấp Quốc gia; 36 giải cấp Quận, cấp thành phố). Tính đến thời điểm này, năm học 2022-2023, trường có tổng số giải HS năng khiếu là 41 (trong đó 02 giải cấp Quốc gia; 12 giải cấp Quận, cấp thành phố). Với những kết quả trên, nhà trường luôn được các cấp lãnh đạo ngành đánh giá cao và nhân dân tin tưởng.

Trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục, tập thể CB-GV-NV trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền đã không ngừng phấn đấu để đạt được những kết quả như ngày hôm nay: Nhiều năm trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc, được nhận nhiều Giấy khen, Bằng khen của Bộ GD&ĐT, UBND Thành phố, UBND Quận.

Để chất lượng giáo dục tiếp tục nâng cao, nhà trường đã và đang tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng là giải pháp được ưu tiên hàng đầu bởi thông qua tự đánh giá, sẽ xác định được điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường, vị trí của nhà trường so với các đơn vị khác, so với yêu cầu của các cấp quản lý giáo dục từ đó có kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng đồng bộ, tiếp tục xây dựng nhà trường phát triển bền vững hơn.

Căn cứ hướng dẫn công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục của Bộ GD&ĐT, trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền tiến hành tự đánh giá chất lượng theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường tiểu học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL của Bộ GD&ĐT ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Căn cứ tình hình thực tiễn nhà trường, trên cơ sở những thành tích đã đạt được, thực trạng về đội ngũ, cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục nhà trường, căn cứ vào 5 tiêu chuẩn, 27 tiêu chí và yêu cầu của các chỉ số, trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền tiến hành tự xem xét hiện trạng và hiệu quả của các hoạt động quản lý chất lượng của nhà trường, chỉ ra điểm mạnh, điểm yếu, từ đó xây dựng kế hoạch và thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Công tác chỉ đạo**

Nhà trường đã tích cực tham mưu cho lãnh đạo địa phương xây dựng đề án xây dựng trường Tiểu học tiếp tục giữ vững các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia mức độ 1. Ban chỉ đạo tích cực triển khai kế hoạch xây dựng trường chuẩn, phân công cụ thể nhiệm vụ thực hiện 5 tiêu chuẩn, trong đó nhà trường chịu trách nhiệm duy trì và phát triển tiêu chuẩn 1, 2, 5; tích cực tham mưu với địa phương và các phòng ban chức năng tiêu chuẩn 3 và 4.

Về phía nhà trường: Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch theo lộ trình đã được UBND Quận đã phê duyệt.

*** Công tác triển khai thực hiện kế hoạch:**

Ngày 29/9/2022, Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định số 63/QĐ-THNTH về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền gồm 12 thành viên do ông Trần Nguyên Lâm - Hiệu trưởng làm Chủ tịch. Hội đồng tự đánh giá đã triển khai các cuộc họp để thống nhất quy trình công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm tới từng thành viên trong Hội đồng. Hội đồng gồm 6 nhóm, mỗi nhóm được phân công thu thập tài liệu nghiên cứu đánh giá 01 tiêu chuẩn và 01 nhóm thư kí. Nhà trường đã tiến hành tự đánh giá theo các bước sau:

1. Thành lập Hội đồng TĐG
2. Lập Kế hoạch TĐG
3. Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng
4. Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí
5. Viết báo cáo tự đánh giá
6. Công bố báo cáo tự đánh giá
7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá

Nhận thức rõ được tầm quan trọng của công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục, trường chuẩn quốc gia, bằng các phương pháp nghiên cứu, đánh giá văn bản, tài liệu, hồ sơ; phương pháp điều tra, phương pháp thảo luận nhóm...các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá đã chủ động tích cực tham gia vào quá trình tự đánh giá một cách trung thực. Trên cơ sở thu thập thông tin, minh chứng, các thành viên đã mô tả hiện trạng, phân tích, đánh giá điểm mạnh, điểm

yếu nổi bật của nhà trường trong mỗi lĩnh vực phụ trách, từ đó có kế hoạch cụ thể và mang tính khả thi cho việc cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường trong từng thời điểm và trong chiến lược phát triển lâu dài.

Bám sát nội dung các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường Tiểu học, nhà trường đã tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường trên tất cả các mặt hoạt động. Có thể điểm qua một số điểm mạnh và điểm yếu nổi bật của trường như sau:

Nhà trường có cơ cấu bộ máy tổ chức đúng với quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Các đồng chí Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, trưởng các đoàn thể, các tổ trưởng tổ chuyên môn đều có phẩm chất đạo đức, phẩm chất chính trị tốt, trình độ chuyên môn vững vàng, đủ năng lực công tác. Cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tuân thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và cơ quan quản lý giáo dục. Đảm bảo thực hiện quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường. Quản lý tốt các hoạt động giáo dục, quản lý CB-GV-NV, hành chính, tài chính, CSVC và tổ chức tốt các phong trào thi đua trong nhà trường.

Tập thể giáo viên của trường luôn có tinh thần đoàn kết, nhiệt huyết với nghề, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. 100% cán bộ, GV có trình độ tin học và ngoại ngữ, thành thạo trong việc soạn và sử dụng bài giảng điện tử.

Học sinh nhà trường đáp ứng được các yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học; đảm bảo quy định về độ tuổi, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của HS và được đảm bảo các quyền theo quy định. Các em được tham gia các phong trào, các hoạt động giáo dục ngoài giờ học phong phú và phù hợp với lứa tuổi. Nhà trường có nhiều sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, rèn kỹ năng sống cho HS như tổ chức các chuyên đề lớn, các Hội thi. Nhà trường tổ chức thực hiện đúng chương trình giáo dục Tiểu học, kế hoạch dạy học của BGD&ĐT, các quy định chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục; duy trì và phát huy tốt kết quả PCGD Tiểu học trên địa bàn. Thực hiện giáo dục hoà nhập cho 100% trẻ có hoàn cảnh khó khăn,. Chất lượng giáo dục toàn diện tăng cao.

Nhà trường có đủ phòng học, bảng, bàn ghế GV và HS đúng quy cách, chất lượng theo quy định. Có nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, GV và HS. Trong những năm qua, nhà trường tiếp tục tăng cường CSVC, xây

dựng trường xanh, sạch, đẹp, an toàn. Giáo viên cùng PHHS và HS xây dựng tủ sách pháp luật; thư viện, các thiết bị giáo dục của nhà trường được tăng cường phục vụ dạy học tất cả các môn học, thiết bị bố trí hợp lý đảm bảo dễ tìm, dễ thấy, dễ lấy. Trong hoạt động ứng dụng CNTT, nhà trường đã tăng cường nhiều trang thiết bị bao gồm máy chiếu projector, máy soi vật thể, máy tính, máy in, màn hình ti vi... phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, nhà trường đã triển khai lắp đặt mạng cáp quang, nối mạng cho 100% máy tính ở trong trường, bao gồm phòng học, phòng bộ môn, các phòng làm việc., lắp hệ thống camera trong các khu của trường học.

Nhà trường làm tốt việc huy động các nguồn lực xã hội cho giáo dục để nâng cấp bổ sung CSVC, trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động dạy và học trong nhà trường. Kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và CMHS để giáo dục HS về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc. Tổ chức tốt việc chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, công trình văn hoá, chăm sóc gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có công với đất nước ở địa phương.

Bên cạnh những điểm nổi bật đã đạt được, qua quá trình tự đánh giá nhà trường nhận thấy còn những những điểm yếu sau:

CSVC tuy đã được đầu tư, tăng cường tuy nhiên hệ thống chức năng còn hạn chế so với nhu cầu, tổng diện tích nhà trường còn hẹp, việc học sinh tham gia các hoạt động tập thể còn gặp khó khăn. Một số hạng mục (sân khấu, nhà vệ sinh khu học sinh đã có biểu hiện xuống cấp).

Trong 5 năm tiến hành xây dựng, bổ sung đến nay trường đã hoàn thiện được cả 5 tiêu chuẩn của trường đạt kiểm định giáo dục cấp độ 2, giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1.

Trên cơ sở tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường với những điểm mạnh và điểm yếu, báo cáo tự đánh giá này sẽ được sử dụng như một thước đo để cải tiến và nâng cao quản lí chất lượng giáo dục của nhà trường. Hội đồng tự đánh giá mong rằng, sau quá trình tự đánh giá, nhà trường có nhiều biện pháp hữu hiệu hơn trong công tác quản lí nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Cụ thể từng tiêu chuẩn như sau:

TIÊU CHUẨN 1: TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG

Mở đầu:

Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền địa chỉ số 6- đường Máy Tơ - phường Máy Tơ - Quận Ngô Quyền - thành phố Hải Phòng tọa lạc trên khuôn viên rộng lớn, thoáng mát, cạnh mặt đường Máy Tơ, đối diện với công viên Nguyễn Trãi, trung tâm của quận Ngô Quyền. Sau gần 20 năm thành lập và phát triển, trải qua biết bao thử thách khó khăn nhưng tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đều rất yêu nghề, nhiệt tình, tâm huyết và trí tuệ đã hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ mà Đảng, chính quyền và ngành giáo dục các cấp giao cho. Trường có đầy đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Là trường hạng I được bổ nhiệm 01 Hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng, các đồng chí đều có trình độ trên chuẩn, có trình độ quản lý và tiếp cận công nghệ thông tin nhanh, năng động, sáng tạo trong công việc, đồng chí hiệu trưởng hiện đang học Tiến sĩ Quản lý giáo dục tại Học viện Quản lý giáo dục. Trường có đủ các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng đã và đang hoạt động tích cực để thực hiện phong trào thi đua hai tốt hằng năm. Vào đầu mỗi năm học, nhà trường phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên rõ ràng, cụ thể; các hoạt động có đầy đủ kế hoạch theo tuần, tháng, học kì và năm học. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường. Các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành và quy định của nhà nước được nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, sơ kết, tổng kết và đều đạt kết quả tốt. Các hoạt động giáo dục và công tác quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo đúng theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1:

a) Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1 Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Căn cứ vào Luật giáo dục 2019, Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học, nhà trường đã xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2025 và giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên cơ sở xuất phát từ đặc điểm tình hình và thực trạng của trường về cơ sở vật chất, về chất lượng giáo dục, về đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, về mặt bằng dân trí, trình độ của phụ huynh, về tình hình kinh tế chính trị - xã hội của địa phương phù hợp với mục tiêu GD cấp tiểu học đó là hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, năng lực của học sinh; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên trung học cơ sở, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế xã hội địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường:

cụ thể phù hợp với Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Quận Ngô Quyền lần thứ XXII, XXIII nhiệm kì 2015-2020; 2020-2025. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Máy Tơ lần thứ XII nhiệm kì 2015-2020; lần thứ XIII nhiệm kì 2020-2025. Nghị quyết về việc phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của Hội đồng nhân dân Quận Ngô Quyền, Hội đồng nhân dân phường Máy Tơ; căn cứ vào kế hoạch, các chỉ đạo của cấp trên chiến lược đã đề ra các giải pháp cụ thể về phát triển giáo dục, có mốc thời gian, nhân lực, tài lực để thực hiện các mục tiêu *ngắn hạn* (khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn của Quận); đồng thời có sự bổ sung phù hợp với thực tiễn nhà trường theo sự luân chuyển của cán bộ quản lý nhà trường với các *mục tiêu trung hạn* (duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn được đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn về trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 năm học 2022 -2023); *mục tiêu dài hạn* (Đến năm 2025, phấn đấu đạt được các mục tiêu: Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp những trường có chất lượng cao của quận[H1-1.1-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-05]; [H1-1.1-06]).

Phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường được xây dựng theo từng giai đoạn được xác định bằng văn bản và Phòng GD&ĐT Quận Ngô Quyền phê duyệt. Cụ thể chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020, được Phòng GD&ĐT Quận Ngô Quyền phê duyệt ngày 25/9/2015, và chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 được phê duyệt 22/10/2020 và có bổ sung chỉnh sửa giai đoạn 2022-2025 do có sự luân chuyển hiệu trưởng cho phù hợp với thực tế nhà trường được xác định bằng văn bản và Phòng GD&ĐT Quận Ngô Quyền phê duyệt ngày 18/10/2022[H1-1.1-02].

Phương hướng, chiến lược phát triển của nhà trường đã được công bố công khai nội dung tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, có đại diện lãnh đạo phòng giáo dục, địa phương, phụ huynh học sinh tham dự trong Hội nghị nhà giáo, CBQL và người lao động hằng năm; trong cuộc họp triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học; trong Hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh vào đầu – giữa – cuối mỗi năm học; thường xuyên, trong các cuộc họp hội đồng sư phạm nhà

trường và đã được niêm yết công khai tại phòng văn phòng nhà trường [H1-1.1-03]; [H8-1.7-03].

Mức 2:

Nhà trường đã có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường: Chi bộ đã đề ra nghị quyết chỉ đạo nhà trường thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học, hoạt động hàng tháng, giám sát thực hiện chiến lược xây dựng, phát triển nhà trường trong từng giai đoạn [1.3-06]. Ban thanh tra nhân dân thực hiện việc giám sát từ khi xây dựng, niêm yết kế hoạch đến kết thúc việc công khai phương hướng chiến lược phát triển nhà trường và giám sát hàng kì có báo cáo cụ thể [H1-1.1-04]. Hàng kì, Hội đồng trường tổ chức họp nhằm đánh giá kết quả hoạt động để đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cho các hoạt động giáo dục từng kì, từng năm học và cả giai đoạn trong chiến lược phát triển nhà trường [H1-1.1-06]. Quá trình thực hiện giám sát đầy đủ, đảm bảo đúng nội dung đưa ra, đánh giá đúng kết quả của việc cần giám sát thể hiện việc thực hiện những trọng tâm của chiến lược đề ra [H1-1.1-04]; [H1-1.1-06].

Mức 3

Hàng năm, Hội đồng trường họp sơ kết rút ra những mặt làm được, chưa làm được để tham mưu với địa phương và các cấp đặc biệt là ban ngành cấp trên rà soát kiểm tra lại về nguồn nhân lực, tài chính, điều chỉnh chiến lược để có phương án phát triển thực thi cho những năm tiếp theo. Từ 01/6/2022, đồng chí Trần Nguyên Lâm giữ chức vụ Hiệu trưởng nhà trường theo Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 Quyết định về việc điều động và bổ nhiệm viên chức quản lí đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thay đồng chí Bùi Thị Thúy Hằng và đã rà soát lại chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 được phê duyệt ngày 22/10/2020 và bổ sung chỉnh sửa giai đoạn 2022-2025 cho phù hợp với thực tế nhà trường [H1-1.1-02]; [H2-1.2-06]. Bản phương hướng chiến lược phát triển nhà trường được xây dựng đảm bảo đúng quy trình và thực hiện một cách dân chủ, công khai. Đ/c Hiệu trưởng xây dựng dự thảo chiến lược phát triển nhà trường, sau đó tổ chức cuộc họp lấy ý kiến tham gia của các thành viên trong hội đồng trường, cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và chính quyền

địa phương và phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2022-2025 đã được xác định bằng văn bản được Phòng GD&ĐT Quận Ngô Quyền phê duyệt ngày 18/10/2022 [H1-1.1-02].

2. Điểm mạnh

Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường đã được rà soát, điều chỉnh kịp thời phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế mỗi thời điểm, nhiệm vụ mới. Trường có đầy đủ tiềm năng, thế mạnh để triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đạt hiệu quả.

3. Điểm yếu

Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường chưa được nhiều cha mẹ học sinh, cộng đồng quan tâm góp ý.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 5/ 2023, đồng chí Hiệu trưởng nhà trường lên kế hoạch tổ chức tuyên truyền bản dự thảo kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong các buổi họp giao ban công tác Đảng tại Đảng ủy phường Máy Tơ đến lãnh đạo địa phương, các tổ trưởng, bí thư chi bộ để xin ý kiến góp ý; ngoài ra nhà trường tuyên truyền rộng rãi phương hướng chiến lược phát triển nhà trường cùng với kế hoạch tuyển sinh năm học mới, phân công lực lượng phối hợp với cán bộ văn hóa địa phương, xây dựng nội dung phát thanh tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của UBND phường đồng thời đăng tải lên wesbise, facebook, fanpage của trường để lấy ý kiến đóng góp của nhân dân. Đồng thời giao cho giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền tới phụ huynh ngay trong cuộc họp phụ huynh cuối năm học 2022-2023 để xin ý kiến của các bậc phụ huynh về bản kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Nội dung góp ý tập trung vào mục xác định tầm nhìn – sứ mệnh – giá trị cốt lõi, mục tiêu, chỉ tiêu và phương châm hành động.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác

Mức 1:

a) Được thành lập theo quy định;

b) *Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;*

c) *Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 21/QĐ-GDDT ngày 23/02/2016 và được kiện toàn theo Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 của UBND Quận Ngô Quyền, đảm bảo về cơ cấu tổ chức theo đúng quy định **Điều 10** Điều lệ Trường tiểu học. Hội đồng trường gồm 9 thành viên: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng phụ trách Đội, đại diện các tổ chuyên môn, đại diện tổ văn phòng, đại diện lãnh đạo địa phương và phụ huynh. Hội đồng trường do đồng chí Bùi Thị Thúy Hằng - Hiệu trưởng nhà trường làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Thị Huyền làm Thư ký và các thành viên khác. Từ 01/6/2022, đồng chí Trần Nguyên Lâm giữ chức vụ Hiệu trưởng nhà trường theo Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 Quyết định về việc điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thay đồng chí Bùi Thị Thúy Hằng làm Chủ tịch Hội đồng trường theo quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 11/4/2023 về việc kiện toàn Hội đồng trường trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền nhiệm kỳ 2021-2025 thay thế cho quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 của UBND Quận Ngô Quyền [H2-1.2-01]; [H2-1.2-02]. Hội đồng thi đua, khen thưởng, Hội đồng tư vấn nhà trường do hiệu trưởng thành lập theo đúng quy định tại **Điều 12** Điều lệ Trường tiểu học vào đầu mỗi năm học bao gồm chủ tịch, phó chủ tịch, thư kí và các thành viên. Đồng chí Hiệu trưởng là Chủ tịch hội đồng, các thành viên hội đồng gồm: Phó hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên, Tổng phụ trách Đội, tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng[H2-1.2-07]; [H2-1.2-08].

Hội đồng trường trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại **Điều 10** của Điều lệ Trường tiểu học. Hội đồng trường quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, tầm nhìn, kế hoạch, mục tiêu phát triển nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học; quyết nghị chủ trương sử dụng tài chính, tài sản nhà trường. Hội đồng trường giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của hội đồng trường; giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường. Hội đồng trường quyết nghị, sửa đổi các quy chế: quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế làm việc, quy tắc ứng xử... [H2-1.2-04]; [H2-1.2-05]. Hội đồng thi đua khen thưởng do hiệu trưởng nhà trường thành lập vào đầu mỗi năm học, giúp Hiệu trưởng tổ chức phong trào thi đua; hướng dẫn tổ chức phát động thi đua và giám sát việc thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết, xét và đề nghị khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường; kiến nghị đề xuất về công tác thi đua, khen thưởng [H2-1.2-07] [1.3-19]. Hội đồng tư vấn thực hiện tốt việc tham vấn giúp cho Hiệu trưởng nhà trường thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn của mình, đưa ra các phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội [H2-1.2-08]; [H2-1.2-09].

Trong mỗi năm học, Hội đồng trường trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền đều có nghị quyết và triển khai kế hoạch hoạt động, họp định kỳ 2 lần. Từ kỳ họp thứ 2 của mỗi năm học, Hội đồng trường cùng Hội đồng thi đua khen thưởng và Hội đồng tư vấn đều có sự rà soát, đánh giá kết quả hoạt động của nhà trường. Hoạt động của Hội đồng trường được cấp trên kiểm tra đánh giá đã thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ năm học, chỉ đạo nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ [H2-1.2-03]; [H2-1.2-04]; [H2-1.2-05]; [H1-1.1-06].

Mức 2:

Hội đồng trường Trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền luôn hoạt động có hiệu quả, chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng, hoạt động của nhà trường đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục, điều đó được thể hiện rõ kết quả của những năm học gần đây và được lưu trong báo cáo sơ kết tổng kết năm học. Hội đồng

thi đua khen thưởng đã giúp nhà trường tổ chức tốt các phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với công chức viên chức và học sinh tạo không khí thi đua sôi nổi trong nhà trường góp phần nâng cao hiệu quả trong việc dạy và học cũng như các hoạt động khác trong nhà trường; Hội đồng tư vấn giúp Hiệu trưởng đưa ra các quyết định cụ thể để giúp đỡ giáo viên về chuyên môn, về thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường giúp cho nhà trường đạt được mục tiêu, chỉ tiêu giáo dục hàng năm, tỉ lệ giáo viên giỏi các cấp hằng năm khá cao, các phong trào thi đua được tổ chức mạnh mẽ và hiệu quả. Như vậy, trong 5 năm học gần đây, Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tư vấn đã hoạt động tích cực, có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [H1-1.1-06]; [1.3-19]; [H2-1.2-06].

2. Điểm mạnh

Hội đồng trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, phát huy tối đa quyền hạn của tổ chức Hội đồng trường, hoạt động hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Trong những năm qua, trường luôn đứng trong top 3 của Quận và được nhận nhiều giấy khen và bằng khen của cấp trên.

3. Điểm yếu

Tiến độ kiểm tra giám sát các hoạt động của Hội đồng trường đôi lúc còn chậm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 8/ 2023, đồng chí Trần Nguyên Lâm, Chủ tịch Hội đồng trường sẽ phân công nhiệm vụ của từng thành viên phù hợp với công việc và bố trí thời gian cụ thể để các thành viên thực hiện việc giám sát và báo cáo đúng tiến độ. Phân công mỗi thành viên trong hội đồng giám sát nhau về việc thực hiện kế hoạch cá nhân. Mỗi thành viên chủ động lập kế hoạch cụ thể với thời gian biểu hợp lý với đặc thù công việc của mình để hoàn thành nhiệm vụ giám sát và báo cáo đúng tiến độ. Hội đồng sẽ họp thường kì, có đánh giá cụ thể việc làm của từng thành viên trong hội đồng, lắng nghe và điều chỉnh các kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn, tạo điều kiện cho các thành viên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hàng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Các đoàn thể và tổ chức khác trong Trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có cơ cấu tổ chức theo quy định tại **Điều 59** Luật giáo dục 2019, **Điều 13** Điều lệ Trường tiểu học. Tổ chức Công đoàn nhà trường trong những năm qua có số lượng dao động từ 58- 86 đoàn viên. Ban chấp hành Công đoàn gồm 5 đồng chí với nhiệm kỳ hoạt động 02 năm [1.3-10]; [1.3-11]; [1.3-12]. Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với 19 đồng chí. Chi đoàn đã tiến hành đại hội và bầu BCH Chi đoàn gồm 5 đồng chí, nhiệm kỳ 2020- 2021, 2021- 2022, 2022- 2023, Bí thư là đồng chí Lâm Thị Viên, nhiệm kỳ 2018- 2019, 2019-2020, Bí thư là đồng chí Vũ Mai Nhung [H3-1.3-20]; [H3-1.3-21]; [1.3-22] [1.3-23]. Đội Thiếu niên Tiền

phong Hồ Chí Minh trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền do đồng chí Vũ Thị Thủy làm tổng phụ trách. Việc điều hành hoạt động Liên đội đều theo Nghị quyết đại hội Liên đội hàng năm. Đại hội Liên đội đã bầu ra 11 em trong Ban chỉ huy liên đội gồm 01 Liên đội trưởng, 02 Liên đội phó và 08 ủy viên [1.3-26]; [1.3-27]; [H21-2.2-07].

Các tổ chức xã hội và các hội đồng hoạt động theo quy định của Điều lệ Trường tiểu học và quy định của pháp luật: Công đoàn có 86 công đoàn viên thuộc Liên đoàn lao động Quận Ngô Quyền, công đoàn họp 01 lần/ tháng; tổ chức Công đoàn nhà trường hoạt động có kế hoạch, quy chế hoạt động cụ thể, đóng góp hiệu quả cho hoạt động của nhà trường và cộng đồng. Tổ nữ công trong Công đoàn trường có 75 chị em tổ chức hoạt động tích cực hiệu quả [1.3-13]; [1.3-14]; [1.3-15]; [H5-1.3-17]; [H5-1.3-19]. Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với 19 đoàn viên, thanh niên hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đoàn phường Máy Tơ, Ban chấp hành Đoàn trường gồm 05 đồng chí; chi đoàn có kế hoạch hoạt động cụ thể, họp 01 lần/tháng và các thành viên trong chi đoàn là đội ngũ tiên phong trong mọi hoạt động chuyên môn cũng như các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ của nhà trường [H3-1.3-24]; [H3-1.3-25]. Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng Hồ Chí Minh hoạt động theo kế hoạch hàng năm, hàng tháng, theo nội dung từng chủ đề, chủ điểm của năm học và được theo dõi thường xuyên [1.3-28]; [1.3-29]; [1.3-30]; [1.3-31]; [1.3-33]; [1.3-35].

Hàng năm, hoạt động của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh trong nhà trường đều được rà soát, đánh giá. Công đoàn có quy chế hoạt động cụ thể, được lấy biểu quyết của các đoàn viên công đoàn. Căn cứ vào kế hoạch, mục tiêu giáo dục của nhà trường, hàng năm, các tổ chức Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đã lên kế hoạch hoạt động và cuối năm đều tổ chức tổng kết đánh giá hoạt động của mình. Trong các báo cáo tổng kết luôn chỉ ra ưu điểm để phát huy, tồn tại để khắc phục trong năm tiếp theo [H1-1.1-06]; [1.3-18]; [1.3-21]; [1.3-32]; [1.3-43]. Các tổ chức trong nhà trường trường cũng được cấp trên đánh giá cao. Nhiều năm liền, Công đoàn nhà trường luôn là lá cờ đầu và đều được Liên đoàn lao động Quận Ngô Quyền, Liên

đoàn lao động thành phố đánh giá là Công đoàn vững mạnh. Tháng 12 năm 2022, Công đoàn nhà trường được nhận giấy khen của Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng “Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Văn hóa, Thể thao năm 2022” [1.3-16]; [1.3-19]. Chi đoàn trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền cũng được Đoàn phường đánh giá hoàn thành xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu niên, được Ban chấp hành Quận Đoàn tặng giấy khen “Có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ 2017-2022”, Thành Đoàn công nhận là Chi đoàn mạnh cấp thành phố [H1-1.1-06]; [2.1-02]; [H3-1.3-21]. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi của nhà trường từ năm học 2018 - 2019 đến nay cũng liên tục gặt hái được những thành công đóng góp vào thành tích của nhà trường. Nhiều năm liền, Liên đội của trường được công nhận danh hiệu Liên đội mạnh cấp thành phố và nhận rất nhiều giấy khen và bằng khen của Hội đồng đội Trung ương và thành phố: “Có thành tích xuất sắc trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi”, “Thiếu nhi Việt Nam với An toàn giao thông”, “Thiếu nhi Việt Nam - Vươn ra thế giới”, “Bản sắc ASEAN”, “Tuổi trẻ Việt Nam qua con tem Bưu chính”, “Viết, đọc và làm theo báo Đội”,...[H1-1.1-06]; [2.1-02]; [1.3-38]; [1.3-40]; [1.3-42]. Vai trò của các tổ chức Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội trong nhà trường hàng năm được nhà trường đánh giá cao trong các cuộc sơ kết, tổng kết. Như vậy, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đã góp phần không nhỏ vào việc thực hiện tốt nhiệm vụ và mục tiêu giáo dục mà nhà trường và các cấp đề ra [H1-1.1-06].

Mức 2:

Chi bộ Trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam. Chi bộ nhà trường trực thuộc Đảng bộ Phường Máy Tơ với 36 đảng viên (chính thức 33 đồng chí). Đại hội chi bộ thực hiện đúng điều lệ Đảng, bầu ra cấp ủy Chi bộ đúng quy định và có quyết định chuẩn y của Đảng ủy phường Máy Tơ. Nhiệm kỳ 2017-2020, 2020-2022, Bí thư Chi bộ là đồng chí Bùi Thị Thúy Hằng, Phó bí thư là đồng chí Nguyễn Thị Huyền, ủy viên là đồng chí Phạm Thị Mai Lê. Nhiệm kỳ 2022- 2025 cấp ủy chi bộ gồm 05 đồng chí do Đại hội Chi bộ bầu: Bí thư Chi bộ là đồng chí

Trần Nguyên Lâm, Phó bí thư là đồng chí Nguyễn Thị Huyền, ủy viên là đồng chí Phạm Thị Mai Lê, Đặng Thị Mai, Đỗ Thị Tâm[1.3-01]; [1.3-02]; [1.3-03]. Chi bộ hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ phường Máy Tơ; chi ủy Chi bộ họp định kỳ 01 lần/ tháng, nội dung sinh hoạt bám sát nhiệm vụ của Đảng bộ và kế hoạch của Chi bộ, thể hiện vai trò lãnh đạo toàn diện góp phần quan trọng vào sự phát triển nhà trường. Nhiều năm liền, Chi bộ làm tốt công tác bồi dưỡng tư tưởng chính trị. Vì vậy, số lượng đảng viên hàng năm đều tăng lên. Chi bộ nhà trường hoạt động theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức đại hội theo nhiệm kỳ quy định, hoạt động theo đúng sự chỉ đạo của cấp trên[1.3-03]; [1.3-04]; [1.3-05]; [1.3-06]; [1.3-07]. Trong các nhiệm kỳ 2017-2020, 2020- 2022, 2022- 2025, Chi bộ nhà trường luôn được Đảng bộ phường Máy Tơ đánh giá là Chi bộ mạnh, 5 năm liên tục từ 2015 đến nay Chi bộ đều được công nhận là Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ [1.8-08]; [1.8-09].

Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường, Công đoàn làm tốt vai trò, chức năng theo điều lệ của Công đoàn Việt Nam, có kế hoạch, đề xuất, tham mưu cho lãnh đạo nhà trường trong việc bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cho người lao động; BCH Công đoàn nhà trường có kế hoạch, quy chế hoạt động cụ thể hoạt động cho từng tháng, từng năm, có kế hoạch công tác nữ công. Công đoàn nhà trường hoạt động, sử dụng tài chính của công đoàn đúng quy định, đúng mục đích, các chứng từ và sổ theo dõi thu chi quyết toán cụ thể. Đoàn viên công đoàn nhà trường đều thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua, tích cực phấn đấu thi đua đóng góp cho các hoạt động chung của nhà trường [H1-1.1-06]; [1.3-13]; [1.3-18]; [1.3-16]; [1.3-17]; [2.1-02]. Chi đoàn nhà trường đã tham mưu cho lãnh đạo nhà trường nhiều giải pháp thiết thực và hiệu quả đã giúp cho trật tự học đường, đạo đức HS và chất lượng giáo dục của nhà trường được duy trì và phát triển. Đoàn thanh niên hoạt động rất tích cực, là nhân tố tích cực trong các hoạt động, các phong trào thi đua, đạt giáo viên giỏi các cấp, góp phần quan trọng giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học [H1-1.1-06]; [1.3-19]; [2.1-02]; [1.7-09]; [1.7-10]. Đội TNTP HCM nhà trường hoạt động rất tích cực và hiệu quả. Liên đội hàng tháng

đều có chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể, có chương trình phát thanh măng non, có đội trực sao đỏ theo dõi, đôn đốc, đánh giá thi đua, có báo cáo cụ thể [1.3-28]; [1.3-41]; [1.3-39]; [1.10-16]; [H1-1.1-06]. Sự phối kết hợp của các tổ chức đoàn thể với nhà trường góp phần đẩy mạnh các phong trào thi đua, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, giúp nhà trường hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch đề ra, chất lượng giáo dục toàn diện học sinh có tiến bộ rõ rệt, hằng năm đều đạt Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc được nhận giấy khen của UBND các cấp có thẩm quyền [H1-1.1-06]; [2.1-02].

Mức 3:

Chi bộ được công nhận “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong 5 năm liên tiếp kể từ năm 2018 đến nay và được đánh giá là Chi bộ vững mạnh xuất sắc của Đảng ủy phường Máy Tơ [1.3-08]; [1.3-09].

Từ năm học 2018- 2019 đến nay, Công đoàn cơ sở, Chi đoàn và Liên đội đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường: từ năm 2018 đến nay Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Công đoàn Vững mạnh xuất sắc” với nhiều giấy khen và bằng khen: Công đoàn vững mạnh nhận giấy khen của LĐLĐ quận Ngô Quyền số 161/QĐKT- LĐLĐ, ngày 21/6/2019, Giấy khen Công đoàn giáo dục Hải Phòng về thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” (ĐGDHP số 12/QĐKT- CDN, ngày 15/9/2020), Bằng khen của LĐLĐ thành phố (LĐLĐ thành phố Hải Phòng số 203/QĐKT- LĐLĐ, ngày 29/7/2021). Nhiều năm liền Chi đoàn đều được công nhận Hoàn thành xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu niên. Chi đoàn đã nhận được giấy khen của Chủ tịch UBND phường Máy Tơ về thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi giữa nhiệm kỳ 2017-2022; giấy khen của Quận Đoàn Ngô Quyền về thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ 2017 – 2022. Đoàn viên chi đoàn hưởng ứng và tham gia tích cực các hoạt động nhân đạo từ thiện như “Tình nguyện mùa đông”, Chi đoàn tích cực hưởng ứng phong trào do Đoàn phường và Quận đoàn phát động như “Ngày thứ 7 tình nguyện”, “Ngày chủ nhật xanh” với các hoạt động ra quân, xóa biển quảng cáo, rao vặt trái phép, Chi đoàn đã tham gia trên 7 lần hỗ trợ các điểm tiêm phòng chống dịch bệnh Covid-

19 do Quận Đoàn Ngô Quyền và phường Máy Tơ tổ chức. Các đồng chí đoàn viên trong Chi đoàn đã tham gia tích cực bằng một số việc làm cụ thể như nhập thông tin người tiêm, hướng dẫn người dân làm thủ tục tiêm phòng; phối hợp với các nhân viên y tế phường động viên trẻ em độ tuổi từ 5 đến dưới 12 tuổi đến tiêm phòng đầy đủ. Chi đoàn đã tham gia hỗ trợ chương trình “Kết nối nông sản – san sẻ yêu thương”, “Chung tay vượt qua đại dịch Covid-19” và hoạt động hỗ trợ chuẩn bị các suất ăn đêm cho các chốt trực phòng chống Covid-19 do Quận Đoàn phát động [[H1-1.1-06]; [2.1-02]; [H6-1.3-21]; [H6-1.3-24]; [H8-1.3-37]. Liên đội luôn đạt danh hiệu “Liên đội mạnh” cấp thành phố, các hoạt động vì cộng đồng được đánh giá cao như chương trình “Tình nguyện mùa đông”, “Túi gạo nghĩa tình”, “Tuổi trẻ Hải Phòng chung tay xây dựng nông thôn mới”, “Đàn gà khăn quàng đỏ”, và thực hiện tốt công tác “Trần Quốc Toản”, uống nước nhớ nguồn, chăm sóc di tích lịch sử, tri ân người có công được Quận đánh giá cao [1.3-38]; [1.3-36]; [1.3-42].

2. Điểm mạnh

Tổ chức Công đoàn hoạt động phong trào rất mạnh, phát huy quyền làm chủ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các đoàn viên công đoàn; xây dựng và quy tụ được đoàn kết nội bộ, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

3. Điểm yếu

Nội dung sinh hoạt chi bộ đôi lúc còn nặng về các hoạt động chuyên môn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Dự kiến từ tháng 6/2023, trong các kì sinh hoạt hàng tháng, hàng kì tiếp theo, đồng chí Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường Trần Nguyên Lâm và tập thể chi ủy sẽ kiên quyết tách riêng vai trò của Bí thư Chi bộ và vai trò của hiệu trưởng. Đảm bảo các buổi sinh hoạt Chi bộ định kì 1 tháng/1 lần ngoài các nội dung về chỉ đạo công tác chuyên môn sẽ trú trọng đảm bảo cung cấp kịp thời thông tin tình hình kinh tế, chính trị, xã hội cho cán bộ Đảng viên trong Chi bộ với mong muốn là cán bộ Đảng viên nắm được cập nhật được tình hình kinh tế, chính trị, nâng cao nhận thức chính trị của Đảng viên. Đồng thời nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi

bộ bằng việc tạo không khí dân chủ trong Chi bộ, kết hợp nhiều hình thức như tọa đàm, hái hoa dân chủ, tổ chức cho các đồng chí Đảng viên đi tham quan, giao lưu với các trường học ở nhiều địa phương khác nhau, các đơn vị khác nhau để đa dạng hóa nội dung và hình thức sinh hoạt Chi bộ.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn I và là trường hạng I. Theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 Thông tư hướng dẫn ban hành danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, trường có 01 hiệu trưởng và 02 hiệu phó. Hiệu trưởng, hiệu phó đều đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng quy định tại **Điều 11** của Điều lệ Trường tiểu học. Đồng chí Trần Nguyên Lâm được giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền theo

Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 Quyết định về việc điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập từ ngày 01/6/2022. Đồng chí Nguyễn Thị Huyền được bổ nhiệm làm Phó hiệu trưởng theo Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 01/10/2013. Đồng chí Phó hiệu trưởng Phạm Thị Mai Lê được bổ nhiệm làm Phó hiệu trưởng tại Trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền theo Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 29/10/2018. Như vậy, nhà trường có hiệu trưởng, số lượng hiệu phó theo đúng quy định của Điều lệ Trường tiểu học, được chuẩn hoá về mọi mặt: trình độ đào tạo, phẩm chất đạo đức, năng lực công tác được các cấp có thẩm quyền ghi nhận [2.1-03]; [H19-2.1-01];] [2.1-02].

Trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có đủ số lượng tổ chuyên môn và tổ văn phòng theo quy định của Điều lệ Trường tiểu học. Trường có 3 tổ chuyên môn (tổ 1+ 2+3; tổ 4+5; tổ chuyên biệt tự chọn) và 1 tổ văn phòng. Căn cứ vào năng lực cá nhân và yêu cầu thực tế của nhà trường, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định. Năm học 2022-2023, tổ chuyên môn khối 1+2+3 gồm 22 thành viên do đồng chí do đ/c Nguyễn Thị Ánh Huyền làm tổ trưởng. Tổ chuyên môn khối 4+5 gồm 12 thành viên do đồng chí Hồ Thị Thu Hà làm tổ trưởng. Hai tổ chuyên môn khối 1+2+3, tổ chuyên môn khối 4+5 còn có 01 tổ phó do hiệu trưởng nhà trường ra quyết định bổ nhiệm. Tổ phó tổ chuyên môn khối 1+2+3 là đồng chí Trần Hoàng Anh, tổ phó tổ chuyên môn khối 4+5 là đồng chí Đặng Thị Mai. Tổ CBTC gồm 10 thành viên chỉ do đồng chí Nguyễn Thị Thu Ngọc làm tổ trưởng. Tổ văn phòng có 7 thành viên do đồng chí Đỗ Thị Tâm làm tổ trưởng. Các thành viên trong tổ văn phòng gồm 03 đồng chí trong BGH, 01 đồng chí tổng phụ trách đội, 01 đồng chí kế toán, 01 nhân viên văn thư kiêm thủ quỹ nhà trường, 01 nhân viên thiết bị thư viện [H4-1.4-02]; [H4-1.4-03].

Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định: ngay từ đầu năm học, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đã xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ cụ thể theo từng tuần, tháng, năm đúng với sự chỉ đạo của cấp trên và phù hợp với thực tế của tổ; lịch sinh hoạt chuyên môn, kế hoạch và hoạt động GD đã đề ra, bàn biện pháp cụ thể, phân công thành viên để thực hiện được ghi chép rõ ràng ở sổ sinh hoạt chuyên môn. Nội dung sinh hoạt

chuyên môn, nội dung họp tổ ghi chép và thực hiện tới từng tổ viên. Năm học 2019- 2020, 2020-2021, 2021-2022 đã thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ khối; tổ khối thống nhất, lựa chọn nội dung thiết thực thông qua BGH như: tổ chức nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018, quy trình lựa chọn sách giáo khoa mới, học tập nghiên cứu Thông tư số 22/TT-BGDĐT, Thông tư số 27/TT-BGDĐT về quy định đánh giá học sinh; nghiên cứu thực hiện nâng cao năng lực ra đề kiểm tra theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT, Thông tư số 27/TT-BGDĐT; các buổi sinh hoạt chuyên môn được thực hiện theo hướng nghiên cứu bài học theo công văn 1315 của Bộ GD&ĐT, thực hiện nghiêm túc theo quy trình 4 bước; tổ khối bàn bạc thống nhất xây dựng kế hoạch và chuẩn bị; tổ chức lên lớp dạy minh họa, thảo luận, thống nhất chung; mỗi GV tích cực dự giờ, học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn. Tổ khối chuyên môn thực hiện nghiêm túc và hiệu quả lịch sinh hoạt chuyên môn của Quận, cụm và của trường. Các tổ chuyên môn thực hiện đúng các nhiệm vụ theo quy định: xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm học cụ thể nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục; đã thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường. Tuy nhiên, hình thức tổ chức bồi dưỡng chưa phong phú [H5-1.4-04]; [H5-1.4-05]. Nhà trường (đại diện là Ban giám hiệu) và tổ chuyên môn (Tổ trưởng) thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng về hiệu quả hoạt động giáo dục của các thành viên trong tổ; sau mỗi lần dự giờ, thăm lớp, Ban giám hiệu đều có nhận xét, góp ý nhằm giúp đỡ GV nâng cao tay nghề và hiệu quả giảng dạy. Mỗi giáo viên và tổ chuyên môn thường xuyên được Ban giám hiệu theo dõi kiểm tra chuyên môn, kiểm tra hoạt động chuyên môn, thực hiện quy chế chuyên môn, đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp GV Tiểu học, 100% giáo viên đều được xếp loại tốt và khá trong đó gần 60% giáo viên được xếp loại tốt, không có GV xếp trung bình [H5-1.4-04]; [H20-2.2-01]. Tổ văn phòng có các thành viên phụ trách các công việc chuyên biệt, thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định: tổ đã có kế hoạch cụ thể cho từng nội dung công việc, phân công rõ trách nhiệm từng thành viên, đề ra biện pháp, cách thức hoạt động cụ thể rõ ràng từng tuần, tháng, năm học. Tổ văn phòng

đã tổ chức thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch, mỗi thành viên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên ngành: công tác tài chính, công tác thư viện, công nghệ thông tin, y tế học đường, công tác văn thư lưu trữ; tổ chức họp tổ rút kinh nghiệm, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra đánh giá hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ [H5-1.4-04]; [H1-1.4-06]; [H7-1.6-14]. Hàng năm, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT quận Ngô Quyền kiểm tra toàn diện trường đánh giá xếp loại tốt và khá [H7-1.6-14].

Mức 2:

Hàng năm, mỗi tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện ít nhất 01 chuyên đề chuyên môn về đặc trưng của môn học ở từng khối lớp tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục: năm học 2018-2019 tổ chức chuyên đề trường *Vận dụng linh hoạt cách đánh giá học sinh theo thông tư 22 trong tiết học*; năm học 2019-2020 tổ chức chuyên đề *Vận dụng những thành tố tích cực của mô hình dạy học VNEN – Tiết dạy minh họa Luyện từ và câu lớp 5 và chuyên đề Vận dụng linh hoạt các phương tiện và đồ dùng dạy học Toán lớp 3*; năm 2020-2021 tổ chức chuyên đề chuyên môn cấp Quận *Vận dụng các phương pháp dạy học tích cực theo dự án đối với môn Tiếng Anh*; năm học 2021 – 2022 tổ chức chuyên đề *Đội cấp thành phố Ngày Hội thiếu nhi Việt Nam học tập tốt, rèn luyện chăm*. Các tổ chuyên môn đã thực hiện tốt 3 nhiệm vụ của tổ chuyên môn: xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo từng tuần, từng tháng, kì và năm học. Tổ chuyên môn thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường thông qua các buổi lên lớp chuyên đề, thống nhất bài mới, bài khó được ghi chép ở sổ sinh hoạt chuyên môn. Ban Giám hiệu đã kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn, thăm lớp, dự giờ [H5-1.4-05]; [1.4-06]; [H5-1.4-04]; [1.3-38].

Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kì rà soát, đánh giá, điều chỉnh: cuối học kỳ, cuối năm học, các tổ chuyên môn tiến hành họp đánh giá rút kinh nghiệm hoạt động của tổ, chỉ ra các hoạt động, kết quả đạt được và những hạn chế, tồn tại cần rút kinh nghiệm [H1-1.1-06]; [H5-1.4-04]. Tổ văn phòng thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định của Hiệu trưởng phân công. Hàng năm, tổ tiến hành đánh giá rút kinh nghiệm hoạt động của tổ; nhận xét, đánh giá, bình

xét thi đua, đề xuất khen thưởng, kỷ luật. Các đồng chí nhân viên trong tổ văn phòng luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, được nhà trường đánh giá xếp loại xuất sắc và khá [2.1-03]; [H20-2.2-01]. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng đã hoạt động hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện [H1-1.1-06].

Mức 3:

Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường. Các nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn và tổ văn phòng tuân thủ nghiêm ngặt theo chỉ đạo của cấp trên và đi vào trọng tâm chuyên môn, mặt khác xuất phát từ thực tế của đội ngũ và học sinh, cũng như qua việc kiểm tra, đánh giá của các cấp lãnh đạo, nên việc bổ sung các biện pháp để nâng cao chất lượng được làm thường xuyên nên rất hiệu quả. Tổ chuyên môn đã xây dựng đội ngũ GV đầu đàn về đổi mới hoạt động giáo dục; chuẩn bị các chuyên đề, các hoạt động, sinh hoạt ngoại khóa phục vụ đổi mới hoạt động giáo dục; đi tiên phong trong việc thực hiện đổi mới hoạt động giáo dục. Các tổ chuyên môn đã tham gia có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường: thực hiện thay sách giáo khoa từ lớp 1 đến lớp 3, từng bước chuẩn bị cho lớp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 thành công. Lựa chọn giáo viên và bồi dưỡng giáo viên tham gia các cuộc thi Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên viết chữ đẹp.... Kết quả số lượng giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, cấp Quận trải đều ở các khối lớp, có giáo viên đạt giải nhất chữ viết đẹp cấp thành phố. Tổ văn phòng với chức năng nhiệm vụ của mình, của từng thành viên đã thực hiện tốt nhiệm vụ [H1-1.1-06]; [H5-1.4-04]; [H7-1.6-11];

Chuyên đề các cấp của tổ chuyên môn được xây dựng từ thực tế của nhà trường nên các nội dung, biện pháp, tổ chức thực hiện phù hợp với đặc điểm của đội ngũ và học sinh nên góp phần làm cho chất lượng giáo dục được tăng lên rõ rệt [H5-1.4-05]; [H1-1.1-06].

2. Điểm mạnh

Các tổ trưởng chuyên môn là cốt cán chuyên môn của Bộ GD&ĐT, sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT, giỏi về chuyên môn, tâm huyết, năng động, sáng tạo

và có trách nhiệm trong công việc, đã thực hiện tốt chức trách và nhiệm vụ được giao, phát huy tốt nội lực của tổ phụ trách. Các hoạt động hiệu quả của tổ trưởng chuyên môn đã góp phần đưa chất lượng của các tổ chuyên môn mạnh về nghiệp vụ đóng góp vào việc thực hiện tốt các mục tiêu mà nhà trường đã đề ra.

3. Điểm yếu

Việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn theo nguồn học liệu mở đôi khi còn chưa đúng tiến độ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Dự kiến tháng 8/ 2023, Ban giám hiệu sẽ chỉ đạo các tổ chuyên môn cho giáo viên các tổ khối họp và đăng kí bồi dưỡng trình độ tin học, phần mềm ứng dụng tin học mình còn thiếu, còn yếu để bồi dưỡng. Nhà trường phân công cho đồng chí Lê Thị Hồng Duyên - phụ trách tin học của nhà trường nghiên cứu, bồi dưỡng và mời thêm giảng viên về bồi dưỡng, hướng dẫn cho giáo viên trong nhà trường cách khai thác, tìm nguồn dữ liệu mở và biết cách khai thác các nguồn ngữ liệu mở. Mặt khác phát huy vai trò của các nhân tố tích cực mạnh về trình độ CNTT, đã đạt giải trong cuộc thi Thiết bị số do Bộ GD&ĐT tổ chức, các cuộc thi Bài giảng điện tử E-learning do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT tổ chức để nhân rộng điển hình ngay trong khối. Nhà trường lấy kinh phí từ nguồn ngân sách bồi dưỡng giáo viên và mua thêm thiết bị cần thiết để phục vụ tốt nhất cho việc nâng cao trình độ, tay nghề giáo viên, nhân viên với mong muốn nâng cao chất lượng dạy học, thực hiện tốt mục tiêu giáo dục và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học

Mức 1:

- a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

- a) Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;

b) Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;

c) Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có đủ các khối lớp cấp Tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5 được giảng dạy theo chương trình GDPT 2018 và chương hiện hành của Bộ GD&ĐT [H1-1.1-06]; [1.7-02]; [2.4-01]; [1.5-04]; [H22-2.2-08]; [H6-1.5-04]; [1.5-06].

Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học có lớp trưởng, các lớp phó; mỗi lớp lại được chia thành các tổ học sinh, mỗi tổ có tổ trưởng, tổ phó do tập thể học sinh bầu hoặc do giáo viên chủ nhiệm lớp chỉ định luân phiên trong năm học. Mỗi lớp học có một giáo viên chủ nhiệm phụ trách giảng dạy một hoặc nhiều môn học như môn Toán, Tiếng Việt, Thể dục, Đạo đức, Thủ công (kỹ thuật)... và có các giáo viên dạy các bộ môn và tự chọn: Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Tiếng Anh cùng tham gia giảng dạy dưới sự phân công của Hiệu trưởng. Có 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội có trách nhiệm theo dõi nề nếp học tập từng lớp và phụ trách các hoạt động ngoại khóa của nhà trường [H22-2.2-08]; [1.7-02].

Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ, mỗi lớp học đều có 01 lớp trưởng, 02 lớp phó, 03 tổ trưởng và các tổ học sinh do học sinh trong lớp bầu vào đầu năm học. Ngay sau khi nhận lớp, giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào đặc điểm tình hình học sinh của lớp, lập các kế hoạch tổ chức lớp học phù hợp theo tuần và theo từng tháng, tổ chức bộ máy tự quản cho lớp, bầu một ban cán sự; phân lớp thành các tổ học sinh có cơ cấu học sinh nam, nữ, trình độ học tập; phân công trách nhiệm cho ban cán sự và các tổ trưởng để quản lý học sinh và tổ chức các hoạt động chung. Việc lựa chọn bình bầu cán bộ lớp cũng được thực hiện dân chủ trong từng tháng, từng kì; sau mỗi tuần học; học sinh được tổ chức sinh hoạt lớp để đánh giá những việc đã làm được, kiểm điểm những việc còn tồn tại; bình xét thi đua giữa các tổ và cá nhân [H22-2.2-08]; [1.5-05].

Mức 2:

Trong 5 năm gần đây, trường có số lượng lớp học từ 34-35 lớp. Cụ thể: năm học 2018-2019 trường có 34 lớp với khối 1 có 7 lớp, khối 2 có 7 lớp, khối 3 có 7 lớp, khối 4 có 6 lớp, khối 5 có 7 lớp; năm học 2019-2020 trường có 35 lớp với khối 1 có 7 lớp, khối 2 có 8 lớp, khối 3 có 7 lớp, khối 4 có 7 lớp, khối 5 có 6 lớp; năm học 2020-2021 trường có 35 lớp với khối 1 có 6 lớp, khối 2 có 7 lớp, khối 3 có 8 lớp, khối 4 có 7 lớp, khối 5 có 7 lớp; năm học 2021-2022 trường có 35 lớp với khối 1 có 7 lớp, khối 2 có 6 lớp, khối 3 có 7 lớp, khối 4 có 8 lớp, khối 5 có 7 lớp; năm học 2022-2023 trường có 35 lớp với khối 1 có 7 lớp, khối 2 có 7 lớp, khối 3 có 6 lớp, khối 4 có 7 lớp, khối 5 có 8 lớp [H1-1.1-05]; [1.5-01]; [2.4-01]; [1.5-02]; [1.5-03].

Số học sinh bình quân học sinh theo các khối lớp khá đảm bảo song do số lượng học sinh khá đông số lượng HS trong các lớp chưa đồng đều. Cụ thể: năm học 2018-2019 trường có 34 lớp với sĩ số 1651 HS, bình quân là 48,5 HS/lớp; năm học 2019-2020 trường có 35 lớp với 1590 HS bình quân là 45,4 HS/lớp; năm học 2020-2021 trường có 35 lớp với 1566 HS bình quân là 44,7 HS/lớp; năm học 2021-2022 trường có 35 lớp với 1544 HS bình quân là 41,1 HS/lớp; năm học 2022-2023 trường có 35 lớp với 1466 HS bình quân là 41,8 HS/lớp; Trong đó năm học 2022-2023 có 4/7 lớp 1 đảm bảo sĩ số học sinh đúng quy định [2.4-01]; [1.5-06]; [H22-2.2-08]; [H1-1.1-06].

Tổ chức lớp học của nhà trường linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục cho tập thể học sinh: hoạt động học tập; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; giáo viên chủ nhiệm của từng lớp đều đưa ra kế hoạch và các biện pháp để giáo dục và rèn luyện học sinh lớp mình ngay từ đầu năm học sao cho phù hợp với các hình thức giáo dục mà nhà trường đã đề ra, giúp học sinh tiến bộ trong học tập [H1-1.1-06]; [H22-2.2-08]; [1.5-05].

2. Điểm mạnh

Trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền đã có kinh nghiệm nhiều năm từng thực hiện theo mô hình trường học VNEN nên việc tổ chức lớp học tự quản với

hiều hình thức linh hoạt, phong phú và phù hợp với các hoạt động giáo dục đã phát huy tính tự quản của học sinh rất cao .

3. Điểm yếu

Số lớp học và số học sinh bình quân trong lớp còn vượt quá so với quy định của Điều lệ Trường tiểu học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Căn cứ vào kết quả điều tra phổ cập, dựa vào số liệu trên phần mềm phổ cập, nhà trường đã có số liệu trẻ sinh từ năm 2017 đến năm 2022. Từ tháng 5/2023 trở đi, mỗi năm trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh đầu cấp đảm bảo phù hợp đúng quy định, hạn chế tuyển sinh trái tuyển để đảm bảo sĩ số học sinh trong mỗi lớp không vượt quá quy định. Bắt đầu từ năm học 2023-2024, trường sẽ có kế hoạch giãn dần số lớp, số học sinh trong mỗi lớp theo một lộ trình nhất định để không gây sự xáo trộn trong nhân dân. Cụ thể: hiện nay, trường có 35 lớp với tổng số 1466 học sinh được chia như sau: khối 1: 7 lớp – khối 2: 7 lớp – khối 3: 6 lớp – khối 4: 7 lớp – khối 5: 8 lớp. Lộ trình giảm số lớp, số học sinh trong mỗi lớp như sau: năm học 2023-2024: 34 lớp với tổng số 1353 học sinh, trung bình 40 HS/ lớp: khối 1: 7 lớp – khối 2: 7 lớp – khối 3: 7 lớp – khối 4: 6 lớp – khối 5: 7 lớp; năm học 2024-2025: 33 lớp với tổng số 1280 học sinh, trung bình 39 HS/ lớp: khối 1: 6 lớp – khối 2: 7 lớp – khối 3: 7 lớp – khối 4: 7 lớp – khối 5: 6 lớp; năm học 2025-2026: 33 lớp với tổng số 1207 học sinh, trung bình 37 HS/ lớp: khối 1: 6 lớp – khối 2: 6 lớp – khối 3: 7 lớp – khối 4: 7 lớp – khối 5: 7 lớp; năm học 2026-2027: 32 lớp với tổng số 1127 học sinh, trung bình 35 HS/ lớp: khối 1: 6 lớp – khối 2: 6 lớp – khối 3: 6 lớp – khối 4: 7 lớp – khối 5: 7 lớp; năm học 2027-2028: 31 lớp với tổng số 1080 học sinh, trung bình 35 HS/ lớp: khối 1: 6 lớp – khối 2: 6 lớp – khối 3: 6 lớp – khối 4: 6 lớp – khối 5: 7 lớp; năm học 2028-2029: 30 lớp với tổng số 1050 học sinh, trung bình 35 HS/ lớp: khối 1: 6 lớp – khối 2: 6 lớp – khối 3: 6 lớp – khối 4: 6 lớp – khối 5: 6 lớp;

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1:

a) *Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;*

b) *Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;*

c) *Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.*

Mức 2:

a) *Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;*

b) *Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.*

Mức 3:

Có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có đầy đủ các loại hồ sơ quản lý phục vụ hoạt động giáo dục theo quy định tại **Điều 21** của Điều lệ trường Tiểu học và được lưu trữ theo quy định của Thông tư 07/2012/TT-BNV: sổ đăng bộ; hồ sơ phổ cập giáo dục Tiểu học được đồng chí văn thư quản lý, ghi chép cụ thể, rõ ràng [1.5-01]; [2.4-02]. Báo cáo thống kê đánh giá chất lượng giáo dục HS được GV phụ trách lớp quản lý khoa học: giữa học kì, cuối học kì, cuối năm học các GV phụ trách lớp và giáo viên bộ môn đánh giá học sinh theo đúng tiến độ; đầu các năm học có biên bản bàn giao chất lượng các lớp; học bạ học sinh được lưu giữ 05 năm trong suốt quá trình học sinh học tập tại trường [H36- 5.5-04]; [H33- 5.5-01]; [2.4-06]. Hệ thống hồ sơ Chi bộ; sổ nghị quyết chi bộ hàng năm của nhà trường ghi chép nội dung các cuộc họp đầy đủ, rõ ràng [1.3-03]; [1.3-06]. Công tác quản lí CB - GV được chỉ đạo khoa học, cụ thể qua hệ thống hồ sơ thành lập Hội đồng trường; hồ sơ cán

bộ, giáo viên, nhân viên; quan tâm sâu sát đến nội dung đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; hồ sơ đánh giá chuẩn giáo viên; hồ sơ kiểm tra nội bộ giáo viên [H2-1.2-02]; [1.4-01]; [H19-2.1-01]; [H20-2.2-01]; [H9-1.7-05]. Hệ thống hồ sơ Hội nghị Nhà giáo, CBQL và người lao động; hồ sơ đại hội công đoàn được cập nhật đầy đủ và lưu trữ khoa học, cẩn thận [H14-1.9-01]; [1.3-11]. Các loại hồ sơ khác của nhà trường được lưu trữ đúng vị trí theo quy định, sắp xếp trong các vị trí hợp lý và do các nhân viên phụ trách bảo quản như: sổ công văn đi, đến lưu tại phòng văn thư [1.6-01]. Sổ quản lý tài sản; sổ quỹ tiền mặt; sổ quỹ tiền gửi; hồ sơ dự toán ngân sách hàng năm; hồ sơ công tác bán trú; biên bản kiểm tra tài chính của các cấp; biên bản kiểm tra và kết luận của cấp trên về việc thanh tra, kiểm tra, có đánh giá về các nội dung liên quan được nhân viên kế toán cập nhật và lưu giữ tại phòng kế toán [1.6-02]; [1.6-09]; [1.6-03]; [H10-1.7-06]; [H7-1.6-14]. Các GV đều có đủ hồ sơ theo quy định: sổ sinh hoạt chuyên môn, sổ dự giờ, sổ chủ nhiệm, kế hoạch bài dạy [H22-2.2-08]. Tổng phụ trách Đội có hồ sơ Đại hội Liên đội; chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi [1.3-26]; [1.3-28]. Theo hướng dẫn của Thông tư số 09/2007/TT-BNV, nhà trường có hệ thống tủ đặt ở phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng Văn thư, phòng Y tế, phòng Thư viện, lưu trữ đầy đủ các loại hồ sơ, văn bản, sổ sách và có phân công cho từng bộ phận quản lý, sắp xếp hồ sơ theo từng năm, theo từng thể loại phục vụ thuận tiện cho việc tìm kiếm và quản lý, việc lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định của luật lưu trữ được theo dõi trong sổ theo dõi công văn đi, các công văn đến, tuy nhiên hồ sơ còn lưu trữ sắp xếp chưa khoa học [1.6-01].

Hàng năm, nhà trường đều thực hiện đúng văn bản hướng dẫn quy định về thu chi tài chính. Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở GD&ĐT Hải Phòng, UBND Quận Ngô Quyền, Phòng GD&ĐT Quận Ngô Quyền. Căn cứ vào dự toán ngân sách giao hàng năm, kế toán nhà trường lập dự toán thu, chi ngân sách phù hợp và hiệu quả, đúng mục đích. Đặc biệt đợt dịch Covid 19 kéo dài từ năm 2019 đến năm 2022 nhà trường có kế hoạch lập dự toán thu chi các khoản ngoài ngân sách giảm đi trong giai đoạn phòng dịch để phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và sự khó khăn về kinh tế của địa phương

thông qua việc giảm các hoạt động ngoài giờ, các chuyên đề ngoại khóa, giảm chi phí văn phòng phẩm, giảm chi phí các hoạt động chuyên môn trực tiếp để chuyển sang trực tuyến, dự toán được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt [1.6-02]; [1.6-04]; [1.6-03]. Nhà trường sử dụng nguồn kinh phí ngân sách theo dự toán kinh phí được phê duyệt từng quý theo quy định hiện hành; thiết lập đủ hồ sơ, sổ sách, chứng từ theo luật kế toán để quản lý tài chính, tài sản [1.6-02]; [1.6-07]. Thực hiện quyết toán, thống kê, báo cáo quyết toán tài chính công khai minh bạch đảm bảo theo đúng các quy trình hướng dẫn trong thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính, công khai quyết toán thu chi tài chính được đọc rõ tại Hội nghị Nhà giáo, CBQL và người lao động, hội nghị Cha mẹ học sinh toàn trường [1.6-07]; [1.6-08]; [H14-1.9-01]; [H27-4.1-05]. Căn cứ vào dự toán ngân sách giao đầu năm, nhà trường xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ. Song vào đầu mỗi năm học khi có hướng dẫn cụ thể về thu, chi các khoản trong năm học đối với các cơ sở giáo dục, và khi có số học sinh cụ thể, số tiền dự kiến thu, nhà trường đều có sự điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế, với các quy định hiện hành. Sự điều chỉnh này đều được thông qua Hội nghị Nhà giáo, CBQL và người lao động vào đầu tháng 10 hằng năm [1.6-04]; [H14-1.9-01].

Nhà trường quản lý, sử dụng hiệu quả tài chính, tài sản đất đai, cơ sở vật chất đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động GD [1.6-02]; [1.6-07]; [3.1-02]; [H7-1.6-12]. Nhà trường có đủ sổ sách quản lý sử dụng cơ sở vật chất để phục vụ hoạt động giáo dục: hồ sơ thiết kế, sửa chữa xây dựng; biên bản bàn giao cơ sở vật chất, biên bản kiểm kê thư viện thiết bị hằng năm, biên bản kiểm tra tài sản hàng năm; xây dựng khu thư viện xanh ngoài trời; xây dựng nhà để xe; bếp ăn bán trú, khu vệ sinh cho giáo viên, học sinh [H7-1.6-12]; [3.2-01]; [H25-3.2-02]; [3.1-04]; [3.3-02]; [3.3-03]; [3.4-01]; [3.5-09]; [3.6-12]. Hàng năm nhà trường đều làm tốt công tác XHH giáo dục để tranh thủ các nguồn kinh phí đóng góp của Ban đại diện cha mẹ học sinh vào việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường. Trong 5 năm học gần đây, PHHS đã ủng hộ tài trợ cho nhà trường các trang thiết bị dạy học như ti vi, máy soi vật thể, máy vi tính, bàn ghế chuẩn, bàn ghế bán trú,

thư viện thân thiện không gian mở, hệ thống lan can i – nox đảm bảo an toàn cho HS ... với số tiền gần 2 tỷ đồng [3.1-04]; [3.3-01]; [3.2-01]; [3.2-03]. Từ nguồn ngân sách, nhà trường đã thực hiện được nhiều hạng mục như làm màn râm che nắng, bảng trượt chống lóa trong phòng học, bàn ghế, các dụng cụ thể thao như bàn bóng bàn, sân đá cầu và trang thiết bị dạy học khác... Các nguồn kinh phí phục vụ công tác xây dựng cơ sở vật chất nhà trường đều được công khai đến với PHHS, CBGV, NV toàn trường và được bố trí cân đối hợp lý, sử dụng có hiệu quả và được các cấp có thẩm quyền giám sát [3.5-10]; [H14-1.9-01]; [H14-1.9-05]; [H15-1.9-13].

Mức 2:

Nhà trường đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Nhà trường đã ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý CB- GV- NV- HS trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành do BGD triển khai [1.6-15]. Theo hướng dẫn của BGD, nhà trường tổ chức cho cán bộ, giáo viên bồi dưỡng nghiệp vụ qua phần mềm Bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở GDPT [1.6-16]. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá GV/CBQLGD theo chuẩn qua phần mềm đánh giá [1.6-17]. Theo hướng số hóa, nhà trường tiến hành quản lý cán bộ, quản lý văn phòng qua phần mềm quản lý cán bộ, quản lý văn phòng điện tử [1.6-18]; [1.6-19]. Trong thời gian dịch Covid 19 diễn biến phức tạp, GV và HS nhà trường thực hiện họp và học trực tuyến qua các phần mềm họp và học trực tuyến [1.6-20]. Thư viện được đầu tư trang thiết bị và quản lý bằng phần mềm Thư viện số [1.6-21]. Quản lý văn bản số; quản lý tài sản, tài chính bằng phần mềm quản lý tài sản [1.6-22]. Nhà trường sử dụng phần mềm Emis trên trang Moet.gov.vn để báo cáo công tác Phổ cập và phần mềm Pmis để báo cáo công tác nhân sự. Với nội dung BHXH cán bộ giáo viên nhà trường ứng dụng phần mềm VssID, dịch vụ công trực tuyến được giáo viên tham gia 100% qua phần mềm VNPT-CA Plugin. Để quản lý tài chính và tài sản, kế toán nhà trường sử dụng phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp MISA để nhập dữ liệu, chiết xuất báo cáo về phòng Tài chính UBND quận Ngô Quyền và Kho bạc nhà nước.

Từ năm 2017 đến nay, nhà trường được Phòng Tài chính - Kế hoạch quận kiểm tra, quyết toán và đối chiếu đúng quy định, không có vi phạm liên quan về tài chính và tài sản trong nhà trường. Công tác thu, chi tài chính trong nhà trường được thực hiện minh bạch rõ ràng theo đúng văn bản của UBND Quận cho phép thu, chi được thể hiện qua: Biên bản kiểm tra tài chính của các cấp; Biên bản kiểm tra chuyên đề của Phòng GD&ĐT [H7-1.6-14].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có kế hoạch lập dự toán thực hiện thu, chi linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế; thực hiện quyết toán, thống kê, báo cáo quyết toán tài chính công khai minh bạch đảm bảo theo đúng các quy trình hướng dẫn trong thông tư 61/2017/TT-BTC; nhà trường không có sai phạm về thu, chi tài chính.

3. Điểm yếu

Việc lưu trữ, sắp xếp hồ sơ của nhà trường chưa thật khoa học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 6/ 2023, Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ giao cho đồng chí kế toán kiêm văn thư có trách nhiệm quản lí hồ sơ chung, sắp xếp khoa học, có nhãn mác, biển chỉ dẫn, tích kê dễ tìm, dễ bảo quản. BGH tạo điều kiện về mặt thời gian để đồng chí kế toán đi học hỏi các đơn vị bạn. Nhà trường đầu tư thêm tủ đựng hồ sơ từ nguồn ngân sách. Tháng 9/ 2023, Ban kiểm tra nội bộ sẽ kiểm tra việc lưu trữ, sắp xếp hồ sơ của nhà trường và tư vấn kịp thời.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Căn cứ vào Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT Hải Phòng, Phòng GD&ĐT Quận Ngô Quyền; căn cứ kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học; kế hoạch chuyên môn của nhà trường; kế hoạch giáo dục nhà trường, ngay từ đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Trên cơ sở đó, mỗi đồng chí giáo viên tự xây dựng kế hoạch cá nhân, các tổ xây dựng kế hoạch tổ về bồi dưỡng chuyên môn cho các thành viên trong tổ [H1-1.1-05]; [H8-1.7-01]; [H22-2.2-08]; [H5-1.4-04]; [H23- 2.2-10]. Nhà trường còn có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, phân công giáo viên tham dự đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT quận tổ chức. Từ tháng 8, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bài dạy, lên lớp dự giờ, rút kinh nghiệm. Vào đầu năm học, các đồng chí giáo viên có chuyên môn, có nhiều kinh nghiệm về công tác chủ nhiệm sẽ kèm cặp giúp đỡ các đồng chí giáo viên trẻ. Hàng tháng, các tổ trưởng họp, rút kinh nghiệm và báo cáo về bên chuyên môn nhà trường để có kế hoạch tiếp theo. Ngay từ đầu năm học, hai đồng chí phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Huyền và Phạm Thị Mai Lê đã tham gia đầy đủ học lớp bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. Hằng năm, các nhân viên được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về phần mềm quản lý tài chính (đối với kế toán), phần mềm quản lý thư viện (đối với nhân viên thư viện), phần mềm quản lý hồ sơ nhân sự (đối với văn thư) [2.2-09]; [4.2-03]. Vì vậy, việc thực hiện các kế hoạch cũng như tiến độ thực hiện được đảm bảo hiệu quả.

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền, căn cứ vào trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác, kinh nghiệm giảng dạy, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, vào cuối tháng 8 hằng năm, sau khi họp, thống nhất trong Ban Giám hiệu, Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhà trường rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả các hoạt

động của nhà trường. Việc phân công đảm bảo tính minh bạch, công khai, các nhóm vị trí việc làm được quy định rõ nhiệm vụ trong Quy chế làm việc cơ quan và bảng phân công lao động. Cụ thể: các đồng chí trong ban giám hiệu mỗi đồng chí được phân công những công việc cụ thể, đồng chí Hiệu trưởng Trần Nguyễn Lâm chỉ đạo chung, đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Huyền phụ trách chuyên môn toàn trường, đồng chí Phó hiệu trưởng Phạm Thị Mai Lê phụ trách các hoạt động ngoài giờ, công tác bán trú; nhân viên văn thư, kế toán, thủ quỹ, thư viện, quản lí bán trú, thiết bị được bố trí sắp xếp đúng với nghiệp vụ đào tạo; giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm được phân công đều ở các khối lớp, các giáo viên trẻ mới vào nghề được rải đều ở các tổ khối để học tập chuyên môn và kĩ năng giảng dạy. Nhà trường đặc biệt quan tâm tới vấn đề phân công giáo viên giảng dạy chương trình GDPT 2018, đó là các giáo viên có nghiệp vụ tay nghề vững vàng, các giáo viên tuổi còn trẻ, trình độ công nghệ thông tin tốt [1.7-02]; [H21-2.2-05]. Nhờ việc phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lí và có các biện pháp linh hoạt để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên mà lãnh đạo và các giáo viên, nhân viên đã xác định rõ được chức năng nhiệm vụ của mình, làm cơ sở để xây dựng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm học. Việc phân công nhiệm vụ CB-GV-NV nhà trường đều phải nộp báo cáo về Phòng GD&ĐT quận Ngô Quyền [H20-2.2-01]; [H14-1.9-01]. Việc sử dụng và phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên trong nhà trường khá hợp lí, phù hợp với điểm mạnh và hạn chế của từng người nên chất lượng công việc được giao của mỗi thành viên luôn đạt kết quả cao qua các đợt thi giáo viên dạy giỏi cấp Quận, cấp Thành phố, chữ viết đẹp cấp Quận, cấp Thành phố, nhiều GV đạt giải cấp Quận, cấp Thành phố trong cuộc thi Thiết kế bài giảng E-learning, thiết bị dạy học số, đặc biệt nhà trường còn vinh dự có đồng chí Nguyễn Minh Hải đạt danh hiệu Nhà giáo ưu tú vào năm học 2021-2022 [H12-1.7-09]; [H7-1.6-11]; [1.7-10]; [2.1-02].

Nhà trường đảm bảo quyền lợi cho các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo đúng quy định của nhà nước, quy định của pháp luật, các quy định của ngành. Cụ thể các quyền được đảm bảo theo Luật lao động, Luật viên chức, Luật Giáo dục

2029, Điều lệ trường Tiểu học... như: được bảo vệ nhân phẩm, danh dự, an toàn thân thể; được đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; được phát triển, công nhận các sáng kiến, được hưởng mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần và được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo chế độ, chính sách quy định; được hưởng tiền lương, phụ cấp ưu đãi theo nghề, phụ cấp thâm niên và các phụ cấp khác theo quy định của Chính phủ; được tham gia đánh giá, xếp loại viên chức; được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật, được nâng lương thường xuyên; nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc; được khen thưởng kịp thời [H8-1.7-01]; [H9-1.7-05]; [H11-1.7-07]; [2.1-03]; [1.6-13]. Hàng năm, công đoàn có kế hoạch tổ chức cho cán bộ giáo viên và nhân viên đi khám sức khỏe tại trung tâm y tế quận Ngô Quyền, tổ chức các hoạt động nữ công, các buổi giao lưu học hỏi cho các đoàn viên công đoàn, tuy nhiên do tình hình dịch bệnh những năm gần đây và giáo viên nhà trường dạy 2 buổi/ ngày nên công đoàn chưa thực hiện được nội dung này; tổ chức cán bộ giáo viên và nhân viên đăng kí danh hiệu các cấp, tuy nhiên số lượng đăng kí danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp chưa nhiều [1.3-13]; [1.3-14]; [1.3-15]; [1.3-19].

Mức 2:

Hàng năm, nhà trường có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Vào đầu mỗi năm học, Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch cụ thể năm học trình trước Hội nghị Nhà giáo, CBQL và người lao động về việc sắp xếp nhân sự, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo trên nguyên tắc đúng năng lực, đúng vị trí, sở trường. Bên cạnh đó, Ban giám hiệu nhà trường chủ động phối kết hợp với Ban chấp hành Công đoàn để nắm bắt tâm tư nguyện vọng, điều kiện của từng cá nhân để sắp xếp công việc hợp lý, để thúc đẩy sự nhiệt tình của cá nhân trong việc thực thi nhiệm vụ [1.3-13]; [H14-1.9-01]. Phân công mỗi tổ có tổ trưởng, tổ phó để đề ra các nội quy hoạt động, tiêu chí thi đua của từng tổ và cuối tháng có nội dung tổng kết đánh giá năng lực, hiệu quả hoạt động của các thành viên về hiệu phó phụ trách. Tuy nhiên việc điều hành của các tổ trưởng, kĩ năng thực hiện nhiệm vụ của một số nhân viên chưa đạt

hiệu quả cao (tổ lao công, bảo vệ). Nhà trường còn đề ra biện pháp thi đua nhằm thúc đẩy và phát huy năng lực cá nhân góp phần vào nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Ngay từ đầu năm học, giáo viên được đăng kí thi đua, tham gia các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt nhân các ngày lễ lớn trong năm, thi giáo viên dạy giỏi, giao lưu giáo viên viết chữ đẹp cấp trường để tìm kiếm nhân lực tham gia giao lưu cấp Quận và thành phố. Đồng thời tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phân tích đánh giá tiết dạy theo công văn 1315/bgddt-gdth ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ GDĐT để nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên; cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn của các cấp [H13-1.8-01]; [H13-1.8-02]; [H5-1.4-04]; [H5-1.4-05]; [1.4-06]. Hàng tuần, hàng tháng Ban giám hiệu kiểm tra sát sao việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên bằng hình thức kiểm tra đột xuất, kiểm tra nội bộ các giáo viên qua tiết dạy và hồ sơ sổ sách để kịp thời rút kinh nghiệm và điều chỉnh các hoạt động giáo dục [H9-1.7-04]; [H9-1.7-05]. Đưa mức độ hoàn thành công việc vào đánh giá thi đua, có kế hoạch kiểm tra, đánh giá, khen thưởng đúng người đúng việc, có các hình thức tuyên dương, khen thưởng cho những đồng chí đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong các buổi họp Hội đồng trường, Hội nghị Nhà giáo, CBQL và người lao động, trong các đợt kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, tổng kết năm học [H14-1.9-01]; [H12-1.7-09]; [H7 -1.6-11]; [H1-1.1-06].

2. Điểm mạnh

Việc phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, đúng người đúng việc, phù hợp với điểm mạnh và hạn chế của từng người nên phát huy được hết tiềm năng thế mạnh của mỗi cá nhân; có biện pháp kiểm tra, đánh giá, động viên, khen thưởng kịp thời để phát huy hết năng lực cán bộ, giáo viên, nhân viên từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Điểm yếu

Công đoàn nhà trường chưa lập được kế hoạch về thời gian hợp lí để giáo viên có thể thực hiện được nội dung thăm khám sức khỏe định kì tại trung tâm y tế Quận Ngô Quyền.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 7/ 2023, đồng chí Nguyễn Thị Huyền – Phó hiệu trưởng nhà trường giao cho đồng chí Chủ tịch công đoàn Vũ Thị Thu Hà xây dựng kế hoạch tổ chức khám và kiểm tra sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên với kinh phí khám bệnh cụ thể theo từng gói và bệnh viện khám. Số tiền công đoàn hỗ trợ là không quá 150.000 đồng/ người, chi phí lấy từ quỹ công đoàn. Kế hoạch được công khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Theo đăng kí nguyện vọng khám bệnh của cán bộ giáo viên nhân viên, công đoàn sẽ liên hệ cơ sở khám bệnh theo tình hình thực tế và dự kiến thực hiện thăm khám vào tuần đầu tháng 8/ 2023.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hằng năm, nhà trường căn cứ vào văn bản cấp trên như Luật GD 2019; Nghị định 24/2021-NĐCP ngày 23/3/2021 về Quy định quản lí trong cơ sở giáo dục; Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; các công văn hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn, tổ chức dạy học; hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hải Phòng, Phòng GD&ĐT quận Ngô Quyền; căn cứ vào đặc điểm tình hình kinh tế văn hóa, xã hội của địa bàn phường Máy Tơ phát triển ổn định, có nhiều chuyển biến đi lên tích cực, đời sống nhân dân được nâng cao nên việc đầu tư chăm lo cho việc học tập của con em ngày càng được quan tâm; Đảng và chính quyền địa phương

coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên cho phát triển giáo dục; căn cứ vào đặc điểm của nhà trường luôn trong tốp đứng đầu về các hoạt động giáo dục, ngay từ đầu năm học, với việc triển khai 100% các lớp đều học 2 buổi/ ngày, phù hợp với trình độ học sinh, thời lượng học 7 tiết/ ngày phù hợp với việc đưa đón con em của nhân dân chủ yếu là cán bộ, công nhân viên chức trên địa bàn phường; các tổ khối căn cứ vào kế hoạch giáo dục nhà trường để xây dựng kế hoạch giáo dục của từng tổ, khối [H1-1.1-05]; [H29-5.1-01]; [H29-5.1-02]; [H30-5.1-04]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Huyền và 6 tổ khối trưởng căn cứ vào kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch chuyên môn, kế hoạch kiểm tra nội bộ [H13-1.8-01]; [H13-1.8-02]; [H9-1.7-04]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Phạm Thị Mai Lê lập kế hoạch hoạt động ngoại khóa các cấp, chương trình công tác Đội và phong trào Thiếu nhi, kế hoạch triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua phù hợp với quy định hiện hành; các tổ khối vận dụng thông tư 27/2020/TT-BGDĐT, thông tư 22/2016/TT-BGDĐT để đánh giá học sinh cho phù hợp với từng đối tượng [H13-1.8-05]; [1.3-28]; [1.5-06]; [H36-5.5-04]. Về cơ sở vật chất, nhà trường đã đáp ứng được đầy đủ điều kiện dạy và học cả các môn học văn hóa, cũng như các môn học năng khiếu, các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động thể dục thể thao: có nhà đa năng để học môn Thể dục trong giờ chính khóa và sinh hoạt các câu lạc bộ đá cầu, bóng bàn, cờ vua ngoài giờ chính khóa; phòng Âm nhạc để dạy tiết âm nhạc trong giờ chính khóa và sinh hoạt câu lạc bộ ca múa nhạc ngoài giờ chính khóa, phòng Tin học, phòng Nghệ thuật, phòng học Mĩ thuật [3.1-04]; [3.3-01]; [1.8-06].

Kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, của phường Máy Tơ [H29-5.1-01]. Kế hoạch ban hành được thực hiện theo từng tháng, từng kì, từng năm; hàng tháng, hàng kì, hàng năm được kiểm tra đánh giá; hàng tháng, hai đồng chí phó hiệu trưởng cùng tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên qua việc kiểm tra nội bộ để đánh giá trình độ nghiệp vụ tay nghề, đồng thời để giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao tay nghề; các đồng chí tổ trưởng tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên trong tổ tham

gia sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề, chủ điểm và có báo cáo các nội dung đã thực hiện, chưa thực hiện để có điều chỉnh và thực hiện vào tháng sau [H9-1.7-05]; [H5-1.4-04]; [H5-1.4-05]; [1.4-06]. Tổng phụ trách kiểm tra việc thực hiện nề nếp ở các lớp; nhà trường cũng tiến hành các hoạt động dạy học tích hợp, dạy học lồng ghép, học tập trải nghiệm phù hợp với điều kiện tình hình thực tế địa phương tại khu di tích lịch sử đền Tiên Nga, nghĩa trang liệt sĩ quận Ngô Quyền; vườn hoa Máy Tơ; nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc kế hoạch về thời gian năm học theo chương trình dạy học [1.3-39]; [4.2-04]. Tuy nhiên hoạt động kiểm tra nề nếp học sinh của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh chưa được thường xuyên và có biện pháp điều chỉnh kịp thời.

Hàng tháng, nhà trường bám sát vào kế hoạch chỉ đạo của Phòng GD&ĐT quận Ngô Quyền để thực hiện rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo kế hoạch của nhà trường luôn sát điều kiện thực tế của giáo dục địa phương; trong thời kì dịch bệnh Covid 19 diễn ra phức tạp, nhà trường đã kịp thời điều chỉnh kế hoạch dạy học, tổ chức cho học sinh học trực tuyến tại nhà nhờ vậy các hoạt động giáo dục trong nhà trường vẫn đạt kết quả tốt [H29-5.1-02]. Khi tình hình dịch bệnh đã được kiểm soát, nhà trường bố trí đầy đủ cơ sở vật chất để giáo viên dạy học kết hợp cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến, đồng thời linh hoạt trong việc giao bài tập về nhà để học sinh chủ động ôn luyện kiến thức tại nhà, đảm bảo cho học sinh không đến trường nhưng không dừng việc học; cuối tháng, nhà trường tổ chức họp Hội đồng sư phạm để đánh giá kết quả và triển khai công tác tháng; dưới sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu, mỗi giáo viên đều dạy đúng theo phân phối chương trình, căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo thực hiện chương trình giảm tải của cấp trên, theo kế hoạch điều chỉnh đảm bảo được về thời lượng, nội dung, phương pháp phù hợp với từng đối tượng học sinh, tổ chức học sinh học tập tích cực phù hợp với khả năng, trình độ nhận thức của các em học sinh [H29-5.1-02]; [1.6-20]. Trong các đợt kiểm tra định kỳ cũng như kiểm tra đột xuất của Phòng GD&ĐT, của Sở GD&ĐT việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học được đánh giá cao.

Mức 2:

Nhà trường đã có các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động giáo dục và đã được các cơ quan quản lý công nhận, đánh giá đạt kết quả cao; nhiều năm qua, nhà trường có bề dày thành tích của tập thể, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và nhận được nhiều bằng khen, giấy khen của các cấp: Từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2021 - 2022, 5 năm liền Chi bộ nhà trường hàng năm đều được công nhận là Chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu; Công đoàn nhà trường luôn được nhận Bằng khen của Liên đoàn Lao động quận Ngô Quyền, Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, Công đoàn giáo dục Hải Phòng; Liên đội trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền được nhận Bằng khen của Thành Đoàn, Bằng khen của Hội đồng Đội Trung ương, Giấy khen của Quận Đoàn Ngô Quyền [1.3-08]; [1.3-16]; [1.3-37]; [1.3-40]; [2.1-02].

2. Điểm mạnh

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, nhà trường đã kịp thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch phù hợp, linh hoạt với điều kiện thực tế, nhờ vậy mà các hoạt động giáo dục trong nhà trường vẫn đạt kết quả tốt.

3. Điểm yếu

Hoạt động kiểm tra nề nếp học sinh của Đội chưa được thường xuyên và chưa có biện pháp điều chỉnh kịp thời.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 9/ 2023, đồng chí hiệu trưởng Trần Nguyên Lâm giao cho đồng chí Vũ Thị Thủy - Tổng phụ trách lên kế hoạch kiểm tra nề nếp các lớp theo từng tuần và cuối tháng có tổng kết, đưa vào tiêu chí thi đua, xếp thi đua giữa các lớp, thông báo kết quả trước toàn trường trong buổi chào cờ đầu tuần, đầu tháng, lớp đứng thứ nhất hàng tháng sẽ được nhận cờ luân lưu và khen thưởng. Trong các buổi họp hội đồng, đồng chí Tổng phụ trách phải chỉ rõ ưu điểm và tồn tại ở từng lớp để yêu cầu sự phối kết hợp của các đồng chí giáo viên chủ nhiệm. Đây là một tiêu chí để đánh giá kết quả của giáo viên trong từng kì và năm học.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1.Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; căn cứ thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập, hằng năm nhà trường đều xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ đảm bảo các nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng và phát huy vai trò của Hội đồng trường, các tổ chuyên môn, của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên và bám sát với thực tế, phù hợp với điều kiện nhà trường [H14-1.9-03]. Bên cạnh đó, nhà trường còn xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng nhằm đẩy lùi các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, góp phần xây dựng cơ quan trong sạch, đồng thời góp phần nâng cao ý thức tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn trường [H15-1.9-08]. Hằng năm nhà trường đều công khai các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường, các nội quy của nhà trường, kế hoạch năm học, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường, việc sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, việc thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, người lao động, kinh phí hoạt động hằng năm, kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kết quả tiếp thu ý kiến của nhà giáo, người lao động,... để cho mọi cán bộ, giáo viên, nhân

viên hiểu rõ [H14-1.9-05]. Từ đó các thành viên trong Hội đồng nhà trường có trách nhiệm giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến về việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Nhà trường thành lập ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở để theo dõi, kiểm tra, đánh giá công tác thực hiện quy chế dân chủ [H14-1.9-02]. Vào đầu các năm học, nhà trường tổ chức tốt hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Hội nghị là một diễn đàn và cơ hội tốt để CB- GV- NV trong đơn vị tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến trong tất cả các lĩnh vực mà CB – GV - NV quan tâm, xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, từ đó thống nhất và đề ra được các biện pháp thực hiện hiệu quả, huy động được sức mạnh trí tuệ của tập thể CB – GV - NV trong nhà trường [H14-1.9-01]. Trong Hội nghị, sau khi các CB, CC, VC, NLĐ trong nhà trường tham gia xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ quan, Hiệu trưởng và Chủ tịch Công đoàn nhà trường ký cam kết thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, quy định nhiệm vụ và quyền hạn hoạt động rõ ràng đảm bảo khách quan trong quá trình giải quyết các sự việc, giúp trường tạo được môi trường dân chủ để mỗi CBVC tham gia góp ý cho các chủ trương, kế hoạch phát triển của trường [H14-1.9-04]. Trong năm học, các hoạt động lớn, các công việc đột xuất, các hoạt động phát sinh, sau khi tổng duyệt hoặc trước khi thực hiện, nhà trường tổ chức họp, lấy ý kiến đóng góp của toàn thể CB - GV, đặc biệt là ý kiến của những CB - GV có chuyên môn hoặc năng khiếu, hiểu biết nhiều về lĩnh vực đó. Mọi hoạt động trong nhà trường, CB - GV có thể trực tiếp tham gia đóng góp ý kiến hoặc qua nhóm Zalo,... Cuối các năm học, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của Nhà trường thực hiện công tác đánh giá, xếp loại công chức, thực hiện công tác đánh giá, nhận xét các thành viên trong Ban giám hiệu, nghiêm túc tự phê bình và phê bình theo đúng quy định. Công tác đánh giá, xếp loại thi đua khen thưởng được thực hiện công khai trên tinh thần dân chủ [2.1-03]; [1.3-19].

Trong suốt 05 năm, nhà trường không có xảy ra các khiếu nại, tố cáo vượt cấp. Các khiếu nại, kiến nghị, phản ánh thuộc phạm vi nội bộ đơn vị thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết kịp thời, thoả đáng, đúng pháp luật. Trong các năm học, Ban giám hiệu nhà trường luôn lắng nghe và tiếp thu ý kiến

phản ánh, góp ý, phê bình của giáo viên, người lao động và học sinh, phụ huynh về các mặt trong nhà trường [H15-1.9-10]; [H15-1.9-11]; [H15-1.9-12]. Trong các cuộc họp giao ban thường kỳ, họp đột xuất, trong các buổi tiếp dân, các cuộc họp PHHS, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh phản ánh, đóng góp ý kiến về các hoạt động giáo dục và các vấn đề về quyền lợi của CB - VC, quyền lợi của học sinh,... CB - VC, phụ huynh, học sinh có thể gửi các ý kiến cần phản ánh, đóng góp thông qua tin nhắn Zalo, hộp thư điện tử, “hòm thư góp ý” hoặc trên Fanpage của nhà trường,... [5.5-06]. Các kiến nghị, phản ánh của giáo viên, nhân viên, của học sinh và phụ huynh về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục, về bổ sung, sửa chữa và mua mới cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, về quyền lợi của giáo viên, quyền lợi của học sinh, ... đều được nhà trường xem xét, giải quyết nhanh chóng, kịp thời đúng quy định, hợp tình hợp lý, qua đó vừa phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, vừa huy động được tổng lực tiềm năng trí tuệ trong toàn trường để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, vừa thực hiện tốt nguyện vọng chính đáng của cán bộ - viên chức và ngăn ngừa được những sai phạm, tiêu cực [H15-1.9-13]; [H15-1.9-09] ; [H14-1.9-06].

Hằng năm, nhà trường có báo cáo đánh giá các lĩnh vực giám sát trước Hội nghị Nhà giáo, CBQL và người lao động. Nhà trường tổ chức báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường. Nhà trường thực hiện đầy đủ các báo cáo sơ kết, tổng kết năm học và niên yết công khai định kỳ các văn bản theo Thông tư 36 của Bộ Giáo dục quy định tại trường, ban thanh tra nhân dân có đủ các báo cáo sơ kết, tổng kết [H15-1.9-13]; [H14-1.9-06]; [H15-1.9-13]; [H1-1.1-03] ; [H1- 1.1-04]. Trong các buổi họp tổng kết năm học, nhà trường đưa ra những việc đã làm được và chưa làm được trong việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường [H1-1.1-06]. Nhà trường đã thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, được đánh giá cụ thể trong biên bản kiểm tra các hoạt động trong nhà trường và báo cáo tổng kết việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở hàng năm [H14-1.9-06]. [H15-1.9-13]

Mức 2:

Nhằm thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả các hoạt động của nhà trường, đồng thời củng cố tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm các thành viên trong nhà trường, toàn thể các giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh trong nhà trường tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật. Nhà trường đã phổ biến và quán triệt Quy chế dân chủ đã ban hành, phổ biến Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện “Ba công khai” theo Thông tư số 36/2017/TT BGDĐT với các nội dung: công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng của nhà trường, công khai thu chi tài chính; ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; ban hành Quy chế làm việc của cơ quan theo năm học [H14-1.9-03]; [H14-1.9-02]; [H14-1.9-04]; [H15-1.9-14]. Các kế hoạch, quy chế đều được 100% CB - VC được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến. Định kỳ theo năm học, trường tổ chức Hội nghị Nhà giáo, CBQL và người lao động để thông qua báo cáo tổng kết, đánh giá thực hiện nhiệm vụ năm học trước, thông qua phương hướng nhiệm vụ năm học mới của tổ chức chính quyền, công đoàn, Ban thanh tra nhân dân; công khai quyết toán tài chính năm trước và dự toán năm sau; đồng thời, trực tiếp giải đáp các ý kiến đề xuất, kiến nghị của CB-VC tại hội nghị [H14-1.9-01]. 100% CB - VC được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển, quy chế chi tiêu nội bộ của trường đảm bảo quyền dân chủ của CB - VC trong hoạt động của trường [H14-1.9-01]; [H1- 1.1-03]; [H1- 1.1-04]; [1.6-07]; [1.6-06]; [1.6-04]. Sau khi thảo luận, thống nhất, các kế hoạch, quy chế đều công khai đăng trên website của nhà trường, niêm yết công khai tại nhà trường, công khai trong các kì họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và công khai tại hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh [H14-1.9-05]; [5.5-06]; [H14-1.9-05]; [1.6-08]; [1.6-04]. Việc công khai chất lượng giáo dục, cơ sở vật chất, tình hình đội ngũ và thu chi tài chính của nhà trường được đều được tất cả CB - GV - NV, phụ huynh học sinh nhà trường

và xã hội biết, từ đó tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật [H29-5.1-03]. Các hoạt động của nhà trường từ kế hoạch hoạt động, phân công lao động, thi đua - khen thưởng, chi tiêu tài chính, tự kiểm tra tài chính, mua sắm tu sửa... đều được bàn bạc dân chủ, công khai, minh bạch và hiệu quả và được sự giám sát của Ban thanh tra nhân dân. Ban thanh tra nhân dân lập kế hoạch và thực hiện tốt công tác giám sát về tài chính cũng như giám sát về chuyên môn, các hoạt động của nhà trường [H14-1.9-07]; [H15-1.9-13]. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường còn thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình của CB, VC trong các cuộc họp và thông qua Hội nghị Nhà giáo, CBQL và người lao động hằng năm trong cơ quan. Cán bộ - viên chức kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của nhà trường qua tổ chức Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân, trên cơ sở “Quy chế phối hợp giữa Chính quyền và Công đoàn cơ sở” [1.3-13]; [H15-1.9-13]; [H1-1.1-06]. Trong nhiều năm liền, nhà trường không xảy ra các vi phạm hoặc mất đoàn kết liên quan đến quá trình thực hiện quy chế dân chủ [H14-1.9-06]; [H39-1.9-05]; [H15-1.9-13]; [H1-1.1-06].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường. Hằng năm, nhà trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo về các sai phạm theo quy định của ngành, của pháp luật.

3. Điểm yếu

Một số cá nhân đóng góp ý kiến cho việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đôi khi còn chưa mạnh dạn, tích cực.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 8/ 2023, để chuẩn bị cho năm học mới 2023 - 2024, Ban giám hiệu nhà trường sẽ xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học mới. Ngay sau thời điểm hoàn thành bản dự thảo, tổ trưởng các tổ sẽ triển khai việc lấy ý kiến đóng góp cho bản dự thảo đối với các thành viên của tổ mình: các tổ trưởng gửi bản dự thảo tới từng cá nhân để các thành viên đọc và nghiên cứu kỹ, sau đó tổ chức cuộc họp tổ, yêu cầu từng thành viên nêu ý kiến về từng mục của văn bản, nội dung đóng góp ý kiến của từng thành viên được lưu vào biên bản. Ý kiến của

từng thành viên nếu đồng ý hoặc không đồng ý với các mục, các tổ trưởng sẽ chất vấn bằng câu hỏi “Tại sao?” để tránh trường hợp ý kiến chung chung theo đám đông. Ban giám hiệu cũng như các tổ trưởng có những khen ngợi kịp thời với những ý kiến đóng góp tốt mang lại sự phát triển cho nhà trường. Những ý kiến hay, sáng tạo sẽ là tiêu chí thi đua, khen thưởng trong năm học. Bên cạnh đó, BGH và các đồng chí tổ khối trưởng luôn khuyến khích động viên những đồng chí chưa mạnh dạn, tự tin, tích cực đóng góp ý kiến; quán triệt việc đóng góp ý kiến góp phần xây dựng nhà trường ổn định, tập thể vững mạnh, đó cũng là quyền lợi của chính cá nhân mình.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bữa ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, nhà trường phân công đồng chí Phó hiệu trưởng Phạm Thị Mai Lê phụ trách trật tự, an toàn an ninh trường học; vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn bán trú; an toàn phòng, chống tai nạn thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; công tác y tế trường học... [1.7-02]. Để tạo ra môi trường giáo dục, an toàn, lành mạnh, nhà trường luôn xây dựng các phương án đảm bảo an ninh - an toàn trong nhà trường. Mỗi năm học, nhà trường lập ra các kế hoạch chỉ đạo công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học [H16-1.10-01]; kế hoạch đảm bảo an toàn giao thông; kế hoạch chỉ đạo công tác giáo dục tuyên truyền và phòng chống đuối nước và tai nạn thương tích [H16-1.10-03]; kế hoạch chỉ đạo công tác phòng thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu [H16-1.10-04]; kế hoạch chỉ đạo hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá [H16-1.10-05]; kế hoạch chỉ đạo công tác phòng cháy, chữa cháy – cứu hộ cứu nạn [H16-1.10-06]; kế hoạch chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh [H18-1.10-12] ... sau đó triển khai các bộ phận trong nhà trường thực hiện và có tổng kết đánh giá các hoạt động về đảm bảo an ninh, an toàn trường học trong các đợt sơ tổng kết các tháng, cuối mỗi học kì và cuối năm học [H16-1.10-02]; [H1-1.1-06]. Trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh bán trú đảm bảo theo quy định bếp ăn một chiều. Mỗi năm đều được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, luôn được các đoàn kiểm tra đánh giá [H18-1.10-10]; [H16-1.10-02] ; [3.3-03]. Nhà trường hợp đồng với 3 bảo vệ đảm bảo trực 24/24 giờ và phối hợp với Đoàn thanh niên làm tốt công tác an toàn giao thông đầu và cuối giờ tại cổng trường [1.10-13]. Hiệu trưởng phân công giáo viên trực hàng ngày, chú trọng theo dõi về an toàn, an ninh trong nhà trường, ghi chép lại vào sổ trực [H18-1.10-15]. Nhà trường phối hợp với công an phụ trách địa bàn để điều tiết giao thông tuyến đường Máy Tơ trước cổng trường. Nhà trường ra quyết định thành lập ban chỉ đạo phòng,

cháy chữa cháy, thành lập đội phòng cháy chữa cháy, xây dựng phương án phòng chống cháy nổ, mua sắm trang thiết bị để phục vụ cho việc phòng chống cháy nổ [H17-1.10-07]; [H15-1.9-13]. Vệ sinh nhà trường, đặc biệt là nhà vệ sinh luôn đảm bảo có lao công dọn vệ sinh sạch sẽ hàng ngày [1.10-13] [3.4-01]. Các thùng rác bố trí vị trí hợp lí, đảm bảo vệ sinh [3.4-02]. Rác trong các thùng được nhân viên Công ty Môi trường đô thị HP thu gom hàng ngày [3.4-06]. CB, GV, NV, HS được sử dụng nguồn nước sạch, nguồn nước uống tinh khiết đảm bảo vệ sinh [3.4-03]; [3.4-04]; [3.4-05].

Nhà trường thiết lập kênh thông tin như “hòm thư góp ý”, đường dây nóng - số điện thoại của nhà trường (0225 859 173) là cầu nối, là nơi chuyển giúp tâm tư, tình cảm, những đề nghị, kiến nghị của người dân với nhà trường; hòm thư “Điều em muốn nói” nhằm tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của học sinh, qua đó giúp các em giải quyết những vướng mắc cũng như phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành vi nguy hại cho các em như hiện tượng kì thị, bạo lực học đường,... [1.10-14]; lắp đặt hệ thống camera giám sát; sử dụng các ứng dụng CNTT lập Website <https://thnguyenthuonghien.haiphong.edu.vn>, tạo Fanpage trên mạng xã hội để tăng cường phối hợp quản lý, xử lý các tình huống liên quan tới hành vi kì thị, bạo lực học đường, tai nạn thương tích,... [5.5-06]. Đội Thiếu niên tuyên truyền cho học sinh phòng chống tai nạn thương tích, phòng tránh bị xâm hại, phòng tránh dịch bệnh,...; qua các giờ chào cờ, phát thanh măng non [1.3-41], các hoạt động Đội, đưa an toàn của học sinh vào tiêu chí đánh giá thi đua của các lớp [1.3-28]. Nhà trường xây dựng, công khai và thực hiện nghiêm bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường nhằm nâng cao đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo và việc áp dụng hiệu quả các phương pháp giáo dục tích cực trong nhà trường [H14-1.9-06]; [H15-1.9-09].

Tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết, thân thiện, không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường. Các em học sinh khuyết tật trong nhà trường được hưởng giáo dục hòa nhập, được đối xử bình đẳng, công bằng, được thầy cô và bạn bè quan tâm, yêu thương,... [H23-2.4-03]. Nhà trường luôn tạo điều kiện ưu tiên chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh

khó khăn, đến từng gia đình học sinh để thăm hỏi, động viên các em, giúp các em có điều kiện học tập cùng các bạn trong lớp [1.3-36]; [5.4-06]. Trường kí hợp đồng dạy liên kết để phối hợp tăng cường giáo dục kỹ năng sống, giáo dục kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phòng tránh bị xâm hại,.. cho học sinh, có đầy đủ hồ sơ, kế hoạch thực hiện và tổng kết đánh giá [4.2-05] ; [H29-5.1-01] ; [H29-5.1-02] ; [H1-1.1-06].

Mức 2:

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an toàn, an ninh theo kế hoạch: vệ sinh an toàn thực phẩm [H18-1.10-10]; an ninh trật tự [H16-1.10-01] ; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích [H16-1.10-03]; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu [H16-1.10-04]; phòng, chống các tệ nạn xã hội [H16-1.10-05]; an toàn phòng, chống cháy, nổ [H16-1.10-06]; [H17-1.10-07]; [H17-1.10-08]; phòng, chống dịch bệnh [H18-1.10-09]; [H18-1.10-12]; [H18-1.10-11]. Nhà trường chỉ đạo các GV chủ nhiệm chú trọng giáo dục học sinh kiến thức, kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh [H13-1.8-04]. Để công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học được thực hiện tốt nhà trường đã triển khai cho 100% giáo viên, nhân viên tham gia kí cam kết an toàn giao thông, không tàng trữ, sử dụng, đốt các loại pháo nổ... . [H17-1.10-08]. Công tác an toàn giao thông trong nhà trường đã được tuyên truyền giáo dục tới toàn thể giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh thông qua các biểu bảng, các buổi phát thanh măng non [1.3-41], các buổi giao lưu, tuyên truyền cho học sinh toàn trường,... theo chương trình công tác Đội [1.3-28] với các nội dung: học sinh không đi xe đạp trong sân trường, phụ huynh đưa con đi học không được đi xe máy vào trong sân trường, ngồi sau xe máy phải đội mũ bảo hiểm,... được giáo viên trực ban và đội Sao đỏ theo dõi chấm thi đua [1.10-16]; [H18-1.10-15]. Trong chương trình và kế hoạch dạy học [H22-2.2-08], giáo viên lồng ghép tuyên truyền, giáo dục, rèn kỹ năng cho học sinh về an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bị xâm hại, phòng chống dịch bệnh,... đặc biệt là hướng dẫn và rèn kỹ năng giúp các em ứng phó với các tình huống nguy hiểm vào các tiết học theo kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của

Ban giám hiệu [H13-1.8-01], của tổ khối [H30-5.1-04] và được Ban giám hiệu đánh giá qua các kì kiểm tra đột xuất, kiểm tra định kì [H9-1.7-04]; [H9-1.7-05]; [H8-1.7-03]; [H15-1.9-13]. Ngay từ đầu các năm học nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo phòng chống cháy nổ xây dựng kế hoạch, thành lập đội phòng cháy chữa cháy, đã xây dựng phương án phòng chống cháy nổ, đã mua sắm trang thiết bị để phục vụ cho việc phòng chống cháy nổ như: Bình xịt, xô, vòi phun nước, dán nội quy tiêu lệnh tại chân cầu thang các khu phòng học, tại khu nhà để xe giáo viên và mời cán bộ phòng cháy chữa cháy tập huấn cho tất cả cán bộ, GV, NV về cách phòng cháy, chữa cháy [H16-1.10-06]; [H17-1.10-07]. Hằng năm đều được các đoàn kiểm tra về công tác phòng cháy chữa cháy kiểm tra, tư vấn kịp thời [H16-1.10-02]. Để đảm bảo an toàn về sức khỏe cho GV và HS, nhà trường làm tốt công tác y tế học đường [H18-1.10-09]; [3.3-04]; [2.4-07]. Khi dịch bệnh Covid 19 xảy ra, nhà trường chủ động lập kế hoạch phòng chống dịch bệnh [H18-1.10-12]. Nhà trường đã kết hợp chặt chẽ với ngành y tế tuyên truyền giáo dục ý thức và các kĩ năng phòng chống dịch bệnh ; thường xuyên làm vệ sinh, phun thuốc khử khuẩn các phòng học và khu chức năng; trang bị khẩu trang, cồn xịt khuẩn cho các phòng học; theo dõi thân nhiệt của HS, GV, NV ghi kết quả hàng ngày và tổ chức tiêm phòng Covid 19 cho giáo viên, nhân viên và HS toàn trường [H18-1.10-11].

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến hành vi kì thị, bạo lực học đường; kiểm tra thường xuyên về an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Nhà trường không xảy ra hiện tượng kì thị, bạo lực học đường, mất an toàn an ninh trường học [H16-1.10-02]; [H1-1.1-06]. Để đảm bảo an toàn an ninh trường học, nhà trường tăng cường phối hợp với công an địa phương và các tổ chức xã hội tổ chức các diễn đàn, nói chuyện chuyên đề, các buổi ngoại khoá nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của giáo viên, học sinh trong việc “nói không với hành vi bạo lực”; tăng cường giáo dục học sinh kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ, phát hiện sớm các dấu hiệu bạo lực học đường, các biểu hiện ảnh hưởng đến an ninh, an toàn trong trường học, khả năng xử lý, ứng biến và chủ động phòng, chống các hành vi kì thị, bạo

lực học đường; đồng thời, phát huy vai trò của cán bộ, giáo viên, phụ huynh, học sinh trong việc ngăn chặn, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội và hành vi kì thị, hành vi bạo lực đối với bản thân, người xung quanh; phát huy hiệu quả phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh trong việc phòng ngừa và ngăn chặn có hiệu quả hành vi kì thị, tình trạng bạo lực học đường [H27-4.1-03]; [H27-4.1-04]; [H27-4.1-07]; [H27-4.1-05]; [H27-4.1-06]; [H28-4.1-10]. Để nâng cao chất lượng công tác an toàn, an ninh trường học Ban giám hiệu tăng cường kiểm tra, giám sát mọi hoạt động trong nhà trường, đã chỉ đạo Chi đoàn thanh niên tăng cường trực đầu giờ, giữa giờ, cuối buổi học; yêu cầu bảo vệ, giáo viên, nhân viên trực nâng cao trách nhiệm, chú trọng quan sát, ngăn chặn kịp thời các sự việc có thể gây mất an toàn, an ninh trường học; Đội TNTP tập huấn kỹ năng cho đội Sao đỏ theo dõi thi đua, ghi chép lại những HS có hành vi không đảm bảo an toàn cho bản thân và mọi người xung quanh để ngăn chặn, xử lý kịp thời; trong các giờ chào cờ, giáo viên Tổng phụ trách Đội tuyên dương, khích lệ những học sinh thân thiện, biết giúp đỡ bạn bè, nhắc nhở học sinh có biểu hiện kì thị hoặc gây mất đoàn kết,...[H18-1.10-15]; [1.10-16]. Các công tác đảm bảo an toàn an ninh trường học luôn được nhà trường chú trọng, thực hiện thường xuyên, liên tục đạt kết quả tốt [H16-1.10-02]; [H1-1.1-06].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có khu bếp ăn bán trú vệ sinh đảm bảo bếp ăn một chiều, nhà ăn rộng, thoáng mát riêng biệt với phòng ngủ. Nhiều năm liền không xảy ra hiện tượng mất an toàn vệ sinh thực phẩm.

3. Điểm yếu

Hiện nay một số phương tiện chữa cháy đã cũ hoạt động chưa tốt: máy bơm chữa cháy động cơ diesel không hoạt động, hệ thống báo cháy tự động báo lỗi, một số tủ đựng vòi chữa cháy đã cũ, hoen gỉ, mục.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 6/ 2023, nhà trường tiếp tục rà soát, kiểm tra hệ thống phòng cháy chữa cháy. Đồng chí hiệu trưởng làm tờ trình đề xuất với UBND quận Ngô Quyền xin cấp một phần kinh phí đầu tư cho hệ thống chữa cháy của nhà trường, mua bổ

sung các bình cứu hỏa xách tay mới thay thế các bình cũ bị hỏng, sửa chữa hoặc lắp mới máy bơm chữa cháy, hệ thống báo cháy tự động; huy động các nguồn lực từ phía phụ huynh là các chiến sĩ công an phòng cháy chữa cháy để được tư vấn chuyên môn; phối hợp với công an phòng cháy chữa cháy quận Ngô Quyền tổ chức tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy, kỹ năng thoát hiểm cho giáo viên và học sinh toàn trường; tăng cường nhắc nhở giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường nâng cao ý thức phòng chống cháy nổ...

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận về tiêu chuẩn 1:

Trường đã xây dựng được phương hướng chiến lược với các giai đoạn phát triển phù hợp với điều kiện thực tế. Vì vậy việc phát triển nhà trường đã luôn đi đúng mục tiêu, hình ảnh nhà trường và nhận được sự tin yêu của phụ huynh học sinh và nhân dân. Hội đồng trường và các hội đồng khác trong nhà trường đã phát huy cao vai trò, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh của nhà trường hoạt động theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học, quy định của pháp luật và luôn đạt thành tích cao trong nhiều năm. Các tổ chuyên môn trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định, hoạt động theo đúng lịch, các buổi sinh hoạt đều có hiệu quả thiết thực. Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường khá ổn định. Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định. Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục. Nhà trường thực hiện tốt công khai trong việc quản lý, sử dụng ngân sách và các nguồn lực huy động, công khai việc sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động GD của nhà trường. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, của địa phương và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp. Không có hiện tượng vi phạm pháp luật hoặc tệ nạn xã hội, không có hiện tượng vi phạm quy chế chuyên môn; đảm bảo quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường, hàng năm không có đơn thư khiếu nại, tố cáo. Việc quản lý hành chính thực hiện tốt, thực

hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua. Thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh theo Điều lệ trường Tiểu học tốt. Trong nhiều năm, nhà trường không xảy ra hiện tượng mất an toàn an ninh trường học; công tác phòng chống bạo lực học đường, công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống dịch bệnh, phòng chống các tệ nạn xã hội luôn được nhà trường chú trọng, thực hiện thường xuyên, liên tục đạt kết quả tốt. Hoạt động của bếp ăn bán trú đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm được các đoàn kiểm tra của phòng GD&ĐT, phòng Y tế quận, Sở GD & ĐT đánh giá tốt, PHHS yên tâm gửi con ăn bán trú. Tuy nhiên việc công khai phương hướng chiến lược cần có sự phối kết hợp của các phương tiện thông tin đại chúng của phường chặt chẽ hơn. Việc chú trọng đến nội dung sinh hoạt chi bộ ngoài liên quan đến đặc thù công việc cần cung cấp các thông tin xã hội nhiều hơn góp phần nâng cao tư tưởng chính trị cho các đảng viên trong chi bộ, phát huy tính tiên phong gương mẫu của các đảng viên. Cần có kế hoạch dài hạn để đề xuất việc sửa chữa cơ sở vật chất nhằm tăng quy mô trường lớp đáp ứng được sự tin tưởng của phụ huynh, đảm bảo sĩ số các lớp theo quy định.

Số lượng tiêu chí được đánh giá: 10

Số lượng tiêu chí đạt: 10/10 = 100%

Số lượng tiêu chí không đạt: 0/10 = 0%

Tiêu chuẩn 1 đạt: Mức 2

TIÊU CHUẨN 2: CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH

Mở đầu

Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có 58 CBGVNV trong biên chế; trong đó có 03 đồng chí trong Ban giám hiệu đảm bảo về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý; có bản lĩnh vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt và có nhiều thành tích trong công tác quản lý. Đội ngũ giáo viên có 51 đồng chí đạt chuẩn 100%, trên chuẩn 5,8%. Có 03 nhân viên đó là 01 nhân viên Thư viện - thiết, 01

nhân viên Kế toán và 01 nhân viên Thủ quỹ kiêm văn thư - trình độ trung cấp trở lên. Các đồng chí CBGVNV đều có trình độ chuyên môn vững vàng, giàu kinh nghiệm giáo dục, tâm huyết, yêu nghề. 01 đồng chí giáo viên kiêm công tác Đoàn Thanh niên, 01 đồng chí giáo viên làm Tổng phụ trách Đội TNTP HCM chuyên trách, các đồng chí đều nhiệt tình, có năng lực tổ chức các hoạt động tập thể. Các em học sinh của nhà trường đi học đúng độ tuổi, khả năng tiếp thu tương đối tốt, ngoan ngoãn, có ý thức trong học tập và tham gia các hoạt động. Mỗi đoàn kết nội bộ của nhà trường được xây dựng và được củng cố bền vững. Đó là những yếu tố quan trọng để nhà trường hoàn thành tốt các nhiệm vụ giáo dục.

Tiêu chí 2.1. Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;*
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định*

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn Hiệu trưởng ở mức khá trở lên;*
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định, được giáo viên, nhân viên trong trường tin nhiệm.*

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn Hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn Hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Đến thời điểm hiện tại trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có 03 đồng chí trong BGH; Hiệu trưởng là đồng chí Trần Nguyên Lâm tuyển dụng vào ngành từ tháng 1/2002; từ tháng 8/1999 đến tháng 8/2009 đồng chí là giáo viên trường Tiểu học Nguyễn Trãi; từ tháng 9/2009 đến tháng 3/2014 đồng chí là Phó hiệu trưởng

trường Tiểu học Nguyễn Trãi; từ tháng 04/2014 đến tháng 05/2017 đồng chí là Phó hiệu trưởng trường Tiểu học Trần Quốc Toàn; từ tháng 06/2017 đến tháng 05/2022 đồng chí là Hiệu trưởng trường Tiểu học Trần Quốc Toàn; từ 01/06/2022 đồng chí là Hiệu trưởng trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền theo Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 Quyết định về việc điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập [2.1-03]. Đồng chí Hiệu trưởng có trình độ đào tạo Cử nhân Sư Phạm; Thạc sĩ Quản lý giáo dục; Đến nay đồng chí Hiệu trưởng có số năm công tác là 24 năm trong đó có 10 năm dạy học và 14 năm làm công tác quản lý, trình độ đào tạo theo đúng quy định Điều 11 của Điều lệ trường Tiểu học [2.1-03]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Huyền được tuyển dụng từ tháng 05/1995; từ tháng 10/1993 đến 10/1995 là giáo viên trường Tiểu học Vinh Quang - Tiên Lãng - Hải Phòng; từ 10/1994 đến 04/2005 là giáo viên trường Tiểu học Quyết Tiến - Tiên Lãng - Hải Phòng; từ tháng 5/2005 đến tháng 10/2010 là Phó hiệu trưởng tại trường Tiểu học Quyết Tiến - Tiên Lãng - Hải Phòng; từ 10/2010 đến 10/2013 là giáo viên trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền; Đồng chí được bổ nhiệm chức vụ Phó hiệu trưởng trường tiểu học Nguyễn Thượng Hiền năm 2013 tại Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2013 của UBND quận Ngô Quyền [2.1-03]. Đồng chí có trình độ đào tạo Cử nhân Sư Phạm, Thạc sĩ Quản lý giáo dục; Đến nay đồng chí Nguyễn Thị Huyền có số năm công tác là 30 năm, số năm dạy học là 20 và số năm công tác quản lý là 10 năm, trình độ đào tạo theo đúng quy định Điều 11 của Điều lệ trường Tiểu học [2.1-03]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Phạm Thị Mai Lê có trình độ đào tạo Đại học được tuyển dụng vào ngành từ tháng 10/1988 đến tháng 10/1994 là giáo viên trường Mẫu giáo Sao Sáng 2 - Ngô Quyền - Hải Phòng; từ năm 1994 đến năm 2000 đồng chí là giáo viên phụ trách phòng đào tạo Trung tâm dạy nghề quận Ngô Quyền; từ năm 2000 đến năm 2014 đồng chí là giáo viên trường Tiểu học Trường Tiểu học Chu Văn An; từ năm 2014 đến năm 2018 đồng chí giữ chức vụ là Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Chu Văn An; Từ tháng 10 năm 2018 Đồng chí Phạm Thị Mai Lê giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền tại Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2018 của UBND quận Ngô Quyền [2.1-

03]. Đồng chí có bằng Đại học Sư phạm ngoại ngữ tốt nghiệp khóa học 1996 - 1998 và bằng Cử nhân Giáo dục Tiểu học tốt nghiệp khóa học 2014 - 2017; Đến nay đồng chí Phạm Mai Lê có số năm công tác là 35 năm, số năm dạy học là 26 và số năm công tác quản lí là 09 năm, trình độ đào tạo theo đúng quy định Điều 11 của Điều lệ trường Tiểu học [2.1-03]. Như vậy các đồng chí trong Ban giám hiệu đều đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Giáo dục 2019, trong đó có 02 đồng chí có trình độ trên chuẩn.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn hướng dẫn cho toàn thể giáo viên về việc đánh giá chuẩn hiệu trưởng theo đúng quy trình đủ 3 bước, theo Thông tư số 14/2018/TT-BGD&ĐT Quy định chuẩn hiệu trưởng trường Tiểu học, cụ thể như sau: hiệu trưởng tự đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng; Nhà trường tổ chức lấy ý kiến giáo viên, nhân viên trong trường đối với hiệu trưởng theo chuẩn hiệu trưởng; Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp thực hiện đánh giá và thông báo kết quả đánh giá hiệu trưởng theo chuẩn hiệu trưởng trên cơ sở kết quả tự đánh giá của hiệu trưởng, ý kiến của giáo viên, nhân viên và thực tiễn thực hiện nhiệm vụ của hiệu trưởng thông qua các minh chứng xác thực, phù hợp [H19-2.1-01]. Hằng năm, đồng chí Hiệu trưởng đã nghiêm túc tự đánh giá về các mặt công tác, nêu được những ưu điểm, nhược điểm của mình, hướng khắc phục; Quá trình đánh giá hiệu trưởng diễn ra nghiêm túc, khách quan, dân chủ, kết quả hằng năm đạt được như sau từ năm 2018-2019; 2019-2020 2020-2021; 2021-2022 đạt mức Tốt; Như vậy 05 năm liên tục đồng chí Hiệu trưởng Trần Nguyên Lâm đều được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt chuẩn ở mức Tốt theo quy định; Sau khi Phòng Giáo dục đã đánh giá thì nhà trường đã công khai kết quả đánh giá tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường [H19-2.1-01]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Huyền được tập thể CBGV, NV nhà trường đánh giá xếp loại từ năm 2018-2019; 2019-2020; 2020-2021; 2021-2022 đạt mức Tốt [H19-2.1-01]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Phạm Thị Mai Lê được tập thể CBGV- NV nhà trường đánh giá xếp loại mức Tốt từ năm 2018-2019; 2019-2020; 2020-2021; 2021-2022 [H19-2.1-01].

Các đồng chí trong BGH luôn có ý thức học tập, rèn luyện, tự hoàn thiện và nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường. Đồng chí Hiệu trưởng và các đồng chí Phó hiệu trưởng đều được tham gia bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục; Đồng chí Hiệu trưởng Trần Nguyên Lâm đã tham gia đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục, học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý trường Tiểu học; năm 2017 tốt nghiệp Thạc sĩ Quản lý giáo dục; Tháng 12/2019 đồng chí tham gia và hoàn thành lớp Bồi dưỡng Kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; Từ tháng 02/2022 đồng chí tốt nghiệp lớp Ngôn ngữ Anh văn bằng 2 Đại học Hàng hải Hải Phòng hệ vừa học vừa làm; Tháng 03/2023 tốt nghiệp lớp Luật văn bằng 2 Đại học Luật Hà Nội hệ vừa học vừa làm và hiện đang học Tiến sĩ Quản lý Giáo dục tại Học viện Quản lý giáo dục; Năm học 2019-2020 đồng chí Hiệu trưởng Trần Nguyên Lâm tham gia tập huấn bồi dưỡng chương trình Giáo dục phổ thông 2018 [2.1-03]. Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Huyền theo học lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước từ tháng 6/2016 đến tháng 12/2016 và theo học lớp Thạc sĩ QLGD từ tháng 7/2017 đến tháng 7/2019; đồng chí có trình độ Tiếng Anh B1 tốt nghiệp khóa học 2007-2008; Năm học 2019-2020 Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Huyền tham gia tập huấn bồi dưỡng chương trình Giáo dục phổ thông 2018 [2.1-03]. Phó hiệu trưởng Phạm Thị Mai Lê năm học 2019-2020 tham gia tập huấn bồi dưỡng chương trình Giáo dục phổ thông 2018; theo học lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước từ tháng 6/2016 đến tháng 12/2016 [2.1-03]. Tính đến thời điểm hiện tại, các đồng chí quản lý trong BGH đều tích cực bồi dưỡng, tự học tập và hoàn thành các Modul đại trà Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho CBQL và GV trên hệ thống LMS được đánh giá Đạt [2.1-03], [H23- 2.2-10]. Trong 5 năm gần đây, các đồng chí trong Ban giám hiệu đã cố gắng và hoàn thành quá trình học tập trau dồi ngoại ngữ và đã tốt nghiệp văn bằng 2 ngôn ngữ Anh. Tuy nhiên, cơ hội để các đồng chí thực hiện kỹ năng giao tiếp trong nhà trường chưa được nhiều.

Mức 2:

Trong 5 năm liên tiếp, 03 đồng chí trong Ban giám hiệu nhà trường gồm đồng chí Hiệu trưởng Trần Nguyên Lâm, 02 đồng chí Phó Hiệu trưởng Nguyễn Thị

Huyền và Phạm Thị Mai Lê đều được đánh giá chuẩn Hiệu trưởng ở mức Tốt theo quy định [H19-2.1-01].

Các đồng chí trong BGH luôn có ý thức học tập, rèn luyện, tự hoàn thiện và nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; Đồng chí Hiệu trưởng Trần Nguyên Lâm đã tham gia học lớp Trung cấp lý luận chính trị năm 9/2009 đến 11/2011 và hoàn thành tại Trường Chính trị Tô Hiệu - Hải Phòng; từ 9/2019 đến tháng 10/2019 đồng chí tham gia và hoàn thành lớp Bồi dưỡng Kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương [2.1-03]. Đồng chí Phó Hiệu trưởng Nguyễn Thị Huyền đã tham gia theo học lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính từ năm 2009 đến năm 2011 và hoàn thành khóa học tại Trường Chính trị Tô Hiệu lớp Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên hoàn thành năm 2011[2.1-03]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Phạm Thị Mai Lê đã hoàn thành chứng chỉ môn học Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục - đào tạo tháng 10/2013; Đồng chí tham gia theo học lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính và hoàn thành khóa học tại Trường Chính trị Tô Hiệu năm 2013 [2.1-03]. Các đồng chí trong BGH thường xuyên tham gia các đợt bồi dưỡng chính trị, học tập nghị quyết hàng năm của Đảng ủy Phường Máy Tơ và của Quận ủy Ngô Quyền; Đồng chí Hiệu trưởng Trần Nguyên Lâm và các đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Huyền, Phạm Thị Mai Lê tích cực bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị bằng các hình thức như tham gia các lớp học tập nghị quyết TW khóa XIII, học tập nghị quyết của Quận ủy Ngô Quyền, UBND phường Máy Tơ được thể hiện trong danh sách cán bộ giáo viên tham gia học tập Nghị quyết do Đảng ủy phường Máy Tơ lưu trữ; tích cực tham gia “Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch năm 2022”, cuộc thi viết “Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022” và đều được giải cao [H1-1.1-06], [1.3-07], [2.1-02]. Đồng chí Hiệu trưởng Trần Nguyên Lâm, các đồng chí Phó hiệu trưởng Phạm Thị Mai Lê, Nguyễn Thị Huyền đã phát huy tốt năng lực chuyên môn, lãnh đạo nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, tạo niềm tin, sự tin nhiệm của giáo viên, nhân viên trong trường. Mọi kế hoạch, chủ

trương, chỉ đạo và triển khai thực hiện của Ban giám hiệu đề ra đều được sự đồng thuận, nhất trí cao của các đồng chí giáo viên, nhân viên qua các buổi họp Hội đồng trường, Hội đồng sư phạm; Trong phiếu giáo viên, nhân viên đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hằng năm, các đồng chí trong Ban giám hiệu đều được xếp loại Tốt [H19-2.1-01].

Mức 3

Trong 5 năm liên tiếp, 03 đồng chí trong Ban giám hiệu nhà trường gồm đồng chí Hiệu trưởng Trần Nguyên Lâm, 02 đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Huyền và Phạm Thị Mai Lê đều được cấp có thẩm quyền đánh giá theo Quy định chuẩn hiệu trưởng ở mức Tốt [H19-2.1-01].

2. Điểm mạnh

Trong 05 năm liên tiếp Ban giám hiệu đều được cấp có thẩm quyền đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng mức Tốt.

3. Điểm yếu

Kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh của các đồng chí quản lý còn một số hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 6/2023 trở đi, đồng chí Hiệu trưởng và hai đồng chí Phó hiệu trưởng sẽ chủ động sắp xếp thời gian để tham gia các khóa học kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh, trực tuyến, học từ xa; đồng thời mạnh dạn giao tiếp với các giáo viên tiếng Anh người Việt cũng như giáo viên tiếng Anh người nước ngoài đang giảng dạy tại trường để chủ động vận dụng, ứng dụng kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh vào công việc quản lý, điều hành mọi hoạt động trong nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

a) Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt

trở lên.

Mức 2:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt, đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hiện tại trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có 53 giáo viên và 01 giáo viên làm Tổng phụ trách Đội. Nhà trường đảm bảo về số lượng và cơ cấu giáo viên để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Số giáo viên đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/07/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập [H1-1.1-01]. Năm học 2022-2023 nhà trường có 35 lớp, tỉ lệ học 2 buổi/ngày đạt 100%; tỉ lệ giáo viên đạt 1,5

giáo viên/lớp đảm bảo đúng quy định; Giáo viên được phân công giảng dạy đúng với chuyên môn đào tạo [H1- 1.1-05], [1.7-02], [H1- 1.1-04]. Nhà trường có 45 giáo viên văn hóa (trong đó 01 GV hợp đồng 102), 02 giáo viên dạy Mỹ thuật, 02 giáo viên Âm nhạc, 05 giáo viên Tiếng Anh (trong đó 02 giáo viên thỉnh giảng không tính trong định biên ở trên), 01 giáo viên Tin học (hợp đồng 102); 01 giáo viên là Tổng phụ trách [H1- 1.1-05], [1.7-02], [H21- 2.2-06]. Như vậy, đến thời điểm hiện tại, trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có đủ số giáo viên so với định biên [1.7-02], [H21- 2.2-06]. Nhà trường đảm bảo thực hiện dạy đủ số môn học bắt buộc và tự chọn theo quy định như: Toán, Tiếng Việt, Đạo đức, TNXH, Hoạt động trải nghiệm, Thủ công, Mỹ Thuật, Âm nhạc, Thể dục, Ngoại ngữ; các môn học được sắp xếp theo thời khóa biểu đúng quy định về nội dung, chương trình dạy học cấp Tiểu học [H6- 1.5-04], [H13- 1.8-01], [H13- 1.8-02].

Trường có 53 giáo viên, trong đó 53/53 giáo viên (100%) có trình độ đào tạo đạt chuẩn theo quy định tại Luật Giáo dục 2019; giáo viên nhà trường phát huy được tính tích cực, thực hiện đúng quy chế chuyên môn [2.1-03], [H20- 2.2-01].

Đội ngũ giáo viên nhà trường luôn nâng cao chất lượng giảng dạy, có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hàng năm [H21- 2.2-04], [H21- 2.2-05], [H31- 5.2-01]. Cuối mỗi năm học nhà trường đều tổ chức đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo đúng quy định; Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2021- 2022 thực hiện đánh giá theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo đúng quy trình: giáo viên tự đánh giá, xếp loại sau đó tổ chuyên môn đánh giá, xếp loại và cuối cùng hiệu trưởng đánh giá, xếp loại giáo viên; kết quả được thông báo cho giáo viên, tổ chuyên môn và sau đó báo cáo lên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp; việc đánh giá xếp loại giáo viên trong mỗi một năm học được tiến hành một lần/năm, thời gian đánh giá, xếp loại là thời điểm kết thúc học kỳ II và có biên bản kèm theo [H20- 2.2-01]. Kết quả: từ năm học 2018-2019 đến hết năm học 2021-2022, 100% giáo viên đánh giá chuẩn nghề nghiệp được xếp từ mức khá và tốt [H20- 2.2-01]. Tập thể giáo viên nhà trường có trình độ, nghiệp vụ, tay nghề khá

đồng đều, vững vàng tuy nhiên còn một số giáo viên trẻ, mới ra trường nên việc tổ chức và vận dụng một số phương pháp dạy học tích cực chưa linh hoạt.

Mức 2:

Trong 5 năm liên tiếp, từ năm học 2018- 2019 đến nay, tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp; năm 2018-2019 có 03 giáo viên học nâng chuẩn và đạt trình độ Đại học; năm 2018 có 01 đồng chí đạt trình độ Thạc sĩ Giáo dục tiểu học; năm 2019 có 01 giáo viên đạt trình độ Thạc sĩ Giáo dục tiểu học; năm 2022 có 05 đồng chí theo học trình độ Thạc sĩ Giáo dục tiểu học; năm 2023 có 02 đồng chí theo học trình độ Thạc sĩ Giáo dục Tiểu học [2.1-03], [H21- 2.2-02], [H21- 2.2-03]. Ban giám hiệu luôn tạo điều kiện sắp xếp thời khóa biểu hợp lí cho các đồng chí tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn; Tổ chuyên môn bố trí người dạy thay để các đồng chí được tham gia học tập đầy đủ.

Từ năm học 2018-2019 đến nay, 100% giáo viên được nhà trường đánh giá hằng năm về chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học luôn đạt mức cao, trong đó tỷ lệ giáo viên xếp loại Tốt tăng dần theo các năm; năm học 2018-2019, tỷ lệ giáo viên đạt loại Tốt 10 đồng chí đạt 20 %, giáo viên đạt loại Khá 40 đồng chí đạt 80%; năm học 2019-2020, tỷ lệ giáo viên xếp loại Tốt 10 đồng chí đạt 20 %, khá 40 đồng chí đạt 80 %; năm học 2020-2021, tỷ lệ giáo viên xếp loại Tốt là 22 đồng chí đạt 44 %, xếp loại Khá là 28 đồng chí đạt 46 %, năm học 2021-2022, tỷ lệ giáo viên xếp loại Tốt là 10 đồng chí đạt 20 %, xếp loại Khá là 40 đồng chí đạt 80 %; Trong 05 năm từ năm 2018 đến năm 2022, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt và khá [2.1-03], [H20- 2.2-01]

Trong 5 năm liên tiếp, từ năm học 2018-2019 đến năm học 2021-2022, trường không có giáo viên vi phạm kỉ luật như: vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn từ hình thức cảnh cáo trở lên [2.1-03]. Chính vì vậy, trong 05 năm qua nhà trường, các cá nhân, các tổ chức đoàn thể trong trường luôn nhận được bằng khen, giấy khen, quyết định khen thưởng của các cấp quản lý [H2-1.2.07], [H12-1.7-09], [H21-2.2-07].

2. Điểm mạnh

Tỉ lệ đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp của giáo viên hàng năm mức khá và tốt đạt 100%.

3. Điểm yếu

Tỉ lệ giáo viên trẻ được đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt mức Tốt chưa cao, đặc biệt ở tiêu chuẩn 5 về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ chỉ đạt mức Khá.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 6/2023, đồng chí Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng nội dung bồi dưỡng giáo viên, đặc biệt đội ngũ giáo viên trẻ. Đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng nội dung bồi dưỡng một cách chi tiết theo quy định của tiêu chuẩn 5 về Quy định đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học. Ban giám hiệu nhà trường dự giờ, rút kinh nghiệm và tạo cơ hội để các giáo viên trẻ đó được thể hiện khả năng của mình không chỉ trong hoạt động dự giờ trên lớp học thông thường mà còn thông qua các Hội thi Giáo viên giỏi cấp Trường, Hội thi Giáo viên giỏi Quận, Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố; tạo điều kiện để các giáo viên trẻ được dự giờ và học hỏi qua hội thi; khuyến khích đồng viên giáo viên trẻ tham gia hội thảo, lên lớp chuyên đề các cấp (chuyên đề khối, trường), sinh hoạt chuyên môn các cấp để trau dồi về phương pháp dạy học và các hình thức tổ chức lớp, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất...; phân công giáo viên có kinh nghiệm kèm cặp, giúp đỡ giáo viên trẻ năng lực chuyên môn còn hạn chế; đồng thời cũng mạnh dạn phân công, trao cơ hội cho những giáo viên trẻ có năng lực kèm cặp, giúp đỡ, hỗ trợ đồng nghiệp ở những nội dung thế mạnh của bản thân.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

- a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;
- b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;
- c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

- a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;
- b) Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

- a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;
- b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Mô tả hiện trạng**Mức 1:**

Đến thời điểm hiện tại tại nhà trường có đủ số nhân viên đảm bảo các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công. Theo Điều 6 chương III của Thông tư số 16/2017/TT- BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 về định mức số lượng người làm việc trong trường phổ thông cấp tiểu học, trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có 03 nhân viên: Thư viện, thiết bị; kế toán; văn thư kiêm thủ quỹ [1.6-13], [1.7- 02], [H23.2.3-01].

Nhà trường đã căn cứ vào trình độ đào tạo và năng lực của từng nhân viên để phân công công việc; Nhân viên Kế toán của nhà trường là đồng chí Hoàng Thị Hương Huệ có trình độ đại học chuyên ngành kế toán, có chứng chỉ kế toán trưởng đơn vị hành chính sự nghiệp được tuyển dụng năm 2008; Nhân viên Thư viện, thiết bị đồ dùng là đồng chí Bùi Thị Mỹ có trình độ trung cấp thư viện được tuyển dụng năm 2018; Đồng chí Đỗ Thị Tâm có trình độ đại học chuyên ngành kế toán, công nghệ thông tin, trình độ trung cấp văn thư, được tuyển dụng năm 2008 được phân công nhiệm vụ văn thư kiêm thủ quỹ và công tác y tế học đường, phối hợp với trung tâm y tế của phường, quận hỗ trợ việc chăm sóc sức khỏe cho học sinh [1.6- 13], [1.7- 02], [H23.2.3-01].

Các đồng chí nhân viên luôn thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định của nhà trường, của ngành đề ra; Hằng năm, các đồng chí nhân viên tự rà soát, đánh giá, báo cáo công việc đã làm được, từ đó rút kinh nghiệm cho việc cải tiến các nhiệm vụ được giao, hoàn thành nhiệm vụ, hỗ trợ hiệu quả cho công tác giảng

dạy, giáo dục của nhà trường; Các đồng chí có trách nhiệm với công việc, làm tốt nhiệm vụ của mình, cuối năm được hiệu trưởng đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao [2.1-03]. Tuy nhiên một số nhân viên chưa linh hoạt, tinh tế, thiếu kỹ năng xử lý tình huống sư phạm nên trong một số trường hợp tiếp dân hiệu quả công việc chưa cao.

Mức 2:

Theo Điều 6 chương III của Thông tư số 16/2017/TT- BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 về định mức số lượng người làm việc trong trường phổ thông cấp tiểu học trường có từ 28 lớp trở lên đối với thành phố được bố trí tối đa là 3 người; Trường có 3 nhân viên: kế toán, thủ quỹ - văn thư và nhân viên thư viện - thiết bị đồ dùng; Nhà trường đã căn cứ vào trình độ và yêu cầu công việc đã bố trí đồng chí Hoàng Thị Hương Huệ - Kế toán; đồng chí Bùi Thị My nhân viên làm công tác thư viện, thiết bị đồ dùng; đồng chí Đỗ Thị Tâm nhân viên văn thư - thủ quỹ và kiêm công tác y tế học đường phối hợp với trung tâm y tế của phường, quận hỗ trợ việc chăm sóc sức khỏe cho học sinh; Như vậy số lượng và cơ cấu nhân viên của trường đảm bảo theo quy định [1.6 -13],[1.7- 02], [H23.2.3-01].

Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá từ năm học 2018- 2019 đến năm học 2021 - 2022, cả 3 đồng chí đều xếp loại viên chức cuối năm đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, luôn đạt danh hiệu thi đua Lao động tiên tiến và đáp ứng được yêu cầu của công việc, không có nhân viên bị kỉ luật, hay cảnh cáo trở lên [2.1-03].

2. Điểm mạnh

Nhà trường đảm bảo đủ số nhân viên theo quy định; phân công nhân viên đúng người, đúng việc, hợp lý, rõ ràng và luôn tạo điều kiện để nhân viên tham gia tập huấn, nâng cao nghiệp vụ, trình độ, tay nghề.

3. Điểm yếu

Trong việc thực hiện nhiệm vụ tiếp dân đôi lúc một số nhân viên chưa thật linh hoạt.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 5/2023 trở đi, đồng chí Trần Nguyên Lâm - Hiệu trưởng có nội dung bồi dưỡng cho nhân viên chú trọng vào kỹ năng giao tiếp, xử lý các tình huống sư phạm cũng như kiến thức đặc thù của nhà trường tại các cuộc họp giao ban đầu tuần hoặc các buổi họp đột xuất (nếu cần). Việc bồi dưỡng có thể tại chỗ (giao nhiệm vụ cho các đồng chí tổ trưởng tập huấn cho các đồng chí nhân viên của tổ khối mình); các đồng chí nhân viên có thể tự học online, tham gia các lớp học về kỹ năng giao tiếp... Kinh phí huy động từ các đồng chí nhân viên tự đóng góp. Đồng chí tổ trưởng có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm thường xuyên để giúp các đồng chí tiến bộ. Trong các quy định về việc thực hiện nhiệm vụ của từng nhân viên đồng chí Trần Nguyên Lâm có những nội dung chi tiết, cụ thể cần đạt để các đồng chí nhân viên xác định rõ nội dung, cách thức hoàn thành nhiệm vụ để đạt hiệu quả cao.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1:

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định;*
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;*
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3:

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Tuổi của học sinh vào lớp 1 là 6 tuổi và được tính theo năm theo Điều 33 của Điều lệ trường Tiểu học; Năm học 2018 - 2019 toàn trường có 1534 em, khuyết tật 13 em; tỉ lệ học sinh học đúng độ tuổi đạt 96,7%; Năm học 2019 - 2020

toàn trường có 1644 em, 7 học sinh khuyết tật, tỉ lệ HS học đúng độ tuổi là 97,3%; Năm học 2020 - 2021 toàn trường có 1613 em, 7 học sinh khuyết tật, tỉ lệ học sinh học đúng độ tuổi đạt 97,3%; Năm học 2020 - 2021 toàn trường có 1555 em, 6 học sinh khuyết tật, tỉ lệ học sinh học đúng độ tuổi đạt 97,9%; Năm học 2021 - 2022 toàn trường có 1555 em, 6 học sinh khuyết tật, tỉ lệ học sinh học đúng độ tuổi đạt 97,9%; Năm học 2022- 2023 toàn trường có 1465 em, 4 học sinh khuyết tật, tỉ lệ học sinh học đúng độ tuổi đạt 92,5% [H23-2.4-03], [2.4-02], [2.4-01]. Hằng năm, nhà trường làm tốt công tác phổ cập giáo dục, huy động được 100% số trẻ 6 tuổi thuộc hộ khẩu trên địa bàn phường Máy Tơ vào lớp Một [2.4-02].

Học sinh đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của học sinh; Các em lễ phép với thầy cô giáo, biết giữ vệ sinh cá nhân, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè và không có học sinh bị kỉ luật; Nhà trường xây dựng nội quy chung cho học sinh toàn trường; Giáo viên chủ nhiệm xây dựng nội quy trong lớp ngay từ đầu năm học học [H1-1.1-05], [H29-5.1-01], [H22-2.2-08]. Học sinh ngoan, biết lễ phép với thầy cô, đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè và không có học sinh bị kỉ luật; Học sinh tham gia kí cam kết chấp hành luật giao thông, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; không sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán và sử dụng trái phép vũ khí, vật liệu nổ, không đốt các loại pháo và thả đèn trời [H17-1.10-08]. Nhà trường triển khai nội quy vào đầu năm cho HS và phụ huynh nắm bắt để phối hợp tham gia giáo dục HS; Giáo viên Tổng phụ trách Đội kiểm tra thường xuyên việc thực hiện nội quy hằng ngày của học sinh, có sơ kết đánh giá, tuyên dương, nhắc nhở học sinh vào buổi chào cờ toàn trường hàng tháng; Giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm nhắc nhở đôn đốc việc thực hiện nội quy của HS lớp mình và điều chỉnh cho phù hợp với từng thời điểm [1.3-39], [H13-1.8-04].

Học sinh được đảm bảo các quyền theo quy định của Luật giáo dục; Nhà trường luôn đảm bảo cho HS được hưởng đầy đủ các quyền theo quy định tại Điều 35 Điều lệ trường tiểu học như: được học tập và đánh giá kết quả qua các kỳ kiểm tra định kỳ của nhà trường [1.5-06], [H1-1.1-06], [H22- 2.2-08]. Các em học sinh tích cực tham gia mua bảo hiểm y tế để được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe; 100%

học sinh được khám sức khỏe hàng năm [1.5-06], [H1-1.1- 06], [2.4 -07], học sinh được tôn trọng và đối xử bình đẳng, được đảm bảo về thời gian học tập và vui chơi, được xét lên lớp, được xác nhận hoàn thành chương trình tiểu học [1.5-06], [H33- 5.5-01], [H34- 5.5-02]. Đặc biệt, học sinh khuyết tật được học hòa nhập ở trường, học sinh yếu; được đảm bảo các điều kiện để học tập và rèn luyện phù hợp với khả năng và dạng tật của các em; được học và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh, được các thầy cô giáo chủ nhiệm can thiệp cá nhân 1 tiết/tuần [H23-2.4-03]. Các em được đề đạt ý kiến nguyện vọng của mình tới BGH và thầy cô thông qua hòm thư “Điều em muốn nói” tại trường [1.10 -14]. Như vậy học sinh nhà trường đã được đảm bảo tất cả các quyền khi đến trường học tập và vui chơi.

Mức 2:

Trong 5 năm học qua, đôi lúc còn có một số học sinh vi phạm nội quy: nói chuyện tự do trong giờ học, đi học muộn, nói bậy, chửi tục, vứt rác chưa đúng nơi quy định... những học sinh vi phạm chủ yếu là các em học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (bố mẹ bỏ nhau, mồ côi ở với ông bà) nên việc quan tâm dạy bảo các em tại nhà chưa tốt; Những học sinh này được nhà trường quan tâm, có những biện pháp giáo dục phù hợp và đã có những chuyển biến tích cực; Trong các năm học qua, học sinh có phẩm chất, năng lực xếp từ mức đạt trở lên là 100%, không có học sinh xếp mức cần cố gắng về phẩm chất, năng lực học sinh; Những học sinh vi phạm nội quy nhà trường được các tổ chức nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách Đội tìm hiểu nguyên nhân dẫn tới những hành vi đó, nếu cần yêu cầu viết tường trình kể lại sự việc, trên cơ sở đó nhà trường kết hợp với phụ huynh học sinh thông qua tin nhắn điện tử hoặc họp tiếp công dân, kết hợp với tổ tư vấn học đường tiếp xúc, tư vấn giúp học sinh đó nhận thức được những việc làm và hành động sai trái của mình; Bên cạnh đó các nội dung vi phạm trên đều được nhà trường thông báo với phụ huynh học sinh; Từ đó, phụ huynh học sinh cùng với giáo viên chủ nhiệm, tập thể lớp thường xuyên quan tâm theo dõi, giúp học sinh khắc phục vi phạm của mình [H22-2.2-08]. Hằng năm, các học sinh vi phạm nội quy nhà trường đều có những chuyển biến tích cực, năm sau tốt hơn năm trước; Đa số các em đã

khắc phục và có chuyển biến tích cực trong việc rèn luyện đạo đức, tác phong, đều hoàn thành nhiệm vụ học sinh [2.4-06], [1.5-06].

Mức 3:

Trong những năm qua, kết quả giáo dục của nhà trường đã có chuyển biến tích cực; Những học sinh có thành tích xuất sắc về học tập, thể thao và văn nghệ đã góp phần nâng cao thành tích thi đua của nhà trường qua các năm học [H23-2.4-04]. Cụ thể: năm học 2018-2019, số lượng học sinh đạt giải cấp quận 19 giải, học sinh đạt giải cấp thành phố 09 giải, cấp Quốc gia 5 giải Khuyến khích An toàn giao thông; Năm học 2019-2020, do tình hình dịch bệnh nên không tổ chức được các cuộc thi cấp Quận và Thành phố; Năm học 2020-2021, học sinh đạt giải cấp thành phố 05 giải, đạt 02 giải nhất cấp Quốc gia; Năm học 2021-2022: số lượng học sinh đạt giải cấp quận 25 giải, học sinh đạt giải cấp thành phố 10 giải; đến thời điểm hiện tại tại nhà trường có tổng số 17 giải học sinh giỏi cấp quận, 12 giải học sinh cấp thành phố và 02 giải học sinh giỏi cấp quốc gia [H23-2.4-04], [2.1-02]. Thành tích của các em đã được nhà trường, Liên đội biểu dương khen thưởng hàng tháng qua lễ chào cờ; Do sự động viên, khen thưởng kịp thời của nhà trường nên đã thúc đẩy và cải thiện phong trào học tập giữa các lớp, một trong số đó là phong trào học tập “Đôi bạn cùng tiến”; Nhờ vào phong trào này mà thành tích học tập của các em học sinh đã được cải thiện và nâng cao đáng kể qua từng năm; Bên cạnh việc học tập thì rèn luyện văn nghệ, thể thao cũng là một trong những hoạt động giúp học sinh cải thiện, nâng cao chất lượng học tập, do đó đã dẫn đến sự ra đời của các câu lạc bộ múa hát tập thể, cầu lông, bóng đá, cờ vua; Những câu lạc bộ này đã góp phần đáng kể vào trong các thành tích thể thao và văn nghệ của nhà trường [H24-2.4-05]. Tuy nhiên một số học sinh khi tham gia các hoạt động tập thể còn nhút nhát, thiếu tự tin.

2. Điểm mạnh

Học sinh ngoan, đoàn kết, vâng lời, có kỹ năng giao tiếp tốt, có nhiều thành tích trong học tập và rèn luyện.

3. Điểm yếu

Trong những năm học gần đây, số lượng học sinh tham gia đạt giải cao trong các môn thể dục thể thao như bóng bàn, đá cầu...chưa nhiều.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023 – 2024, Ban giám hiệu nhà trường khi xây dựng nội dung thực hiện nhiệm vụ năm học sẽ cùng đi sâu tìm hiểu nguyên nhân và đề ra các giải pháp khắc phục các hoạt động chưa đạt kết quả cao, cụ thể học sinh năng khiếu thể dục thể thao. Ban giám hiệu trực tiếp họp cùng giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy các môn năng khiếu thể dục thể thao, tìm giải pháp động viên khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ ngay từ đầu năm học, trên cơ sở đó, các thầy cô giáo lựa chọn đội tuyển phân loại học sinh và phối hợp tốt cùng phụ huynh học sinh để vào cuộc giúp đỡ các em học sinh tham gia có hiệu quả các câu lạc bộ trong nhà trường. Nhà trường làm tốt hơn việc động viên và khích lệ học sinh trong các câu lạc bộ.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Kết luận

Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Nhà trường có đội ngũ cán bộ quản lý có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ chuẩn và trên chuẩn để đáp ứng nhiệm vụ. Đội ngũ giáo viên chuẩn trình độ đào tạo của Điều lệ trường tiểu học; thường xuyên nâng cao ý thức tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, không có giáo viên vi phạm kỉ luật. Học sinh thực hiện tốt các nhiệm vụ học sinh, chăm ngoan, hiếu học, thể hiện hết được năng lực đặc thù của bản thân. Kết quả hoàn thành các nhiệm vụ học tập và rèn luyện đạt cao. Học sinh tích cực tham gia và đạt giải cao trong các cuộc thi các cấp.

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các hoạt động năm học và kế hoạch bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, quản lí giáo dục đối với giáo viên và nhân viên. Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ thông tin và báo cáo theo yêu cầu trong trường dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai nên không xảy ra mất đoàn kết nội bộ và được đánh giá tốt trong nhiều năm liền. Tuy nhiên việc lập kế hoạch của một số đồng chí quản lí

còn chưa linh hoạt. Một số giáo viên trẻ chưa có kinh nghiệm, chưa linh hoạt trong việc xử lý một số các tình huống sư phạm. Khả năng giao tiếp của một số nhân viên chưa thật linh hoạt khi tiếp xúc với phụ huynh học sinh. Một số học sinh khi tham gia các hoạt động tập thể còn nhút nhát, thiếu tự tin. Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của các đồng chí quản lý chưa được phát huy nhiều. Nhà trường chưa có nhân viên y tế chuyên trách để phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Bên cạnh đó, trong nhà trường còn có một số học sinh gặp khó khăn trong quá trình rèn luyện, tu dưỡng và thực hiện nhiệm vụ của người học sinh. Trong năm học tới, Ban giám hiệu nhà trường sẽ tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo tìm nguồn để điều động về trường theo đủ chỉ tiêu được giao. Tất cả các tồn tại trên nhà trường đã có kế hoạch cải tiến cụ thể để sớm hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong năm học tiếp theo.

Số lượng tiêu chí được đánh giá: 04

Số lượng tiêu chí đạt: 04/04 = 100%

Số lượng tiêu chí không đạt: 0/04 = 0%

Tiêu chuẩn 2 đạt: Mức 2

TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ DẠY HỌC

Mở đầu:

Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng có địa chỉ tại số 6 Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng. Tổng diện tích toàn trường 4726 m² có đầy đủ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sân trường rộng rãi, thoáng mát, hệ thống cây xanh được trồng khoa học tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập, vui chơi và tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Phòng học của nhà trường đều được xây dựng khang trang, từng dãy nhà được bố trí hợp lý đảm bảo an toàn và thẩm mỹ. Các phòng chức năng, phòng làm việc được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ giảng dạy và làm việc. Nhà trường có công trình vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom rác thải đảm bảo vệ sinh học đường. Hệ thống sách thư viện, thiết bị dạy học đầy đủ, hiện đại đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, dạy học và học tập của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh. Như vậy, môi trường sư phạm và cảnh quan nhà

trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn, cơ sở vật chất đáp ứng các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, sân tập

Mức 1:

a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;

c) Có sân chơi, sân tập thể dục thể thao.

Mức 2:

a) Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập theo quy định;

b) Sân chơi, sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập thường xuyên và hiệu quả.

Mức 3:

Sân chơi, sân tập bằng phẳng, có cây bóng mát, có đồ chơi, thiết bị vận động.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Khuôn viên nhà trường rộng rãi, thoáng mát, sạch đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục; trường có khu sân chơi cho học sinh được lát gạch màu đỏ chạy theo hàng dọc để tạo phân luồng thuận tiện cho học sinh đứng xếp hàng và phụ huynh đứng đợi con đúng nơi quy định, giảm ách tắc giao thông tại cổng trường trong các giờ tan học; trong sân tập có hệ thống cây xanh tạo bóng mát rất tiện lợi cho các em học sinh hoạt động ngoài trời; hai bên sảnh chính giữa của mỗi dãy nhà được trang trí bởi hai chậu cây cảnh, chậu hoa lớn, bồn hoa; quanh lan can của dãy nhà A, B, C đều được trang trí bởi các chậu hoa; xung quanh sân trường là hệ thống ghế sắt bố trí chỗ ngồi nghỉ cho học sinh, phụ huynh phù hợp và đáp ứng được tiêu chuẩn của ngôi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn [3.1-01]; [3.1-02]; [3.1-04].

Cổng trường phía trước được thiết kế theo cấu trúc hiện đại với một cổng chính và một cổng phụ. Cổng trường chính cao 4,5 m, rộng 5 m, trụ cổng vững chắc, 2 cánh

cổng thép với diện tích sử dụng hợp lí, tạo mỹ quan cho cổng trường; toàn bộ cổng được ốp gạch gralit màu đỏ sẫm, trên cổng chính giữa là biển hiệu tên trường được gắn bằng méch dòng chữ in nổi màu đỏ: tên Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền và địa chỉ của trường. Bên trái là dòng chữ Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, dưới là lô gô trường. Cổng phụ cao 2,2 m và rộng 1,2 m là lối đi riêng dành cho học sinh đi bộ. Ngoài ra, lối vào nhà xe có mở thêm một cổng phụ, cao 2,5 m, rộng 3 m để làm lối thoát hiểm hoặc khi có ùn tắc giao thông cục bộ nơi cổng chính; toàn bộ diện tích đất của nhà trường là 4726 m², xung quanh trường giáp với nhà dân đều có tường bao quanh kiên cố cao 2,8 m, mặt trước là hàng rào sắt tiếp giáp với cổng chính đảm bảo thẩm mỹ và an ninh, an toàn trường học [3.1-04]; [3.1-03].

Công trình khu sân chơi có tổng diện tích là 2461 m², rộng, thoáng mát, nền sân bằng phẳng; đảm bảo thẩm mỹ, an toàn cho học sinh; sân trường có cây bóng mát, cây cảnh tạo không gian thân thiện; khu vực nhà đa năng của trường là một phòng lớn có diện tích 370m² được trang bị các thiết bị giúp cho học sinh luyện tập, hoạt động, vui chơi, giải trí sau giờ học [3.1-04]. Đây cũng là điểm mạnh của nhà trường vì nhà đa năng có các dụng cụ tập luyện cần thiết phục vụ cho các câu lạc bộ TDTT hàng năm như cầu lông, đá cầu, bóng rổ... nhất là khi trời mưa có thể tổ chức lớp học thể dục trong nhà đa năng [3.1-04].

Mức 2:

Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập của nhà trường cơ bản đảm bảo theo quy định. Toàn bộ diện tích khuôn viên nhà trường là 4726 m², trong đó diện tích xây dựng nhà là 2265 m², tổng diện tích mặt sàn sử dụng 11521 m² (trung bình sắp sỉ 8 m²/HS); trường có khu sân chơi diện tích 2461m², với số học sinh toàn trường 1466 học sinh (trung bình 1,68 m²/HS); nhà trường có quy hoạch khu vực nhà đa năng có diện tích 370 m² rộng rãi, có đầy đủ các thiết bị vận động đảm bảo an toàn cho học sinh [3.1-02].

Nhà trường còn có khoảng sân rộng, nền sân bằng phẳng được lát gạch sạch đẹp có thể tổ chức các hoạt động giáo dục như: Lễ khai giảng, Tết Trung thu, các chuyên đề Đoàn - Đội, các hoạt động trải nghiệm, các câu lạc bộ thể dục thể thao... nhà tập đa năng diện tích 370m² rộng rãi, thoáng mát, có đầy đủ trang thiết bị vận

động như sân đá cầu, bàn bóng bàn, bóng rổ, có hệ thống quạt điện, đèn chiếu sáng; có hệ thống tủ để chứa các dụng cụ thể dục thể thao. Trong nhiều năm học qua, nhà trường được Phòng Giáo dục & Đào tạo đánh giá tốt về cảnh quan, môi trường sư phạm và cơ sở vật chất đáp ứng được nhu cầu học tập, vui chơi của học sinh, trường đảm bảo xanh, sạch đẹp, an toàn, khu sân chơi, nhà đa năng đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục. Mỗi năm học, nhà trường đều có kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất theo hướng ngày càng hiện đại [3.1-04]; [H7-1.6-12]; [3.2-01].

Mức 3:

Sân trường được quy hoạch gọn gàng, thoáng mát, sạch đẹp; nhà trường có khoảng sân rộng rãi đáp ứng các hoạt động tập thể tổ chức tại sân trường; xung quanh sân chơi có hàng cây bóng mát, ghế đá, dụng cụ chơi bóng rổ, ... đảm bảo tính thẩm mỹ, thuận lợi cho học sinh vui chơi và học tập [3.1-04]. Sân tập của học sinh hoàn toàn sử dụng nhà đa năng: nhà đa năng phục vụ cho việc tập luyện TDTT và tổ chức các hoạt động giáo dục; trong nhà đa năng được trang bị đầy đủ các dụng cụ luyện tập thể dục thể thao của các môn như: bóng chuyền, cầu lông, đá cầu, nhảy dây, bóng bàn... Mỗi năm học, nhà trường đều có kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất theo hướng ngày càng hiện đại [H7-1.6-12].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có khuôn viên, sân chơi, sân tập đảm bảo thoáng mát, có nhà tập đa năng trang bị đầy đủ các thiết bị vận động là nơi học sinh luyện tập thể thao và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong nhà trường.

3. Điểm yếu

Sân khấu, nhà đa năng xây dựng từ năm 2005 đã xuống cấp, sân khấu có vị trí chưa phù hợp nên tôn diện tích của sân trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiến hành khảo sát, nghiên cứu mục đích sử dụng và khai thác tính hiệu quả của sân khấu và nhà đa năng. Từ tháng 3/ 2023, trường làm tờ trình trình UBND quận xin cải tạo sửa chữa nhà đa năng và xây mới sân khấu. Quận đã tiến hành khảo sát, đo đạc và thiết kế theo nhu cầu sử dụng của nhà trường. Dự kiến

kinh phí đầu tư khoảng 2.2 tỉ (trong đó nguồn ngân sách khoảng 1.8 tỉ và nguồn vận động tài trợ là 400 triệu đồng). Dự kiến tháng 9/ 2023 hoàn thành cải tạo sửa chữa nhà đa năng và xây dựng lại sân khấu để có vị trí phù hợp, phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động của nhà trường được tốt hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.

Tiêu chí 3.2: Phòng học

Mức 1:

- a) *Đủ mỗi lớp một phòng học riêng, quy cách phòng học theo quy định;*
- b) *Bàn, ghế học sinh đúng tiêu chuẩn và đủ chỗ ngồi cho học sinh; có bàn ghế phù hợp cho học sinh khuyết tật học hòa nhập (nếu có); bàn, ghế giáo viên, bảng lớp theo quy định;*
- c) *Có hệ thống đèn, quạt (ở nơi có điện); có hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.*

Mức 2:

- a) *Diện tích phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định;*
- b) *Tủ đựng thiết bị dạy học có đủ các thiết bị dạy học;*
- c) *Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc bàn, ghế học sinh theo quy định.*

Mức 3:

Có các phòng riêng biệt để dạy các môn âm nhạc, mỹ thuật, khoa học và ngoại ngữ; có phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu (nếu có).

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có 35 phòng học đủ cho 35 lớp học 2 buổi/ ngày, quy cách phòng học được trang trí theo quy định: các phòng học đều đảm bảo đủ ánh sáng tự nhiên, thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông; mỗi phòng có 5 đến 6 cửa sổ và 2 cửa ra vào theo quy định đảm bảo đủ ánh sáng cho học sinh học tập; mỗi lớp đều có bộ rèm che nắng; lớp học đều được sơn màu sáng làm không gian lớp học sạch sẽ thoáng mát; trong lớp học, đều được trang trí ảnh Bác Hồ, trích thư Bác

Hồ, 5 điều Bác Hồ dạy, lăng hoa, giá sách..., các phòng học có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh, có 01 bảng lớp, 01 tủ đựng đồ dùng dạy học của giáo viên và đồ dùng học tập của học sinh, ti vi 65 inch, máy tính nối mạng Internet, máy soi [1.6-04]; [3.3-01]. Như vậy, tất cả các phòng học đều đạt chuẩn theo quy định.

Mỗi lớp học được bố trí từ 20 đến 22 bộ bàn ghế đủ chỗ ngồi cho học sinh, bàn ghế dành cho 2 học sinh/ bàn đúng quy định chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với từng khối lớp, đảm bảo mỗi học sinh một chỗ ngồi, màu sắc đảm bảo tính thẩm mỹ phù hợp với môi trường học tập của học sinh; mỗi phòng học có 01 bộ bàn ghế giáo viên, có 01 bảng lớp treo trên tường ở vị trí đúng quy định vệ sinh y tế học đường, toàn bộ bảng trong nhà trường đều là hệ thống bảng trượt thông minh được sơn chống lóa màu xanh, mặt trước của bảng là bảng từ có thể gắn nam châm, có dòng kẻ ngang và dòng kẻ ô li rõ ràng phù hợp với từng khối lớp, bề mặt bảng nhẵn mịn để viết phấn [1.6-04]; [3.2-03]; [3.3-01].

Các phòng học đều có hệ thống đèn, quạt điện đảm bảo đủ ánh sáng và mát. 100% phòng học có lắp hệ thống bóng điện trắng đảm bảo ánh sáng cho học sinh, mỗi phòng học đều được trang bị 4 chiếc quạt trần, 5 đến 6 chiếc quạt treo tường. 100% các phòng học đều được trang bị điều hòa; các phòng học đều trang bị 01 tủ đựng hồ sơ giáo viên, thiết bị đồ dùng dạy học, để trưng bày sản phẩm của học sinh; có giá đựng hồ sơ. Các trang thiết bị của phòng học đảm bảo quy định, trong mỗi phòng học có thêm tủ, giá đựng sách, báo, truyện, trang trí cây xanh tạo môi trường học tập thân thiện với học sinh [3.3-01]; [1.6-04]; [3.2-03].

Mức 2:

Nhà trường có 35 phòng học, các phòng có diện tích 50,4 m² (trung bình 1,26m²/ học sinh) đảm bảo theo đúng quy định. Phòng học được xây dựng kiên cố, vững chắc, thoáng mát, đầy đủ trang thiết bị đảm bảo quy định [1.6-17]; [3.2-01].

Mỗi phòng học đều trang bị tủ đựng đồ dùng thiết bị dạy - học của giáo viên và học sinh, trong tủ có: đồ dùng dạy học giáo viên mượn ở phòng thiết bị cũng như đồ dùng giáo viên tự làm để phục vụ công tác giảng dạy, có hồ sơ giáo viên, có sách tham khảo cho giáo viên và học sinh, có vở và đồ dùng học tập tại lớp của học sinh. Đầu năm và cuối năm học nhà trường đều tiến hành kiểm kê tài

sản và bàn giao tài sản lớp học cho giáo viên [3.3-01]; [H25-3.2-02].

Bàn ghế học sinh trong mỗi phòng học đều đạt tiêu chuẩn theo đúng quy cách của Bộ GD&ĐT, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ y tế: bàn học sinh được đóng kiểu 02 chỗ ngồi, kích thước bàn cao 0,615 m, mặt bàn dài 1,2 m, rộng 0,42m; mặt bàn, mặt ghế được làm bằng gỗ ép chịu lực, chân bàn và chân ghế được làm bằng sắt hình chịu lực tốt, bàn ghế được kết cấu chắc chắn, chịu được sự di chuyển thường xuyên; bàn ghế được sơn màu vàng vân gỗ hợp lý đảm bảo tính thẩm mỹ, phù hợp với lứa tuổi học sinh và đảm bảo đủ số lượng bàn ghế cho học sinh trong mỗi lớp học [3.3-01].

Mức 3:

Ngoài các phòng học văn hóa, nhà trường có đầy đủ các phòng học bộ môn với các trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học hiện đại: có 01 phòng nghệ thuật dạy học môn Âm nhạc, Mĩ thuật có 01ti vi, 10 đàn Ooc-gan, thanh phách, kèn, tranh ảnh đặc trưng của bộ môn, có 1 tủ trưng bày, 01 chiếc bảng; 20 bộ giá vẽ, 01 chiếc bảng, bài vẽ của học sinh trang trí trên tường; có 01 phòng Khoa học- công nghệ có 01ti vi, 06 máy tính đặt tại các nhóm để học sinh tiệntra cứu thông tin, các thiết bị khác phục vụ cho môn học; phòng Ngoại ngữ dùng chung tại các phòng học; có 01 phòng hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và hỗ trợ tư vấn học đường, qua tư vấn học đường, học sinh sẽ cân bằng tâm sinh lý, nhận thức ưu điểm và nhược điểm của bản thân, từ đó giúp giáo viên điều chỉnh hoạt động giáo dục phù hợp cho học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, bên cạnh đó, phòng tư vấn học đường giúp phụ huynh nhận thức mối quan hệ tương tác hai chiều giữa gia đình và nhà trường, tạo ra môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; các phòng học bộ môn được kẻ vẽ, trang trí thẩm mỹ đẹp theo đúng đặc trưng của phân môn [3.3-01]; [3.3-04].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ các phòng học cho mỗi lớp 1 phòng. Các lớp học đều trang bị đủ đồ dùng hỗ trợ dạy học hiện đại, phục vụ tốt cho công tác dạy và học; đồ dùng sắp xếp khoa học, có tính thẩm mỹ tạo môi trường học tập thân thiện cho học sinh.

3. Điểm yếu

Một số lớp học có bàn, ghế đã cũ, chưa thật đồng bộ cần được bổ sung, thay thế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 3/ 2023, nhà trường tiến hành khảo sát rà soát toàn bộ bàn ghế các lớp, sắp xếp chuẩn theo bộ. Sau đó dự kiến bổ sung 88 bộ bàn ghế mới thay cho 04 phòng học bằng nguồn ngân sách và xã hội hóa với số tiền là 118.800.000 đồng. Dự kiến tháng 8/ 2023 hoàn thành việc thay thế, bổ sung cơ sở vật chất trong các lớp học để phục vụ công tác giảng dạy ngày một tốt hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối hành chính - quản trị

Mức 1:

a) Có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học tin học, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục;

b) Khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

c) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

Mức 2:

a) Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

b) Có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung.

Mức 3:

Khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có đầy đủ các phòng nghệ thuật, phòng dạy môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, phòng đa chức năng, phòng Khoa học - Công nghệ, phòng thiết bị đồ dùng, phòng truyền thống riêng biệt, phòng hoạt động Đội. Mỗi phòng đều

có diện tích đủ rộng đáp ứng yêu cầu cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục: phòng nghệ thuật: Âm nhạc – Mĩ thuật có diện tích 126 m², đầy đủ hệ thống quạt điện, là nơi học sinh học các môn âm nhạc và vẽ, phòng được trang trí đẹp, có treo tranh vẽ của học sinh và các hình ảnh nghệ thuật khác; phòng thiết bị đồ dùng rộng 40 m² có hệ thống tủ để đồ dùng gồm 05 giá, 05 tủ để đựng thiết bị học tập của giáo viên và học sinh, 02 giá treo tranh; 01 phòng y tế dùng chung với phòng hoạt động Đội có diện tích là 30 m² được bố trí ở dãy nhà A gồm có 05 tủ sắt, 01 giá đựng tài liệu, đồ dùng, 01 bộ trống, 02 bộ máy tính, 02 bộ bàn ghế, băng khen, cờ lưu niệm của đội - phòng y tế có 1 tủ thuốc, 01 giường inox đạt chuẩn y tế; phòng Âm nhạc và phòng Mĩ thuật được trang bị đầy đủ các thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng đặc trưng phân môn; 02 phòng Tin học, mỗi phòng có diện tích 50,4 m² được trang bị 42 bộ máy tính kết nối internet, mỗi phòng có đầy đủ bảng chống lóa, 01 ti vi, máy chiếu, bàn máy tính học sinh; 02 phòng đa chức năng, mỗi phòng có diện tích 50,4 m² trang bị đầy đủ máy tính, máy chiếu, thiết bị âm thanh loa vi tính; 01 phòng dạy Khoa học - Công nghệ có diện tích 50,4 m² được trang bị đầy đủ máy vi tính nối mạng Internet, 01 ti vi, thiết bị âm thanh loa vi tính, các thiết bị đồ dùng tranh ảnh, thiết bị thí nghiệm dành cho môn khoa học, công nghệ, các môn tự nhiên, xã hội; phòng truyền thống là nơi lưu trữ tài liệu, quá trình xây dựng và phát triển của nhà trường, ghi danh và trưng bày các thành tích của tập thể, cá nhân qua từng giai đoạn phát triển; [3.3-01]; [3.3-04]. Như vậy, các phòng với đầy đủ trang thiết bị đã đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục.

Khối phòng hành chính - quản trị của nhà trường có đầy đủ các phòng đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính bao gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, mỗi phòng diện tích 30 m²; 01 phòng kế toán; 01 phòng văn thư, thủ quỹ diện tích 12 m²; 01 phòng hội trường diện tích 120 m²; phòng công đoàn có diện tích 18 m²; 01 phòng bảo vệ cạnh cổng diện tích 8 m²; 01 phòng giáo viên có diện tích 40 m²; 01 phòng nhân viên nằm ở khu B có diện tích 18 m²; có khu tiếp dân nằm ở sảnh của nhà A; 01 phòng giáo dục hòa nhập diện tích 18 m², các phòng đều có đầy đủ các trang thiết bị tối thiểu để làm việc như: bàn ghế, tủ tài liệu, máy vi tính, ...; khu hành chính - quản trị đảm bảo đủ số lượng phòng đáp ứng được

yêu cầu tối thiểu cho các hoạt động của nhà trường và các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia [3.3-01].

Nhà trường có 01 nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có diện tích 180 m², 01 nhà xe dành cho học sinh có diện tích 45 m². Nhà xe có hệ thống camera giám sát, hệ thống phòng cháy chữa cháy đáp ứng được an toàn được bố trí ở vị trí đầu và phía sau của dãy nhà A đối diện với cổng chính nên thuận tiện cho việc gửi và trả xe, không ảnh hưởng đến hoạt động học tập của học sinh. Nhà xe được bố trí tại hợp lí, cạnh nhà xe có 01 cổng thoát hiểm để tránh ùn tắc giao thông khi học sinh đến trường và sau giờ tan trường. Nhà để xe của giáo viên và học sinh có kết cấu chắc chắn, được làm bằng khung thép, mái lợp tôn mạ màu, có hệ thống đèn chiếu sáng, nền nhà xe được đổ bê tông không đánh màu tránh trơn trượt. Nhà trường bố trí 01 nhân viên bảo vệ trông giữ xe và sắp xếp xe cho trật tự, khoa học, đảm bảo an ninh, an toàn, việc quản lí tài sản, thiết bị luôn được nhà trường chú trọng [3.3-02].

Mức 2:

Nhà trường đầy đủ các phòng phục vụ học tập như: phòng Âm nhạc, nghệ thuật, Mĩ thuật, nhà đa năng, thiết bị, thư viện, Tin học. Khối phòng hành chính - quản trị đảm bảo theo quy định: phòng hiệu trưởng, hiệu phó có diện tích mỗi phòng 30 m²; phòng kế toán, phòng văn thư - thủ quỹ diện tích 12 m², trong đó có 04 tủ đựng hồ sơ, 02 máy tính, 02 máy in được bày trí hợp lý, 1 máy phô tô; phòng hội trường rộng 120 m² trong đó có 22 bàn 100 ghế hợp đúng quy định, một loa máy, 03 mic cầm tay và 01 bộ máy tính, màn hình Led phục vụ cho các hoạt động; phòng thư viện gồm 3 khu: 1 khu thiết bị - thư viện diện tích 40 m², 01 phòng đọc thư viện có diện tích 40 m²; 01 hệ thống khu đọc ngoài trời; 01 phòng Đội dùng chung cùng phòng y tế có diện tích 30 m² được trang trí khẩu hiệu, tranh ảnh về hoạt động Đội, các hoạt động ngoại khóa, bằng khen của Đội, dụng cụ của Đội thiếu niên; phòng y tế được trang bị đủ giường bệnh, bàn ghế, tủ đựng hồ sơ, tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ y tế thiết yếu đảm bảo quy định phục vụ cho việc sơ cấp cứu học sinh và giáo viên; hàng năm nhân viên làm công tác y tế kiêm nhiệm của nhà trường kết hợp với trạm y tế phường chăm sóc sức khỏe,

khám sức khỏe định kỳ cho học sinh vào đầu và cuối năm học [3.3-01]; [3.3-04]. Nhà trường có 02 nhà ăn riêng biệt, mỗi nhà ăn có diện tích 126 m²; bếp ăn gồm khu nấu ăn diện tích 52 m², khu chế biến thực phẩm diện tích 40 m² được trang bị đầy đủ các trang thiết bị đảm bảo bếp ăn một chiều: khu sơ chế và gia công gồm tủ lạnh, bộ chậu rửa, khu bếp nấu gồm 02 quạt hút công nghiệp, 10 bếp công nghiệp, 03 tủ cơm công nghiệp, khu soạn chia thức ăn gồm 02 dãy bàn soạn chia ốp đá, 02 bàn chế biến thức ăn, 02 tủ sấy bát inox, 8 giá bát inox, 02 chạn bát, 01 máy xay thịt, 01 máy xay cua, 01 tủ lạnh, 18 giỏ chuyển cơm, 03 xe đẩy [3.3-03]. Có 31 phòng ngủ cho học sinh bán trú là các lớp học có diện tích mỗi phòng 50,4 m², trong phòng có 04 quạt trần, 06 quạt treo tường, 02 điều hòa phục vụ việc nghỉ cho học sinh [3.3-01].

Nhà trường có 01 phòng lưu trữ hồ sơ riêng diện tích 18 m², tài liệu chung được sắp xếp tại 04 tủ đựng ngăn nắp và khoa học, ngoài ra tại các phòng làm việc đều có tủ lưu trữ hồ sơ riêng [3.3-05].

Mức 3:

Tất cả các khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị được bố trí ở vị trí thuận tiện cho hoạt động quản lý, dạy học: trong các phòng đều được trang bị đầy đủ thiết bị, bàn ghế theo quy định với hệ thống chiếu sáng đảm bảo, đáp ứng nhu cầu sử dụng, các phòng được lắp đặt máy điều hòa; có đầy đủ các loại máy văn phòng được kết nối mạng internet, máy in đáp ứng nhu cầu xây dựng văn bản, phục vụ công tác hành chính, có tủ đựng hồ sơ sổ sách chuyên môn [3.3-01]. Phòng hội trường rộng 120 m², thoáng mát, lắp đặt 08 quạt trần, 06 quạt treo tường, 03 điều hòa, 01 bộ loa đài âm thanh, màn hình Led... phòng được trang trí khẩu hiệu [3.3-01]; [3.1-02]. Như vậy, các phòng của khối hành chính - quản trị với điều kiện về trang thiết bị hiện đại và được sắp xếp khoa học, hợp lý góp phần cho kế hoạch của nhà trường được thực hiện một cách đầy đủ, chính xác, bài bản và từ đó sẽ nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có khu hiệu bộ và các phòng chức năng khá hiện đại, độc lập riêng biệt đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng, khu bếp ăn một chiều, rộng rãi, có các

trang thiết bị hiện đại đảm bảo tiêu chuẩn bếp ăn một chiều.

3. Điểm yếu

Nhà xe giáo viên, nhân viên được chia làm 2 khu, giữa 2 khu có lối đi nhỏ chỉ rộng 0,8 m, chạy dài 15 m gây khó khăn cho việc di chuyển xe.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 6/2022, nhà trường đã cải tạo lại lối đi bằng việc đặt lại đường thoát nước mưa cho gọn để không vướng lối đi, đồng thời tăng cường thêm một đồng chí bảo vệ phụ trách sắp xếp khoa học chỗ để xe cho giáo viên và học sinh tại các thời điểm đầu giờ sáng, chiều. Phân chia khu vực để xe hợp lí, với những đồng chí đi phương tiện xe đạp, xe máy điện, loại xe nhỏ để tại khu vực 2 bên trong. Bên cạnh đó, tại các cuộc họp hội đồng, họp các bộ phận, nhà trường sẽ thường xuyên quán triệt đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao ý thức sử dụng nhà xe an toàn, phù hợp và hiệu quả.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có đủ số lượng nhà vệ sinh được bố trí ngay tại các tòa nhà thuận tiện cho học sinh, giáo viên, nhân viên không phải đi xa. Ở dãy nhà C có 3 tầng, mỗi tầng đều có 02 nhà vệ sinh học sinh dành cho nam, nữ riêng biệt và một khu rửa tay có từ 3 đến 4 bồn rửa; dãy nhà B có 01 khu vệ sinh dành cho học sinh nam, 01 khu vệ sinh dành cho học sinh nữ; dãy nhà A có 02 nhà vệ sinh dành cho học sinh nam, 01 nhà vệ sinh dành cho học sinh nữ. Số lượng chậu xí, chậu tiểu đảm bảo vệ sinh và đủ cho học sinh sử dụng theo quy định. Trường có khu nhà vệ sinh giáo viên nam và nữ: 01 khu nhà vệ sinh dành cho giáo viên, nhân viên tại dãy nhà B nam riêng, nữ riêng, mỗi khu vệ sinh có 2 bệ, đầy đủ bộ phận xả nước có vách ngăn, 01 phòng tắm có đầy đủ vòi hoa sen, bình nóng lạnh, 01 bồn bê rửa tay kèm theo 01 gương soi và nước rửa tay diệt khuẩn; tại khu hiệu bộ có 02 nhà vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nam, 02 nhà vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nữ có đầy đủ bình nóng lạnh, chậu rửa, gương soi, hệ thống nước xả đầy đủ [3.4-01]. Ngoài ra, nhà trường hợp đồng với 04 nhân viên vệ sinh, mỗi nhân viên phụ trách vệ sinh mỗi tòa nhà nên các khu vệ sinh được quét dọn sạch sẽ hàng ngày, giảm thiểu việc gây ô nhiễm môi trường [1.10-13].

Để đảm bảo nước sạch uống và sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh, nhà trường hợp đồng mua nước uống tinh khiết của Công ty TNHH Hồng Phát cho giáo viên và học sinh nước uống hàng ngày [3.4-05]. Nhà trường mua và sử dụng nguồn nước máy do Công ty TNHH một thành viên cấp nước Hải Phòng, cung cấp phục vụ nhu cầu nước sinh hoạt cho hoạt động dạy và học của GV và HS, rửa sân trường, tưới cây, phòng cháy chữa cháy... [3.4-05]. Nhà trường có hệ thống cống thoát nước là hệ thống cống hộp bê tông có nắp đậy kích thước rộng x sâu = 40cm x 70cm chạy dài dọc xung quanh trước và sau dãy nhà A, B, C, xung quanh sân trường đều có các lỗ thoát đường kính 5cm để thoát nước mưa, nước đọng nhanh và tiện cho việc nạo vét đất cát trên toàn hệ thống đường cống. Hệ thống cống thoát nước được dẫn tới các hố ga có nắp bê tông đậy kín được thoát vào hệ thống thoát nước của phường Máy Tơ, đảm bảo thoát nước nhanh khi có mưa lớn [3.2-01].

Nhà trường có hệ thống thùng rác để thu gom rác thải từ hoạt động sinh hoạt của nhà trường gồm 28 thùng rác có nắp đậy, trang trí cây xanh đặt ở đầu các tầng, dãy nhà A, B, C, quanh sân trường và gần các phòng chức năng [3.4-02]. Cuối ngày, rác được nhân viên của công ty rác Môi trường đô thị Hải Phòng thu gom chuyển đi xử lý theo hợp đồng [3.4-06].

Mức 2:

Khu vệ sinh của cán bộ giáo viên, nhân viên và khu vệ sinh của học sinh được xây dựng, sắp đặt ở vị trí thuận lợi về đường đi và khoảng cách, phù hợp với cảnh quan của trường học, nhà vệ sinh của học sinh được bố trí ở từng tầng các dãy nhà A, B, C, nhà vệ sinh học sinh được thiết kế kiểu tự hoại, diện tích đạt 15 đến 25m² mặt sàn bên trong có trang bị thiết bị phục vụ cho học sinh như bồn vệ sinh tự hoại, có bồn rửa tay, xà phòng sát khuẩn, gương soi, khu nhà vệ sinh của cán bộ giáo viên cho hai ngăn riêng biệt cho nam và nữ, thiết kế của các dãy nhà chức năng hiện nay được sắp xếp cuối dãy, gần với các phòng ban nên cán bộ giáo viên và nhân viên đi lại thuận tiện; bên trong khu vệ sinh của cán bộ giáo viên và nhân viên được trang bị đầy đủ các thiết bị, đồ dùng như: bồn vệ sinh tự hoại, chậu rửa tay, gương soi, khăn, giấy lau, nước rửa tay vệ sinh... [3.4-01]. Nhà vệ sinh luôn được dọn dẹp sạch sẽ, vệ sinh thơm mát, thiết kế ốp tường đá trắng bóng tạo không gian thoáng đãng, trường được Phòng GD và ĐT quận Ngô Quyền đánh giá tốt về công tác vệ sinh trường lớp [H7-1.6-14].

Nhà trường hợp đồng mua nước uống tinh khiết của Công ty TNHH Hồng Phát (có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn của Sở y tế thành phố Hải Phòng) cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh dùng hằng ngày [3.4-03]; [3.4-04]. Nước uống luôn được cung cấp đầy đủ vượt mức chuẩn tối thiểu cho học sinh: 0,5 lít/1 buổi học vào mùa hè và 0,3 lít/1 buổi học vào mùa đông đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế. Hệ thống thoát nước của nhà trường được quy hoạch tổng thể, đáp ứng yêu cầu hợp vệ sinh, không gây đọng nước trong sân trường, tiêu thoát nước nhanh khi mưa to; hệ thống thùng rác có nắp đậy được nhà trường bố trí để ở hành lang các tầng đảm bảo cho học sinh đổ rác thuận tiện đúng quy định của nhà trường, trước và sau giờ tan học, nhà trường có lao công

thu gom rác ở các lớp, giúp lớp học, khuôn viên nhà trường luôn sạch sẽ, thoáng mát [3.4-03]; [3.4-03]. Cuối ngày nhân viên lao công gom rác, chuyển cho nhân viên của công ty rác môi trường đô thị Hải Phòng thu gom chuyển đi xử lý theo hợp đồng của nhà trường với công ty [3.4-06]. Như vậy, nhà trường có hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ Y tế.

2. Điểm mạnh

Khu vệ sinh giáo viên và học sinh có diện tích rộng, sạch sẽ được thiết kế đồng bộ, hiện đại và bố trí ngay tại các tòa nhà phù hợp với cảnh quan nhà trường và thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh sử dụng.

3. Điểm yếu

Hệ thống thu gom rác thải chưa có kí hiệu phân biệt phân loại rác thải vô cơ, rác hữu cơ và rác tái chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ngay trong tháng 5/2023, nhà trường lên kế hoạch mua bổ sung thêm thùng rác, sắp xếp bố trí hợp lí và có hiệu quả, biển chỉ dẫn phân loại rác thải tái chế, rác vô cơ, rác hữu cơ dán ở thùng rác; Tháng 8/2023 hoàn thành hệ thống thùng rác phân loại rác thải sinh hoạt; Từ tháng 9/2023 tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn học sinh phân loại rác trong các buổi chào cờ toàn trường định kì tuần/ tháng. Giáo viên tổng phụ trách có nội dung nhắc nhở, chấn chỉnh, nêu gương trước toàn trường về nội dung giữ gìn vệ sinh chung và biết phân loại rác thải. Phối hợp cùng giáo viên tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm thường xuyên nhắc nhở học sinh ý thức giữ vệ sinh chung, bỏ rác đúng quy định trong các giờ sinh hoạt lớp; câu lạc bộ phát thanh măng non của nhà trường sẽ phát các nội dung tuyên truyền, nhắc nhở, phát thanh trên loa. Bên cạnh đó, Ban giám hiệu nhà trường chỉ đạo đồng chí tổng phụ trách nghiên cứu các tiêu chí đưa vào thi đua công tác Đội và giám sát thật chặt chẽ.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

Mức 1:

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường, cụ thể: 09 máy in, 01 máy photo phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy; phòng Hiệu trưởng có 01 máy tính, 01 máy in; có 02 phòng Phó Hiệu trưởng, mỗi phòng Phó Hiệu trưởng có 01 máy tính, 01 máy in; phòng kế toán văn thư thủ quỹ có 03 máy tính, 03 máy in; 35 phòng học đều có máy tính và laptop, 02 phòng tin học có 42 máy tính, phòng Khoa học – Công nghệ có 06 laptop; có 10 đàn ooc – gan, 01 đàn pi- a- nô dùng cho dạy âm nhạc; 01 giàn âm thanh công suất lớn phục vụ hoạt động chung ngoài trời và trong hội trường [3.3-01]; [3.5-10].

Hiện nay trường đã có thiết bị lớp 1, 2, 3 và lớp 4, 5 theo yêu cầu tối thiểu đáp ứng các hoạt động dạy và học: số lượng đồ dùng (số giáo viên/ khối) trong phòng thiết bị của khối 1 là 8, khối 2 là 8, khối 3 là 8, khối 4 là 9, khối 5 là 9, đồ dùng dùng chung là 54 [3.5-03]; [3.5-04]; [H22-2.2-08]. Đồ dùng dạy học được quản lý và theo dõi thông qua sổ danh mục thiết bị dạy học, trong phòng thiết bị có nội quy, tủ trưng bày đồ dùng dạy học của các tổ khối, 100% phòng học được

trang bị ti vi, máy soi phi vật thể, loa âm thanh phục vụ cho việc dạy và học, phòng Tin học có 31 bộ máy tính, 15 bộ bàn ghế (mỗi bộ ngồi 4 học sinh), phòng Mỹ thuật có 20 giá vẽ gỗ, 20 chiếc ghế, phòng Âm nhạc 10 đàn ooc - gan và 01 đàn pi- a- nô. Mỗi phòng bộ môn đều được trang bị 01 ti vi mới, 01 máy tính mới [3.5-03]; [3.5-07]; [3.5-08]. Tuy nhiên, lớp 1, 2, 3 thay sách nên đồ dùng học tập của học sinh và đồ dùng dạy học của giáo viên còn thiếu.

Hàng năm, hệ thống máy tính được cấp mới, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên phục vụ tốt mọi nhu cầu cho các hoạt động quản lý và giáo dục, mỗi năm học, Ban Giám hiệu nhà trường thành lập tổ kiểm tra cùng cán bộ thiết bị thường xuyên rà soát, kiểm kê, báo cáo đồ dùng và thiết bị dạy học, từ đó thống kê để lên kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, bổ sung, mua mới đồ dùng thiết bị hàng năm đảm bảo đủ đồ dùng dạy học theo quy định [3.5-03]; [3.5-07] ; [3.5-09]; [3.5-10].

Mức 2:

Hệ thống máy tính được kết nối Internet có đường truyền cáp quang, hệ thống bộ phát Wifi được bố trí ở các vị trí hợp lý luôn đảm bảo phục vụ tốt mọi nhu cầu cho các hoạt động quản lý và giáo dục [3.5-10].

Trường có phòng thiết bị được trang bị đầy đủ thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học được nhân viên thiết bị quản lý và theo dõi thông qua sổ danh mục thiết bị dạy học và sổ sử dụng thiết bị [3.5-04]; [3.5-05].

Hàng năm, nhà trường phát động giáo viên tự làm đồ dùng dạy học phục vụ một số môn học như: đồ dùng môn Toán, Thủ công, Mỹ thuật, thiết kế bài giảng điện tử E-learning, thiết bị dạy học số, bài giảng điện tử, bài giảng trực tuyến có chất lượng tốt, trong các cuộc thi giáo án nhà trường đều đạt giải nhất cấp quận, thành phố [3.5-06]. Ban giám hiệu nhà trường thành lập tổ công tác pháp chế để cùng cán bộ thiết bị thường xuyên rà soát, kiểm kê, báo cáo đồ dùng và thiết bị dạy học [H26-3.5-02]; [3.5-09]. Vào đầu mỗi năm học, nhân viên thiết bị nhà trường đều lập kế hoạch trình Hiệu trưởng mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học để đảm bảo cung ứng đủ thiết bị cho nhu cầu dạy và học cho giáo viên, học sinh [3.5-10].

Mức 3:

100% giáo viên đã khai thác và sử dụng thiết bị dạy học và đồ dùng tự làm theo từng môn học một cách hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [3.5-04]; [3.5-06]. Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra đánh giá việc sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên, giáo viên thực hiện đầy đủ và nghiêm túc việc sử dụng thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp theo đúng kế hoạch, cán bộ thiết bị thường xuyên theo dõi mượn, trả thiết bị của giáo viên [3.5-04].

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã trang bị các thiết bị dạy học hiện đại phục vụ tốt các hoạt động chuyên môn, hoạt động ngoại khóa. Giáo viên xây dựng hệ thống giáo án điện tử, bài giảng E-learning, thiết bị dạy học số có chất lượng tốt. Hằng năm, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy học đạt kết quả cao. Năm học 2022 – 2023, nhà trường tham dự cuộc thi Thiết bị dạy học số lần thứ nhất cấp Quốc gia và đạt giải Ba.

3. Điểm yếu

Số lượng thiết bị đồ dùng dạy học tự làm của giáo viên chưa phong phú.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 8/2023, Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác thư viện, thiết bị phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, tập trung vào những đồ dùng, thiết bị còn thiếu. Khuyến khích thực hiện đa dạng trên các môn học, tăng cường sử dụng thiết bị dạy học số trong dạy học. Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, từ nguồn xã hội hóa và sự hỗ trợ của cá nhân giáo viên, dự kiến nguồn kinh phí cho một năm học khoảng 20 000 000 đồng.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.***Tiêu chí 3.6: Thư viện***

Mức 1:

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa, sách giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hàng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

Mức 3:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên. Hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có phòng thư viện gồm 3 khu gồm 01 phòng thiết bị - thư viện diện tích 40m²; 01 phòng đọc diện tích 40m², 01 khu thư viện mở dành cho giáo viên, nhân viên và học sinh; khu thư viện chứa sách giáo khoa, sách tham khảo, sách nghiệp vụ, sách mở rộng nâng cao trình độ của các môn học... [3.3-01]. Đến thời điểm hiện nay, nguồn tài liệu thư viện trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền có tổng số sách là 7874 bản, gồm: Sách giáo khoa 1922 bản thuộc các môn học trong nhà trường; Sách nghiệp vụ có 1402 bản đảm bảo cho tất cả giáo viên mượn, sử dụng và còn lưu lại thư viện; sách tham khảo có 4755 bản đa dạng về nội dung; sách mở rộng kiến thức, sách phát không; sách Pháp luật, sách được sử dụng cho mượn và đọc tại thư viện, được ghi trong các sổ đăng ký cá biệt, sổ đăng ký tổng quát [3.6-06]; [3.6-07]; [3.6-08]; [3.6-09]; [3.6-10].

Hàng năm, nhân viên thư viện xây dựng kế hoạch hoạt động dựa trên kế hoạch của nhà trường và Phòng Giáo dục, có lịch hoạt động cụ thể từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần, có nội quy thư viện và nội quy phòng đọc được niêm yết ngay cửa ra vào phòng đọc sách, mọi hoạt động của thư viện đảm bảo thực hiện đúng nội dung hoạt động và lịch phục vụ theo khối lớp, bình quân số GV và HS mượn 25 lượt/

ngày [H26-3.5-01]; [3.6-03]; [3.6-05]. Nhà trường tổ chức và tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, học sinh mượn, đọc sách tại thư viện hoặc cho mượn về nhà; việc mượn, trả sách của giáo viên, học sinh được ghi chép lại cẩn thận trong các sổ theo dõi mượn sách của giáo viên, sổ theo dõi mượn sách của học sinh [3.6-10]; [3.6-11]. Nhà trường tổ chức các tiết đọc thư viện, tổ chức kế hoạch văn hóa đọc; mỗi tháng, thư viện nhà trường tổ chức các chương trình ngoại khóa, giới thiệu sách qua hình thức: thuyết trình vào buổi chào cờ đầu tháng, giới thiệu bằng hình ảnh, trưng bày triển lãm sách với mục đích khuyến khích, phát triển phong trào đọc sách trong nhà trường; tôn vinh giá trị của sách, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của sách trong đời sống xã hội; tôn vinh người đọc và những người tham gia sưu tầm, sáng tác đồng thời đưa phong trào đọc sách trở thành nét đẹp văn hóa, thói quen hàng ngày ở mỗi giáo viên và học sinh [H26-3.5-01]; [3.6-04].

Thư viện nhà trường mỗi năm đều thành lập tổ kiểm tra nội bộ thư viện và tổ kiểm kê và làm thủ tục thanh lý tạp chí cũ, tủ sách, giá sách hư hỏng không còn sử dụng được theo quy định [H26-3.6-01]. Tất cả các nội dung kiểm kê ghi trong biên bản đảm bảo tính chính xác, khách quan và được lưu trữ trong hồ sơ; cụ thể cán bộ thư viện lên kế hoạch và kịp thời bổ sung thêm một số các loại sách tham khảo, sách giáo khoa, sách nghiệp vụ, sách pháp luật để hỗ trợ nâng cao kiến thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường [H26-3.5-01]; [3.5-09].

Mức 2:

Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền đã đạt chuẩn từ năm 2016, thư viện của nhà trường đảm bảo đủ điều kiện để trường đạt chuẩn. Thư viện được rà soát đánh giá hàng năm [H1-1.1-06]. Hiện nay trường đang xây dựng thư viện chuẩn theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022. Thư viện nhà trường đủ tài nguyên thông tin đủ dùng cho giáo viên và học sinh. Số lượng bản sách đảm bảo 04 bản sách/ 1 HS và mỗi giáo viên có 01 bộ sách theo chương trình giảng dạy; diện tích thư viện đảm bảo tiêu chuẩn: hiện thư viện có 3 khu riêng biệt thuận lợi cho việc đọc, mượn, trả sách: 01 phòng kho có diện tích 40 m², 01 phòng đọc có diện tích 40 m², 01 khu thư viện mở có diện tích 80 m², ngoài ra

các lớp đều có tủ sách. Phòng đọc thư viện đầy đủ ánh sáng, quạt điện, có bố trí máy tính để đọc sách điện tử; thư viện đầy đủ thiết bị chuyên dùng, giá sách, tủ trưng bày, bàn đọc...; có lịch đọc, hình thức tổ chức hoạt động đọc đa dạng, phong phú; trường có 01 nhân viên chuyên trách có trình độ trung cấp nghiệp vụ thư viện quản lí [H26-3.6-02]. Thư viện nhà trường được Phòng GD&ĐT quận công nhận Thư viện đạt chuẩn theo Quyết định số 41/QĐ-PGDĐT [H26-3.6-02].

2. Điểm mạnh

Trường áp dụng mô hình thư viện số và có 01 khu thư viện mở với khuôn viên đẹp, diện tích rộng, có mái che, cây xanh, hệ thống ghế ngồi nằm ngay khu học tập thuận tiện cho học sinh, giáo viên, nhân viên đến đọc, mượn, trả sách. Trên các lớp học đều được trang bị một giá sách có các loại sách, truyện phù hợp với lứa tuổi học sinh.

3. Điểm yếu

Số lượng các bản sách tham khảo chuyên môn cho giáo viên, học sinh và sách về văn học, nghệ thuật, khoa học, lịch sử... dành cho thiếu nhi còn chưa nhiều, đa dạng (phần lớn là truyện tranh).

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm 2020, vào tháng 9 hằng năm, nhà trường phát động phong trào “góp một cuốn sách hay, đọc ngàn cuốn sách tốt”. Phong trào được lan tỏa sâu rộng tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh, các nhà hảo tâm, doanh nghiệp... tham gia; Mỗi năm nhà trường đầu tư kinh phí bổ sung các đầu sách từ 15 triệu đến 20 triệu/ năm; Bên cạnh đó, trường phối hợp với Thư viện thành phố đăng kí mượn sách, định kì 3 tháng/ lần lại luân phiên mượn đợt sách mới.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Kết luận về Tiêu chuẩn 3:

Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền trong những năm gần đây xây dựng hệ thống cơ sở vật chất khang trang, hiện đại phục vụ tốt cho công tác quản lí, giảng dạy, học tập theo quy định trong Điều lệ trường Tiểu học. Khu sân chơi đáp ứng điều kiện của trường chuẩn Quốc gia. Diện tích đảm bảo đạt theo mức quy

định của Bộ giáo dục và Đào tạo, đáp ứng được tiêu chuẩn của ngôi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn.

Nhà trường có đủ các phòng học văn hóa, các phòng học bộ môn đảm bảo mỗi lớp có một phòng học riêng biệt, diện tích vượt chuẩn; các phòng trang trí đẹp, đạt tiêu chuẩn quy định. Khối phòng phục vụ học tập và hành chính - quản trị được xây dựng kiên cố chắc chắn và được trang bị các thiết bị văn phòng hiện đại phục vụ cho công tác quản lý, dạy và học.

Khu vệ sinh của giáo viên và học sinh được xây dựng theo thiết kế tổng thể của trường chuẩn quốc gia đảm bảo thuận tiện, phù hợp với cảnh quan môi trường. Hệ thống cấp thoát nước đều được nâng cấp, sửa chữa nên không gây ra lụt lội khi trời mưa to.

Nhà trường có phòng thiết bị và đồ dùng riêng biệt, thiết bị các phòng bộ môn được cấp mới, có hệ thống bài giảng điện tử do giáo viên nhà trường tự làm đạt chất lượng cao. Hệ thống thư viện xanh khang trang, sạch đẹp và hiện đại.

Tuy nhiên, cảnh quan sân trường có hệ thống cây xanh ít bóng mát. Một số bàn ghế đã cũ. Khu nhà vệ sinh còn chưa sạch sẽ trong một số thời điểm sau giờ ra chơi, đầu giờ học chiều. Do lớp 1, 2, 3 thay sách nên còn thiếu thiết bị, đồ dùng và sách tham khảo cho giáo viên và học sinh.

Trong những năm học tới, nhà trường tiếp tục trồng thêm và có kế hoạch chăm sóc hệ thống cây xanh để đảm bảo cảnh quan xanh, sạch, đẹp, an toàn cho học sinh và giáo viên khi tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường. Bổ sung, thay mới bàn ghế cũ. Có kế hoạch kiểm tra và rà soát lại hệ thống trang thiết bị và đồ dùng học tập, sách tham khảo. Nhà trường có kế hoạch xin tài trợ và dự trù mua sắm bổ sung đảm bảo phục vụ cho hoạt động dạy và học được tốt hơn đặc biệt chuẩn bị cho việc thay SGK lớp 4 năm học 2023-2024. Hiệu trưởng nhà trường tham mưu với lãnh đạo cấp trên xin kinh phí, xin tài trợ để bổ sung tài liệu dạy học, SGK, sửa chữa sân khấu để hệ thống cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng khang trang sạch đẹp, đáp ứng yêu cầu đổi mới của chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Số lượng tiêu chí được đánh giá: 06

Số lượng tiêu chí đạt: 06/06 = 100%

Số lượng tiêu chí không đạt: 0/06 = 0%

Tiêu chuẩn 3 đạt: Mức 2

TIÊU CHUẨN 4: QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Mở đầu:

Giáo dục là tổng hòa các mối quan hệ xã hội. Xã hội hóa giáo dục là một chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước được đưa vào thực hiện trong các nhà trường nhiều năm qua. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội là sức mạnh tổng hợp quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả giáo dục, là nguyên lí giáo dục của nhà trường. Sự phối hợp giữa nhà trường với Ban đại diện CMHS đang phát huy hiệu quả trong công tác xã hội hóa, hỗ trợ cơ sở vật chất phục vụ dạy học... Ngoài ra mối quan hệ giữa nhà trường với nhân dân và chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể đóng trên địa bàn ngày càng phát triển. Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền đã duy trì được mối quan hệ với gia đình và xã hội mà nhờ vậy nhà trường đã làm tốt công tác giáo dục học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học. Đó chính là yếu tố quan trọng góp phần vào thành tích chung của nhà trường và sự phát triển giáo dục Quận Ngô Quyền.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

Mức 1:

- a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;*
- b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;*
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.*

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến lớp, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ GD & ĐT ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 [H27-4.1-01]. Vào đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch cho các lớp tổ chức họp phụ huynh học sinh và bầu ra Ban đại diện CMHS của từng lớp, trong cuộc họp CMHS ở các lớp, giáo viên chủ nhiệm đã phối hợp với CMHS tiến hành bầu Ban đại diện CMHS của lớp gồm 03 người 01 trưởng ban, 01 phó ban và 01 thành viên [H27-4.1-02]. Sau khi Ban đại diện CMHS các lớp được kiện toàn, Ban Giám hiệu nhà trường tổ chức buổi họp Ban đại diện CMHS các lớp để thống nhất bầu ra Ban đại diện CMHS của nhà trường gồm có 10 người (trong đó, có 01 trưởng ban, 02 phó ban và các thành viên thường trực) Ban đại diện CMHS của nhà trường đã được thành lập theo đúng quy định, đủ cơ cấu [H27-4.1-01]; [H27-4.1-05]; [H27-4.1-02]. Ban Đại diện cha mẹ học sinh hoạt động căn cứ vào thực tế của nhà trường: tổ chức các cuộc họp thường kỳ theo chương trình hoạt động cả năm học và có thể họp bất thường khi có ít nhất 50% số CMHS đề nghị hoặc do Trưởng ban Ban đại diện CMHS lớp, của trường quyết định; tổ chức các hoạt động triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền của Ban đại diện CMHS và các nội dung, kế hoạch hoạt động đã được thảo luận, thống nhất trong các cuộc họp CMHS [H27-4.1-03]; [H27-4.1-07]. Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn tích cực hỗ trợ nhà trường phát triển mạnh mẽ phong trào thi đua dạy tốt - học tốt để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục toàn diện; xây dựng và sử dụng quỹ Ban đại diện họp lí, vận động xã hội hóa nhằm giúp nhà trường hoàn thiện về cơ sở vật chất, tạo nguồn quỹ thích đáng cho việc giúp đỡ các học sinh nghèo vượt khó, các tấm gương điển hình trong phong trào “Dạy tốt – Học tốt”, động viên học sinh tích cực, tự giác học tập, rèn luyện đạo đức, tuân thủ quy định của Điều lệ và nội quy nhà trường, phối hợp với nhà trường để chăm sóc, quản lý, giáo dục học sinh [H27-4.1-03]; [H28-4.1-09].

Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023 sau khi được kiện toàn, căn cứ vào kế hoạch năm học của nhà trường, Điều lệ Ban đại diện CMHS của Bộ GD&ĐT, Ban đại diện CMHS đã xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể cho mỗi năm học, phối kết hợp chặt chẽ với BGH và giáo viên chủ nhiệm trong hoạt động dạy và học cũng như trong việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục; kế hoạch gồm các nội dung: xây dựng chương trình, kế

hoạch giáo dục hàng năm (giáo dục pháp luật, đạo đức, thể chất, nếp sống văn hóa, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường...) [H27-4.1-03]; [H27-4.1-04]. Ban đại diện CMHS phối hợp quản lý học sinh trong quá trình học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh; động viên khen thưởng học sinh có thành tích; giáo dục học sinh chậm tiến bộ; phối hợp xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp các trang thiết bị cần thiết phục vụ dạy và học; huy động mọi nguồn lực của cộng đồng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, xây dựng phong trào học tập và đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; phối hợp công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường [4.2-06]; [H27-4.1-03]; [H27-4.1-04]; [H27-4.1-07].

Ban đại diện CMHS tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ, đã đề ra quy định rõ nhiệm vụ, quyền và trách nhiệm của Ban đại diện nói chung, phân công các thành viên thực hiện và báo cáo các hoạt động từng thành viên nói riêng, xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường và Ban đại diện CMHS [H27-4.1-03]; [H28-4.1-10]. Sau mỗi học kì và cuối năm học nhà trường và Trưởng Ban đại diện CMHS theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động của các thành viên trong Ban đại diện CMHS [H27-4.1-04]; [H28-4.1-09]. Mỗi năm Ban đại diện CMHS nhà trường tổ chức 3 kỳ họp CMHS các lớp (đầu năm vào cuối tháng 9/ đầu tháng 10, cuối kỳ 1 vào tháng 1, cuối năm học vào cuối tháng 5) [H27-4.1-07]; [H27-4.1-06]. Ban đại diện CMHS họp giao ban để trao đổi, đánh giá công tác thực hiện, triển khai các văn bản quản lý giáo dục liên quan đến HS và CMHS, đánh giá kết quả đánh giá xếp loại hai mặt giáo dục HS, đồng thời trao đổi thống nhất biện pháp phối kết hợp với các bậc phụ huynh, trao đổi thông tin giữa nhà trường và CMHS, giải quyết các kiến nghị của CMHS và góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện CMHS [H27-4.1-06]. Ban đại diện CMHS đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng kế hoạch xây dựng và phương hướng nhiệm vụ năm học, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường [H28-4.1-10].

Mức 2:

Trong những năm học vừa qua, Ban đại diện CMHS đã phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục như chào mừng Lễ khai giảng năm học mới, tham dự Hội nghị Cán bộ công chức và người lao động, hội nghị sơ kết học kì, tổng kết năm học, các chuyên đề ngoại

khóa. [H28-4.1-10]; [1.8-06]. Ban đại diện CMHS kết hợp giám sát các công việc của nhà trường, luôn có mặt kịp thời để động viên phong trào học tập, phong trào hoạt động ngoài giờ khác như các chuyên đề, hội thảo, hội diễn văn nghệ, Hội khỏe Phù Đổng, vui tết trung thu lễ ra trường cho học sinh lớp 5, Đại hội Liên đội [H27-4.1-03]; [H28-4.1-10]. Ban đại diện đã kết hợp với nhà trường chăm sóc giáo dục học sinh giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức: An toàn giao thông, Phòng chống cháy nổ, Tuyên truyền phổ biến pháp luật, Tìm hiểu về truyền thống đấu tranh và xây dựng quê hương, tuy nhiên còn một số phụ huynh chưa thu xếp được thời gian tham gia đủ các hoạt động, các buổi họp phụ huynh [H28-4.1-08]. Trong công tác hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh, ngay từ đầu năm học Ban đại diện CMHS đã phối hợp với GVCN nghiên cứu các văn bản tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, chính sách giáo dục [H28-4.1-10]; [H28-4.1-08]. Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp với nhà trường trong việc hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh, đảm bảo an ninh, an toàn trường học: Phối hợp với GVCN tổ chức giáo dục, đánh giá học sinh theo TT 30/2014, TT 22/2016, TT 27/2020, tuyên truyền đến CMHS các chủ trương về giáo dục của lãnh đạo các cấp, nội dung các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua, tuy nhiên kỹ năng hướng dẫn, tuyên truyền của một số thành viên trong Ban đại diện CMHS còn hạn chế chưa có tính thuyết phục cao [H28-4.1-08]; [H16-1.10-01]. Ban đại diện CMHS đã cùng nhà trường rà soát đối tượng học sinh ra lớp, phối hợp đối chiếu danh sách ban quản lý các tổ dân phố, và các tổ chức đoàn thể, để vận động cha mẹ học sinh có con em trong độ tuổi ra lớp với tỉ lệ đạt 100% [2.4-01]; [2.4-02]. Ban đại diện cha mẹ HS cùng nhà trường đi thăm hỏi, động viên một số gia đình khó khăn, duy trì được sĩ số đạt 100% nên nhiều năm liền nhà trường không có học sinh bỏ học, sĩ số học sinh luôn luôn đảm bảo, có thể thấy được sự phối hợp rất chặt chẽ có hiệu quả giữa Ban đại diện CMHS với nhà trường trong mọi hoạt động đã mang lại hiệu quả thiết thực trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục [H28-4.1-10]; [1.3-36].

Mức 3:

Ban đại diện CMHS đã phối hợp với nhà trường, với các tổ chức xã hội để thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định Điều lệ trường Tiểu học. Căn cứ vào

Điều lệ Ban đại diện CMHS, căn cứ vào quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ, Ban đại diện CMHS đã phối hợp hiệu quả với nhà trường trong nhiều hoạt động [H27-4.1-03]. Ban đại diện CMHS đã phối hợp với nhà trường và giáo viên chủ nhiệm giáo dục và quản lí học sinh thực hiện tốt nề nếp, nội quy nhà trường, nâng cao chất lượng học tập, tư vấn tâm lý phòng chống bạo lực học đường [H28-4.1-10]; [H16-1.10-01]. Ban đại diện CMHS cũng đã phối hợp với các tổ chức đoàn thể như Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh như: An toàn an ninh trong trường học, hoạt động trải nghiệm, các cuộc thi văn nghệ, thể dục thể thao, tìm hiểu di tích lịch sử địa phương, dâng hương tri ân các anh hùng liệt sĩ nhân dịp ngày 22/12, ngày thương binh liệt sĩ 27/7, vào các ngày lễ trên, học sinh và đoàn viên giáo viên cùng BCMHS các lớp tham gia chăm sóc cây cảnh, làm công tác vệ sinh khu nghĩa trang, dâng hương tưởng niệm tại nghĩa trang liệt sĩ Quận Ngô Quyền góp phần nâng cao các hoạt động giáo dục của nhà trường [1.8-06]; [4.2-04]; [1.3-43]. Ban đại diện CMHS đã hỗ trợ tích cực như trao các suất quà cho học sinh nghèo vượt khó vươn lên trong học tập trong các dịp khai giảng năm học, Tết Nguyên Đán, trung thu, sơ kết, tổng kết năm học [4.2-06]; [H27-4.1-06]; [H28-4.1-09]. Như vậy, nhờ có sự kết hợp chặt chẽ có hiệu quả giữa Ban đại diện CMHS và nhà trường, các tổ chức xã hội nên mọi hoạt động của nhà trường đều diễn ra thành công, tốt đẹp, đúng kế hoạch đề ra [H27 -4.1-03].

2. Điểm mạnh

Ban đại diện CMHS đều là những người có trách nhiệm và uy tín tại địa phương trên địa bàn Phường Máy Tơ, đoàn kết, năng động và quyết đoán trong công việc, đặc biệt trong công tác vận động học sinh có nguy cơ bỏ học trở lại lớp. Việc này đã giúp cho nhà trường luôn duy trì được sĩ số, góp phần thúc đẩy việc nâng cao chất lượng giáo dục của Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền.

3. Điểm yếu

Khả năng hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục của một số thành viên trong Ban đại diện CMHS còn hạn chế chưa có tính thuyết phục cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 10/ 2023, đồng chí hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cụ thể phối hợp với Ban đại diện CMHS tổ chức ít nhất 01 buổi tọa đàm/ năm về nội dung giới

thiệu chính sách pháp luật, chủ trương của Đảng, Nhà nước về giáo dục để tất cả phụ huynh trong Ban đại diện CMHS các lớp đều nắm được. Hiệu trưởng là người chủ trì, mời thêm chuyên gia và những phụ huynh khác trong nhà trường có am hiểu về pháp luật, về chủ trương chính sách về giáo dục tham gia. Định kỳ đầu mỗi năm học (tháng 10) – cuối học kỳ I (tháng 1) – cuối năm học (tháng 5), nhà trường tổ chức họp Ban đại diện CMHS các lớp, nhà trường cần chuẩn bị thật kỹ những nội dung liên quan đến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục trọng tâm, cụ thể cần truyền tải đến phụ huynh, chuẩn bị tài liệu gửi đến từng phụ huynh để họ chủ động nghiên cứu sau đó tuyên truyền đến mọi phụ huynh trong lớp trong mỗi cuộc họp; Nhà trường yêu cầu GV chủ nhiệm lớp tìm hiểu và lựa chọn Ban đại diện CMHS là những người có kinh nghiệm và công việc liên quan đến khả năng thuyết trình, tuyên truyền có tính thuyết phục cao để hỗ trợ nhà trường trong công tác “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giáo dục”. Nội dung tuyên truyền được lựa chọn cụ thể, sát thực, cần thiết đối với đối tượng học sinh như Luật Giao thông đường bộ; Quyền và bổn phận của trẻ em; các quy định về phòng chống bạo lực học đường phòng chống cháy nổ..., việc đưa ra những hình ảnh trực quan, sinh động kèm theo những con số thống kê cụ thể về tình hình an toàn giao thông, bạo lực học đường và các vụ tai nạn liên quan đến cháy nổ... đưa ra các quy định cụ thể mà lứa tuổi học sinh hay vi phạm khi tham gia giao thông như các quy định: độ tuổi được phép điều khiển xe máy; đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe mô tô, xe gắn máy; sử dụng ô khi đang điều khiển phương tiện giao thông...bên cạnh việc đẩy mạnh tuyên truyền thì chính các bậc phụ huynh phải nâng cao ý thức chấp hành pháp luật để làm tấm gương cho học sinh; Ngoài ra đồng chí hiệu trưởng giao cho GVCN các lớp tuyên truyền tới 100% PHHS toàn trường về nội dung trên. Nhà trường cử trưởng Ban đại diện CMHS các khối phối hợp cùng GVCN giám sát, giúp đỡ phụ huynh thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và báo cáo kết quả thực hiện của các lớp về đồng chí hiệu trưởng và cuối mỗi học kỳ (hoặc có thể đột xuất nếu cần).

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.

Mức 1:

a) *Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

b) *Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, ngành giáo dục về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

c) *Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.*

Mức 2:

a) *Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;*

b) *Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh, chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.*

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Đầu mỗi năm học, Ban giám hiệu nhà trường đã chủ động tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các cấp lãnh đạo để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường với các biện pháp cụ thể theo sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT [4.2-01]; [H29-5.1-01]. Kế hoạch giáo dục nhà trường được công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin như: đăng tải trên trang Website của nhà trường, triển khai qua các cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng, thông tin trên nhóm Zalo trường, sau đó thu thập ý kiến đóng góp của các bộ phận và bổ sung, hoàn thiện kế hoạch (nếu có) [H29-5.1-03].

Trong 5 năm qua, nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền tới CMHS về Thông tư 55/2011/TT-BGD, ngày 22/11/2011 do Bộ GD&ĐT quy định; Chương trình GDPT 2018, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, ngành giáo dục về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục nhà trường [H29-5.1-

02]. Vào các dịp hè, đầu năm học mới Ban giám hiệu nhà trường đã tổ chức cho cán bộ công nhân viên học các Chỉ thị, Nghị quyết, các Thông tư về việc đổi mới giáo dục, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục, nhiệm vụ và giải pháp năm học về việc ban hành khung thời gian năm học đối với giáo dục Tiểu học; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường [H1-1.1-05]. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tìm hiểu Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương về việc đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, tổ chức các cuộc họp hội đồng sư phạm để triển khai các quy chế chuyên môn của ngành giáo dục, chế độ chính sách với giáo viên, nhân viên, lựa chọn sách giáo khoa thực hiện chương trình GDPT 2018 (lớp 1, lớp 2) [4.2-03]. [H31-5.2-01]. Tuyên truyền tới cộng đồng xã hội nhà trường sử dụng các trang web, facebook về chủ trương của Đảng và nhà nước, tuyên truyền tới cộng đồng xã hội về sách giáo khoa mới, chương trình GDPT 2018 và các khoản thu để từ đó thực hiện tốt nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường; Hiệu trưởng triển khai tới giáo viên chủ nhiệm cách tư vấn phụ huynh về mục tiêu, nội dung Kế hoạch giáo dục nhà trường; phương pháp đánh giá HS tiểu học theo Thông tư 22 (đối với các khối 4,5), Thông tư 27 (đối với các khối 1,2,3) mang lại hiệu quả cao. Cha mẹ học sinh có nhận thức tích cực, phối hợp tốt cùng nhà trường rèn luyện và giáo dục các em học sinh phát triển toàn diện theo đúng mục tiêu giáo dục [H13-1.8-02]; [H31-5.2-01]; [H28-4.1-08].

Nhà trường đã huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định theo khoản 1 Điều 5 Thông tư 16/2018/TT- BGDĐT phối hợp với Ban ĐD cha mẹ học sinh huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí từ sự đóng góp tự nguyện của CMHS toàn trường đảm bảo đúng quy trình, không tiếp nhận ủng hộ đối với học sinh thuộc diện gia đình chính sách, gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, gia đình khó khăn; huy động ủng hộ của các cá nhân, các tổ chức xã hội như: quỹ Ban ĐD cha mẹ học sinh, quỹ xã hội hoá giáo dục, quỹ tài trợ để xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung phương tiện, thiết bị dạy học [H28-4.1-09] ; [4.2-02]; [4.2-07]. Được sự ủng hộ nhất trí cao của phụ huynh học sinh toàn trường, Ban đại diện CMHS đã đầu tư kinh phí mua sắm mới bàn ghế bán trú cho 02 phòng học mới; 01 phòng tin học; sửa chữa lại toàn bộ dãy nhà B, bếp ăn bán trú lắp điều hòa, nhà vệ sinh, phòng bảo vệ bằng nguồn ngân sách; sơn mới toàn bộ các lớp học dãy nhà A, B; lắp đặt giá sách mới cho các phòng

học; 100% các phòng học được trang bị ti vi 65 inch, kết nối mạng internet; lắp đặt hệ thống lan can inox dây nhà A, B đảm bảo an toàn cho HS; lắp đặt lại thư viện thân thiện ngoài trời khung trang, sạch đẹp hơn... (khung thư viện cũ chuyển thành nhà xe phía sau dây nhà A) [1.6-02]; [4.2-07]. Để xây dựng cảnh quan trường học, đầu năm học mới và cuối năm học trước, nhà trường đã tổ chức thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục từ nguồn huy động tự nguyện của CMHS nhà trường đảm bảo đúng quy trình có sổ thu-chi; chứng từ quỹ Ban đại diện CMHS [H28-4.1-09]. Ngoài ra, nhà trường còn sử dụng nguồn quỹ huy động để bồi dưỡng, khen thưởng các em học sinh đạt giải trong kì thi các cấp, các hội thi văn nghệ, thể dục thể thao, học sinh đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ, học sinh đạt danh hiệu học sinh xuất sắc, học sinh khen từng mặt; đồng thời nhà trường còn tặng quà cho các em học sinh nhân dịp Tết Nguyên Đán, Trung thu những học sinh có hoàn cảnh khó khăn học giỏi.....từ nguồn hỗ trợ của các nhà hảo tâm và kinh phí trong ngân sách, miễn giảm cho học sinh thuộc diện nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn các khoản đóng góp từ năm học 2018-2019 đến nay [H12-1.7-09]; [4.2-06]; [5.4-06]. Nhà trường đã huy động và sử dụng các nguồn lực tự nguyện của các nhà hảo tâm và các bậc phụ huynh để xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường và thực hiện các nhiệm vụ giáo dục [H1-1.1-02]; [H1-1.1-05].

Mức 2:

Nhà trường đã tích cực tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển: nhà trường đã chủ động gửi các tờ trình tham mưu tới các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về việc xây dựng bổ sung phòng học bộ môn, phòng chức năng, làm nhà xe; sửa chữa cơ sở vật chất của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hóa để bổ sung trang thiết bị dạy học [4.2-07]. Tham mưu về kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ; tham mưu về kế hoạch bồi dưỡng, phát triển đảng viên; làm tờ trình xin bổ sung thêm về đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và chất lượng theo biên chế và định biên, xây dựng kế hoạch học tập, bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao chất lượng tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện các phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển [H1-1.1-02]; [H8-1.7-01]. Nhà trường duy trì và sử dụng quỹ đất để xây dựng hệ thống các phòng học, phòng chức năng, thư viện, các khu vui chơi giải trí cho phù hợp, phát huy hiệu quả sử dụng các phòng học bộ môn, phòng chức năng, sửa nhà vệ sinh, lát lại toàn bộ sân trường, thư viện xanh có mái che [3.1-04]; [3.3-01]; [3.4-01]. Kết hợp với một số trường Đại học,

các trung tâm giáo dục nâng cao trình độ đội ngũ giáo viên trong nhà trường [H8-1.7-01]. Năm học 2018 đến 2020 trường có 48/ 48 (đạt 100%) đạt GVG cấp trường (được bảo lưu từ 2018-2019), trong đó có 04 giáo viên đạt GVG Quận, 5 giáo viên đạt giải viết chữ đẹp cấp Quận (1 nhất, 4 ba), 2 GV đạt giải CVD cấp Thành phố, 3 giải cấp Quận thiết kế bài giảng điện tử E-learning [H21-2.2-07]. Năm học 2020 đến 2022 trường có 42 giáo viên tham gia giao lưu GVG giỏi cấp trường, đạt tỉ lệ 85,7%, trong đó có 4 giáo viên (văn hóa) có tiết dạy đạt GVG cấp Quận. Chất lượng đội ngũ giáo viên 100% đạt chuẩn và trên chuẩn [H21-2.2-02]; [H21-2.2-07].

Nhà trường đã phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; để giáo dục cho học sinh truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây”, với các hoạt động thiết thực như: tham gia chăm sóc cây cảnh, làm công tác vệ sinh khu nghĩa trang, dâng hương tưởng niệm tại nghĩa trang liệt sĩ Quận Ngô Quyền. Bên cạnh đó nhà trường còn phối hợp với phụ huynh học sinh tổ chức cho các em đi học tập trải nghiệm tại khu di tích lịch sử Bạch Đằng Giang, Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Văn Miếu Quốc Tử Giám... [1.8-06]; [4.2-04]; [1.3-43]. Phối hợp với trung tâm văn hóa thể thao phường tổ chức cho giáo viên và học sinh tham gia ngày hội Thể dục thể thao của địa phương, các buổi biểu diễn nghệ thuật quần chúng để kỉ niệm các ngày lễ lớn của ngành, của địa phương, đất nước; Đoàn thanh niên phường Máy Tơ phối hợp với Chi đoàn giáo viên của nhà trường hằng năm tổ chức cho các em học sinh tham gia sinh hoạt hè tại nơi cư trú, thành lập các câu lạc bộ và tổ chức các hội thi thể dục thể thao, văn nghệ; nhà trường phối hợp với các cơ sở giáo dục để dạy: kĩ năng sống, Tin học, Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài cho học sinh [4.2-05]. Nhà trường phối hợp với Trạm y tế phường Máy Tơ đặc biệt là với phụ huynh học sinh trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, tuyên truyền tới phụ huynh, học sinh cách phòng chống dịch bệnh, các đợt tiêm phòng cho học sinh đều an toàn, hiệu quả [H18-1.10-11]. Nhà trường phối hợp với Công an Quận Ngô Quyền tuyên truyền An toàn giao thông; phòng chống ma túy; phòng chống thuốc lá để tuyên truyền pháp luật; phòng, cháy, chữa cháy; cam kết không đốt pháo, thả đèn trời...[H16-1.10-05]; [H17-1.10-08]. Năm năm qua, nhà trường không có các học sinh mắc các tệ nạn xã hội, các em là những học sinh chăm ngoan học giỏi, biết vâng lời thầy cô, thân thiện với bạn bè; nhà trường luôn được đánh giá là một trường có môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; nhà trường kết hợp với Công

đoàn tặng quà các gia đình thương binh liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng của các cán bộ, công nhân viên nhà trường như bố chồng đồng chí Phạm Thúy Hà là Liệt sỹ Vũ Viết Đệ, chồng đồng chí Nguyễn Thị Phương (cựu giáo chức) là thương binh [1.3-15]. Tuy nhiên việc phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục pháp luật, giáo dục tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, quê hương cho HS đôi lúc đạt hiệu quả chưa cao.

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về xây dựng cơ sở vật chất, sửa sang cảnh quan nhà trường đúng quy định, góp phần tôn cho cảnh quan nhà trường học ngày càng khang trang, đáp ứng được nhu cầu dạy và học.

3. Điểm yếu

Việc phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong và ngoài nhà trường về công tác giáo dục pháp luật, giáo dục tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, quê hương cho HS đôi khi đạt hiệu quả chưa cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 9/2023, hiệu trưởng nhà trường xây dựng nội dung tuyên truyền về giáo dục pháp luật, về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc một cách sinh động, phong phú; phân công nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm và giáo viên tổng phụ trách tuyên truyền tới các em học sinh. Thời gian thực hiện tuyên truyền vào các buổi sinh hoạt dưới cờ đầu tháng và sinh hoạt lớp hàng tuần. Ban giám hiệu nhà trường mời các cô bác, anh chị trong Hội cựu chiến binh, Hội phụ nữ Phường Máy Tơ, Đoàn thanh niên phường về nói chuyện chuyên đề vào những dịp như thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12), ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), ngày phụ nữ Việt Nam (20/10), ngày thành lập Đoàn (26/3), phối hợp tổ chức các chuyên đề ngoại khóa, tăng cường các hoạt động trải nghiệm thực hành... thu hút học sinh tham gia đạt hiệu quả cao đặc biệt vào các dịp Tết Trung thu, ngày Pháp luật Việt Nam (9/11), nhân kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11)... giúp học sinh hiểu pháp luật cũng như yêu hơn truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc... Nhà trường cân đối kinh phí từ nguồn ngân sách để tổ chức các hoạt động chuyên đề phù hợp và hiệu quả.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận:

Trong 5 năm qua, nhà trường đã làm tốt công tác phối kết hợp với Ban Đại diện CMHS, chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể ở địa phương làm tốt công tác phát triển giáo dục. Trường luôn là trường dẫn đầu khối Tiểu học trong toàn quận. Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên, công tác giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương, của dân tộc được khơi sâu rộng trong học sinh; các em được rèn luyện tốt các kĩ năng sống cần thiết. Bên cạnh đó, lãnh đạo nhà trường luôn quan tâm tới việc phát triển chuyên môn, trình độ của đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Cơ sở vật chất của nhà trường luôn được các cấp, các tổ chức ban ngành đoàn thể, CHMS và các tổ chức chính trị quan tâm, tạo điều kiện để HS có môi trường học tập, rèn luyện tốt nhất. Trong năm học tiếp theo, nhà trường sẽ chủ động tham mưu và tiếp tục phối kết hợp chặt chẽ hơn với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường; kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp kinh phí của các cá nhân, tổ chức, đoàn thể xã hội... nhằm huy động mọi nguồn lực, tạo điều kiện vật chất và tinh thần cho các hoạt động giáo dục đạt hiệu quả ngày càng cao hơn. Tuy vậy vẫn còn một số hạn chế sau: Việc phối hợp với Ban ĐDCMHS, các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục pháp luật, giáo dục tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, quê hương cho HS nội dung, hình thức chưa được phong phú và hiệu quả. Nhà trường sẽ cùng với Ban đại diện cha mẹ học sinh tích cực hơn nữa trong việc tuyên truyền, vận động sự ủng hộ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức đoàn thể, các cá nhân, các doanh nghiệp của địa phương cả về vật chất và tinh thần cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

Số lượng tiêu chí được đánh giá: 02

Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 2/2 tiêu chí

Số lượng tiêu chí không đạt: 0/02

Tiêu chuẩn 4 đạt: Mức 2

TIÊU CHUẨN 5

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ KẾT QUẢ GIÁO DỤC

Mở đầu

Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền trong nhiều năm qua luôn thực hiện đúng, đủ các quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, các

quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ các năm học phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Các hoạt động giáo dục của nhà trường như dự giờ, thăm lớp, sinh hoạt chuyên môn, hội giảng, chuyên đề, thi đua dạy tốt, học tốt được tổ chức thường xuyên nhằm đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng, tạo được uy tín và niềm tin đối với ngành giáo dục, với địa phương và cha mẹ học sinh. Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền thường xuyên tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm qua đó phát hiện học sinh có năng khiếu, bồi dưỡng nhân tài, rèn kỹ năng sống, tạo cơ hội để học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, giúp học sinh phát triển toàn diện. Nhà trường phối hợp tích cực với các tổ chức đoàn thể của địa phương thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục Tiểu học, huy động trẻ trong độ tuổi đi học ra lớp đạt tỉ lệ cao. Nhà trường có biện pháp hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật được tới trường học tập hòa nhập, không có học sinh bỏ học. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường luôn được giữ vững ở mức ổn định. Trong những năm học vừa qua, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học đạt tỉ lệ 100%. Các hoạt động chăm sóc, giáo dục thể chất, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường được giảng dạy lồng ghép trong các giờ học, các bài học cụ thể để học sinh có cơ hội tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo đồng thời biết vận dụng những kiến thức đã học vào các tình huống trong thực tế cuộc sống một cách linh hoạt. Nhà trường luôn thực hiện các hoạt động giáo dục một cách hiệu quả nhất đảm bảo cho học sinh được học tập trong môi trường “Thân thiện - xanh - sạch - đẹp - an toàn”. Do vậy, chất lượng học sinh của trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền trong những năm qua luôn được đánh giá cao.

Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường

Mức 1:

- a) *Đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;*
- b) *Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch;*
- c) *Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.*

Mức 2:

a) *Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;*

b) *Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hàng năm, căn cứ vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của SGD&ĐT Hải Phòng và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của PGD&ĐT Quận Ngô Quyền, đồng chí hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 4, 5 [H29-5.1-01]. Kế hoạch giáo dục nhà trường bám sát công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021; công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm và đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục địa phương theo công văn số 2138/SGDĐT-GDTH ngày 20/6/2022, Phòng GD&ĐT, đảm bảo dạy đủ các môn học, các quy định về chuyên môn các cấp [H29-5.1-01]. Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm học của trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền, đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chung của nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn, kế hoạch hoạt động dạy lồng ghép tích hợp trong các môn học, xây dựng thời khoá biểu thực hiện dạy đủ các môn học theo quy định, phù hợp với tâm sinh lý học sinh tiểu học; số lượng các tiết trong một ngày, số buổi/tuần theo đúng quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 do Bộ GD&ĐT đã ban hành [H13-1.8-01]; [H13-1.8-03]; [H6-1.5-04]. Các tổ, khối xây dựng kế hoạch và thực hiện theo tuần, tháng của mỗi năm học [H30-5.1-04]. Căn cứ chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi của quận Đoàn Ngô Quyền, đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách hoạt động ngoài giờ lên lớp xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo kế hoạch giáo dục nhà trường đề ra [H13-1.8-05]. Như vậy kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục.

Kế hoạch giáo dục nhà trường xác định rõ mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng

trong kế hoạch giáo dục nhà trường và có sự điều chỉnh, bổ sung kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học để phù hợp với tình hình thực tế [H29-5.1-02]. Căn cứ vào quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và thực tế, nhà trường đã xây dựng thời khoá biểu theo từng khối lớp, phân công giáo viên giảng dạy đủ các môn học, đúng chương trình thời khóa biểu [H6-1.5-04]. Số lượng các tiết trong một ngày theo đúng quy định của chương trình giáo dục phổ thông mà Bộ GD&ĐT đã ban hành: Các môn Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục... được sắp xếp hợp lý với các môn Toán, Tiếng Việt để học sinh không bị căng thẳng, giảm mệt mỏi. Đồng thời tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm công dân đối với gia đình, nhà trường, xã hội cho học sinh Tiểu học. Hàng tháng, Ban Giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tháng, tuần cụ thể từng mảng công việc, từng bộ phận phụ trách, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong buổi họp hội đồng tháng tiếp theo và ghi vào Biên bản năm yết công khai kế hoạch giáo dục của nhà trường [H29-5.1-03]. Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023, nhà trường đã tổ chức 3 lần giao lưu giáo viên viết chữ đẹp, giáo viên dạy giỏi cấp trường (chu kì 2 năm/1 lần theo quy định của TT22 Bộ GD&ĐT) thu hút 100% giáo viên đủ điều kiện tham gia, tạo phong trào thi đua sôi nổi trong đội ngũ giáo viên; qua cuộc giao lưu giáo viên giỏi cấp trường, Ban giám hiệu lựa chọn giáo viên có năng lực chuyên môn tham gia giao lưu giáo viên dạy giỏi, giáo viên viết chữ đẹp cấp quận, cấp thành phố và đều đạt giải [H21-2.2-07]; [H12-1.7-09]. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn các cấp qua đó nâng cao chất lượng giáo dục đó là phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh như chuyên đề cấp quận (dạy học theo bộ sách giáo khoa Kết nối tri thức với cuộc sống lớp 3, dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 của lớp 2) [H5-1.4-05]; [2.2-09]; [1.4-06]. Thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các em được giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật; giáo dục nhân cách, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, góp phần vào nâng cao chất lượng học tập của học sinh [1.3-38]; [1.8-06].

Hằng năm, vào đầu mỗi năm học, trong Hội nghị Nhà giáo, CBQL và người lao động, các kế hoạch giáo dục của nhà trường đều được triển khai đến với tất cả hội đồng nhà trường, đại diện lãnh đạo Phòng GD&ĐT quận, lãnh đạo chính quyền địa phương, đại diện cha mẹ học sinh nhà trường; giải trình các căn cứ, lí do, mục đích yêu cầu, chỉ tiêu... khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đối

với cha mẹ học sinh, với lãnh đạo địa phương và được Phòng GD&ĐT Quận Ngô Quyền phê duyệt [H7-1.6-14]; [H29-5.1-03].

Mức 2:

Việc thực hiện chương trình, nhiệm vụ năm học và các kế hoạch giáo dục khác của nhà trường luôn đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục. Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học [H1-1.1-05]. Dựa vào kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học và kế hoạch giáo dục nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch năm, tháng cho tổ mình [H5-1.4-04]. Nhà trường xây dựng thời khóa biểu với đầy đủ các môn học theo quy định, đúng chương trình, kế hoạch; chuẩn kiến thức kỹ năng [H6-1.5-04]. Căn cứ kế hoạch chuyên môn của nhà trường, giáo viên soạn kế hoạch bài dạy theo công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 và soạn trước ít nhất 03 ngày, chủ động xây dựng kế hoạch dạy học có sự đầu tư lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp dạy học và hình thức tổ chức lớp học sát với từng đối tượng học sinh, đồng thời lồng ghép các nội dung giáo dục vào các môn học một cách phù hợp [H22-2.2-08]. Bên cạnh đó, nhà trường xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục khác như: kế hoạch chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học; kế hoạch chỉ đạo công tác giáo dục tuyên truyền và phòng chống đuối nước và tai nạn thương tích; kế hoạch chỉ đạo công tác phòng thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu; kế hoạch chỉ đạo công tác phòng cháy, chữa cháy - cứu hộ cứu nạn; kế hoạch chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh... [H16-1.10-01]; [H16-1.10-03]; [H16-1.10-04]; [H16-1.10-06]; [H18-1.10-12];...

Kế hoạch giáo dục của nhà trường luôn được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch một cách minh bạch; các chủ trương, đường lối giáo dục của nhà trường được phổ biến đến học sinh và cha mẹ học sinh thông qua buổi chào cờ đầu tháng và các buổi hoạt động ngoại khóa tuyên truyền, qua hệ thống bảng tin, tin nhắn, Zalo, Fanpage, Website,... [5.5-06]. Bên cạnh đó, nhà trường cũng phổ biến các chủ trương, đường lối, kế hoạch giáo dục tới cha mẹ học sinh thông qua các cuộc họp phụ huynh đầu năm học [H27-4.1-06]. Nhà trường và Ban đại diện CMHS luôn có sự thống nhất trong việc phối hợp xây dựng các hoạt động trong các năm học [H27-4.1-03]; [H27-4.1-04]; [H27-4.1-07]; [H28-4.1-10].

2. Điểm mạnh

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đã xây dựng theo đúng định hướng của Công văn 2345/BGD&ĐT. Trong kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng những chỉ tiêu đã bám sát theo điều kiện thực tế của nhà trường (100% các lớp học 2 buổi/ngày, 9 buổi/tuần), Việc sắp xếp thời khóa biểu cho các trung tâm liên kết (TANN và KNS) hợp lý, khoa học, đảm bảo đúng quy định (tổ chức dạy vào buổi thứ 10).

3. Điểm yếu

Trong bản kế hoạch giáo dục nhà trường, việc xác định các ngày nghỉ, hoạt động trải nghiệm (chuyên đề Đội) chưa thật phù hợp nên dẫn đến việc thực hiện chuyên đề Đội chưa đúng tiến độ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 8/ 2023, căn cứ vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT thành phố và Phòng GD&ĐT quận, Chương trình Công tác Đội và phong trào thiếu nhi của Quận đoàn, đồng chí hiệu trưởng yêu cầu 02 đồng chí hiệu phó xây dựng lịch hoạt động chuyên môn, hoạt động ngoài giờ lên lớp; lấy lịch hoạt động chuyên môn làm trọng tâm (vì lịch hoạt động chuyên môn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đã được ấn định cụ thể), sau đó thống nhất lịch hoạt động ngoài giờ lên lớp và hoạt động trải nghiệm đảm bảo khoa học, phù hợp không chồng chéo. Ban giám hiệu bám sát kế hoạch thực hiện chuyên đề Đội cho đúng tiến độ để không ảnh hưởng đến kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường; coi đây là tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua, xếp loại viên chức đối với đồng chí Tổng phụ trách Đội.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 5.2: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học

Mức 1:

a) *Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục;*

b) *Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường;*

c) *Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.*

Mức 2:

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3:

Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 4, 5. Các bộ môn trong khung chương trình giáo dục tiểu học gồm: Lớp 1 học sinh học các môn Toán, Tiếng Việt, Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm, Đạo đức, Tự nhiên & Xã hội, Âm nhạc, Mĩ thuật. Lớp 2 đến lớp 5, học sinh học các môn Toán, Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên & Xã hội (lớp 2,3), Giáo dục thể chất (lớp 2,3), Kỹ thuật (lớp 4,5), Khoa học (lớp 4,5), Lịch sử - Địa lý (lớp 4,5), Mĩ thuật, Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc [H31-5.2-01]. Các môn này được nhà trường tổ chức một cách hợp lý, đảm bảo mục tiêu giáo dục [H29-5.1-01]. Ngoài việc tổ chức dạy đúng, đủ các môn học, nhà trường còn có kế hoạch tổ chức hoạt động ngoại khóa cho học sinh trải nghiệm sáng tạo, liên kết các trung tâm dạy Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài; các chuyên đề chuyên môn cấp quận, cấp thành phố theo chủ điểm năm học hoặc chủ điểm hàng tháng theo kế hoạch đã đề ra từ đầu năm [5.3-01]; [4.2-05]; [2.2-09]. Các hoạt động đều đảm bảo mục tiêu giáo dục, giúp học sinh phát triển một cách toàn diện. Cuối mỗi năm học, nhà trường tổ chức tổng kết đánh giá các hoạt động giáo dục; nhìn nhận những tồn tại, hạn chế, trên cơ sở đó đề ra kế hoạch hoạt động hiệu quả hơn cho năm học sau [H29-5.1-02].

Giáo viên nhà trường đã vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục,

phù hợp với mọi đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; trong các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ, giáo viên thường xuyên thảo luận, tìm tòi các phương pháp, kỹ thuật dạy học mới và vận dụng có hiệu quả trong công tác giảng dạy; các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực đó được giáo viên áp dụng thử nghiệm thông qua các tiết dạy minh họa chuyên đề [H5-1.4-05]; [1.4-06]. Để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng tổ chức lớp học, nhà trường tổ chức các tiết dạy tốt, hội thảo lên lớp chuyên đề, tổ chức giao lưu giáo viên dạy giỏi, giáo viên viết chữ đẹp cấp trường; giáo viên đủ điều kiện tham gia dạy giỏi cấp quận, cấp thành phố; mỗi giáo viên đều có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục và vận dụng hiệu quả trong trường học [2.2-09]; [H21-2.2-07]; [1.7-10].

Giáo viên thực hiện quy định về đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 27/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020, Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; giáo viên đánh giá chính xác năng lực cũng như phẩm chất từng học sinh thông qua việc đánh giá thường xuyên, làm bài kiểm tra và đánh giá định kì, kết quả học sinh được lưu lại trong Tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng giáo dục; Học bạ; Hồ sơ hoàn thành CTTH, được đánh giá đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu,... [1.5-06]; [2.4-06]; [H34-5.5-02]; [H36-5.5-04]; [5.5-05]. Cuối mỗi năm học, các em học sinh đạt thành tích cao được nhà trường tổ chức khen thưởng theo quyết định có danh sách khen thưởng của Hiệu trưởng nhà trường [H23-2.4-04].

Mức 2:

Trong những năm qua, đội ngũ giáo viên nhà trường luôn thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục đã xây dựng; thực hiện tốt việc lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học, phù hợp với từng đối tượng theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; chất lượng giáo dục nhà trường được nâng lên rõ nét, kết quả kiểm tra nội bộ giáo viên luôn được BGH nhà trường đánh giá cao, hầu hết xếp loại khá trở lên [H9-1.7-05]. Ban Giám hiệu luôn có kế hoạch rà soát, phân loại đội ngũ, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên, thường xuyên kiểm tra hồ sơ chuyên môn, tích cực dự giờ, thăm lớp và đánh giá các hoạt động sư phạm của tất cả giáo viên nhà trường; trên cơ sở đó có những tư vấn, thúc đẩy kịp thời nhằm phát triển, nâng cao tay nghề của từng giáo viên trong nhà trường [H13-1.8-01]; [H13-1.8-02].

Bên cạnh việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, nhà trường cũng đã lập kế hoạch chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm cũng như giáo viên bộ môn phát hiện bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu, học sinh hòa nhập trong học tập, rèn luyện [H32-5.3-02]; [H23-2.4-03]. Năm học 2018-2019, trường có tổng số giải HS năng khiếu là 42 giải (trong đó 27 giải cấp quận; 12 giải cấp thành phố; 03 giải cấp quốc gia, đó là giải: An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ; Thi vẽ tranh vì môi trường tương lai; Thi vẽ tranh vườn trường mơ ước của em). Năm học 2019-2020, trường có tổng số giải HS năng khiếu là 22 (trong đó 14 giải cấp quận; 04 giải cấp thành phố; 04 giải cấp quốc gia, đó là 2 giải khuyến khích “Cuộc thi thanh niên với văn hóa giao thông”, 2 giải khuyến khích “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ”). Năm học 2020-2021, trường có tổng số giải HS năng khiếu là 30 (trong đó 17 giải cấp quận; 10 giải cấp thành phố; 03 giải cấp quốc gia, đó là cuộc thi “Thiếu nhi Việt Nam với An toàn giao thông” với 1 giải nhất tập thể, 2 giải cá nhân: 1 giải nhất, 1 giải khuyến khích). Năm học 2021-2022, trường có tổng số giải HS năng khiếu là 36 (17 giải cấp quận; 15 giải cấp thành phố; 04 giải cấp quốc gia, đó là 1 giải khuyến khích “Đại sứ văn hóa đọc”, 1 giải khuyến khích “Thiếu nhi Việt Nam với An toàn giao thông”, 1 giải ba và 1 giải khuyến khích “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ). Tính đến thời điểm này, năm học 2022-2023, trường có tổng số giải HS năng khiếu là 19 (trong đó 17 giải cấp quận, 2 giải cấp thành phố) [H1-1.1-06]; [H23-2.4-04]; [H24-2.4-05]. Với những kết quả trên, nhà trường luôn được các cấp lãnh đạo ngành đánh giá cao và nhân dân tin tưởng. Cuối năm học, nhà trường tổ chức khảo sát chất lượng, bàn giao học sinh; giáo viên nhận lớp xây dựng kế hoạch bồi dưỡng theo từng đối tượng học sinh [H13-1.8-04]. Bên cạnh đó, Ban Giám hiệu giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, giáo viên Tổng phụ trách phát hiện bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về từng mặt để các em được phát huy sở trường của mình và tham gia các cuộc giao lưu các cấp [H32-5.3-02].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các chuyên đề lên lớp cấp Quận với các môn học lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo Kế hoạch chung của toàn quận được đánh giá cao, cụ thể: Chuyên đề lên lớp tiết dạy Tập đọc sách báo lớp 1 (tuần 27); HĐTN dạng bài Sinh hoạt lớp (lớp 1) năm học 2020-2021; Chuyên đề lên lớp đối với môn Tiếng Việt lớp 2, Mĩ thuật lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018; Chuyên đề lên lớp đối với môn Công nghệ lớp 3 (môn học mới).

3. Điểm yếu

Việc thực hiện giáo dục học sinh khó khăn trong học tập, học sinh khuyết tật ở các tiết hỗ trợ cá nhân chưa thật thường xuyên.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 8/2023, đồng chí hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, chú trọng nội dung bồi dưỡng cho giáo viên về công tác giáo dục trẻ khuyết tật: phát hiện trẻ có rối loạn phát triển, trẻ khó khăn trong học tập, các loại tật của trẻ, xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân...; tổ chức các hội thảo, mời các chuyên gia về tư vấn. Đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh khó khăn trong học tập, học sinh khuyết tật học hòa nhập; kiểm tra sát sao việc thực hiện tiết dạy hỗ trợ cá nhân trẻ khuyết tật học hòa nhập. Các giáo viên có trẻ khuyết tật học hòa nhập xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, có kế hoạch theo dõi sự tiến bộ của trẻ thường xuyên; xác định rõ mục tiêu, kiến thức dành cho trẻ khuyết tật trong từng kế hoạch bài dạy cụ thể; đảm bảo thực hiện nghiêm túc các tiết dạy hỗ trợ cá nhân; yêu cầu giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập có một tình thương và trách nhiệm cao; huy động tài trợ từ những nhà hảo tâm, gia đình trẻ khuyết tật có điều kiện kinh tế để có nguồn kinh phí hỗ trợ những chế độ chính sách khuyến khích động viên đối với giáo viên dạy trẻ khuyết tật bên cạnh chính sách của nhà nước.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác

Mức 1:

a) *Đảm bảo theo kế hoạch.*

b) *Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường.*

c) *Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.*

Mức 2:

a) *Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo.*

Mức 3:

a) Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hàng năm, ngay từ đầu năm học, căn cứ các văn bản hướng dẫn của các cấp, các ngành, nhà trường đều xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp [H13-1.8-05]; [1.3-28]; [1.3-30]. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp này đều đảm bảo theo đúng kế hoạch đã xây dựng [1.3-31]; [1.3-40]; [5.5-06]. Sau khi tổ chức xong mỗi hoạt động, nhà trường đều có tổng kết, rút kinh nghiệm và khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao và tích cực tham gia hoạt động [1.3-32]; [1.3-34]; [1.3-42]; [H23-2.4-04].

Nhà trường đã tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp với nhiều nội dung phong phú theo chủ điểm tìm hiểu về Tết cổ truyền, Tết Trung thu, các ngày lễ lớn của dân tộc, Truyền thống yêu nước, Truyền thống hào hùng của Đội, Đoàn thanh niên, Bảo vệ môi trường, Phòng tránh xâm hại, Rèn luyện kỹ năng sống; hình thức tổ chức các hoạt động này cũng phong phú và đa dạng thông qua các hoạt động như Khai giảng, Vui Tết Trung thu, Hội khỏe Phù Đổng (Xuân gắn kết - Tết yêu thương, năm 2018; Ngày hội Thiếu nhi Việt Nam học tập tốt, rèn luyện chăm, năm 2021; Thiếu nhi Quận Ngô Quyền với chuyên đổi số, năm 2022), Chuyên đề Đội các cấp, Ngày hội đọc sách, Liên hoan văn nghệ Sơn ca, Vẽ tranh về thầy cô, mái trường, ước mơ của em; Giao lưu văn nghệ, tham quan, Liên hoan Cháu ngoan Bác Hồ; việc thực hiện các hoạt động này đều phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, thực trạng học sinh của nhà trường [1.3-31]; [1.3-29]; [1.3-33]; [1.3-35]; [1.8-06]; [1.10-14].

Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với nội dung và hình thức phù hợp được tổ chức ở cấp độ toàn trường nên đã đảm bảo cho tất cả học sinh trong trường tham gia [H13-1.8-05]; [1.3-28]; [1.8-06]. Tiêu biểu như Lễ Khai giảng, Hội khỏe Phù Đổng, Ngày hội Trăng rằm; Phát thanh măng non tuyên truyền, giáo dục An toàn giao thông, y tế học đường, phòng chống dịch bệnh, đuối nước [1.3-31]; [1.3-29]; [1.3-41]; [H16-1.10-03]; [H16-1.10-04]; [H18-1.10-09]; [H18-1.10-12]; [H18-1.10-09]. Ngoài ra, các hoạt động từ thiện, nhân đạo; giáo dục lòng yêu nước; giáo dục biến đổi khí hậu; tuyên truyền chấp hành đúng quy định về đảm bảo an ninh, an toàn cũng được tổ chức thu hút 100% học sinh trong trường tham

gia, hưởng ứng [1.3-40]; [1.3-34]; [H16-1.10-04]; [H17-1.10-08]. Các hoạt động bảo vệ môi trường như bỏ rác đúng nơi quy định, trồng và chăm sóc cây xanh, vệ sinh sân trường, lớp học, vẽ tranh tuyên truyền bảo vệ môi trường; tuyên truyền văn hóa đọc luôn được nhà trường quan tâm tổ chức cho học sinh toàn trường tham gia [3.6-04]; [1.3-28]. Nhà trường cũng luôn duy trì các hoạt động như tập thể dục giữa giờ, chào cờ đầu tuần, trực sao đỏ, phong trào “Đọc và làm theo báo Đội” được học sinh toàn trường hưởng ứng [1.3-40]; [1.10-16].

Mức 2:

Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong nhà trường đã được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo [H13-1.8-05]; [1.3-28]; [5.3-01]. Nhà trường đã tổ chức cho các em bày tỏ suy nghĩ, mong muốn của các em qua Hòm thư Điều em muốn nói, rèn luyện đội viên [1.10-14]; [1.10-16]. Các hoạt động còn được tổ chức ngoài khuôn viên nhà trường có hiệu quả, học sinh tích cực tham gia như: Chăm sóc, dâng hương Nghĩa trang liệt sĩ Quận Ngô Quyền, di tích lịch sử Bạch Đằng Giang; thăm địa chỉ đỏ Đền Nghè, tượng bà Lê Chân, Chào mừng ngày kỉ niệm nhà giáo Việt Nam và thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam [1.8-06]; [1.3-43]; [1.3-41]. Ngoài ra, nhà trường còn tổ chức cho học sinh học tập, trải nghiệm [4.2-04]; [1.3-38]; [5.3-01].

Mức 3:

Nhà trường tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp có hiệu quả với nội dung và hình thức được phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh, nhằm tạo sân chơi bổ ích cho các em, đồng thời phát hiện, luyện tập, bồi dưỡng học sinh năng khiếu để giúp các em vững vàng, tự tin khi tham gia các cuộc thi, cuộc giao lưu cấp quận, cấp thành phố như: Tiếng hát Sơn ca, Vẽ ô tô mơ ước, Tìm kiếm tài năng trẻ Toán học, An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, viết thư UPU...[1.3-28]; [H32- 5.3-02]; [H13-1.8-05]. Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoại khoá khác phù hợp với độ tuổi và tâm sinh lí học sinh Tiểu học, tiêu biểu như: Chương trình Vui hội Trăng rằm, Chương trình Chào xuân, Tập dân vũ, Hội diễn văn nghệ chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam 20 -11, các màn tập sáng tạo trong Hội khỏe Phù Đổng, Liên hoan Cháu ngoan Bác Hồ [1.3-31]; [1.3-35]; [1.3-31]. Các hoạt động này đều có tính phân hóa phù hợp với sở trường của các em nên đã đạt kết quả cao, được các cấp ghi nhận như Múa nghệ thuật do các em học sinh khối 4 biểu diễn đạt giải Nhì cấp thành phố; cuộc thi Vẽ tranh "80 mùa

hoa đội ta lớn lên cùng đất nước đạt 5 giải Ba cấp Thành phố, cuộc thi vẽ tranh Thiếu nhi Hải Phòng mừng Đảng quang vinh đạt 1 giải Ba cấp Thành phố [1.3-37]; [1.3-42]; [H12-1.7-09]; [H24-2.4-05]. Với những em học hòa nhập được tham gia các hoạt động phù hợp với năng lực của các em và được theo dõi cập nhật thường xuyên trong hồ sơ giáo dục đối với từng học sinh [H23-2.4-03]; [H33-5.5-01]; [2.4-06].

2. Điểm mạnh

Ban Giám hiệu đã có kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp phù hợp với các nguồn lực của nhà trường (điều kiện cơ sở vật chất, học sinh, giáo viên, tài chính,..). Công tác lãnh, chỉ đạo của Ban Giám hiệu linh hoạt, sâu sát nên việc thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đúng kế hoạch, hiệu quả được các cấp, các ngành đánh giá cao. Tiêu biểu như năm học 2019 -2020 và 2020 - 2021 đều được nhận Bằng khen của Thành Đoàn, năm học 2021 - 2022 được nhận Bằng khen của Trung ương Đoàn về thành tích xuất sắc trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi.

3. Điểm yếu

Hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh mới chỉ tập trung ở trong khuôn viên nhà trường, còn các hoạt động tổ chức ở ngoài phạm vi nhà trường còn ít.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 8/2023, Hiệu phó phụ trách chuyên môn cùng với tổ khối chuyên môn phối hợp với giáo viên Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh ngoài phạm vi nhà trường trong năm học. Kế hoạch chi tiết thể hiện rõ mục đích, yêu cầu và nội dung trải nghiệm, dự trù kinh phí, người thực hiện, thời gian thực hiện... Đồng chí hiệu trưởng xây dựng kế hoạch vận động tài trợ, tổ chức kêu gọi nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy trình quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 Thông tư Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 Thông tư Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

Mức 1

a) Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;

b) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;

c) Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.

Mức 2

a) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%;

Mức 3

a) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%;

1. Mô tả hiện trạng**Mức 1:**

Căn cứ theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ, Thông tư số 07/2016 về công nhận phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, hàng năm nhà trường đều xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học một cách khoa học; có Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập, xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học theo Quyết định giao chỉ tiêu tuyển sinh và tình hình thực tế địa phương để giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban phổ cập [H32-5.4-01]; [2.4-02]; [5.4-02]. Hàng năm, nhà trường đều thực hiện đầy đủ, đúng nhiệm vụ công tác phổ cập được phân công như điều tra các đối tượng trong độ tuổi tiểu học và số trẻ vào lớp 1 trên địa bàn của phường Máy Tơ, sau đó thống kê và nhập dữ liệu trên hệ thống phần mềm phổ cập [5.4-08]. Mỗi năm học, nhà trường đều thống kê số lượng học sinh vào lớp 1, số lượng học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học, báo cáo số lượng học sinh chuyển đi, chuyển đến hàng năm về Ban chỉ đạo phổ cập [5.4-04]; [H34- 5.5-02]; [1.5-02]. Đồng thời thực hiện tốt công tác tham mưu với địa phương, đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, mục tiêu và trách nhiệm của từng cá nhân với công tác phổ cập giáo dục tiểu học [2.4-02]; [H32-5.4-01]. Công tác điều tra phổ cập được nhà trường thực hiện đúng quy định và hàng năm có báo cáo công tác phổ cập giáo dục về Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục – xóa mù

chữ phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền [H32- 5.4-07]; [5.4-08].

Trong địa bàn tuyển sinh ở phường Máy Tơ, nhà trường luôn huy động được 100% trẻ em 6 tuổi học lớp 1 tại trường, được theo dõi thường xuyên và cập nhật tại sổ Đăng bộ và sổ Phổ cập của nhà trường [1.5-01]; [2.4-02]. Công tác tuyển sinh được tiến hành nghiêm túc, đúng thời gian, đúng quy định của Sở GD&ĐT thành phố Hải Phòng, Phòng GD&ĐT Quận Ngô Quyền [H32-5.4-03]; [5.4-04]. Để thực hiện tốt công tác phổ cập, hằng năm nhà trường đều điều tra, lập danh sách trẻ em khuyết tật để hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập, thống nhất lựa chọn nội dung, hình thức học tập phù hợp [H23-2.4-03]; [1.3-36]; [5.4-06]. Giáo viên chủ nhiệm các lớp có trẻ khuyết tật đã thực hiện các biện pháp giáo dục chuyên biệt và cập nhật những tiến bộ của trẻ theo từng tháng, cuối kì và cuối năm học vào hồ sơ học sinh khuyết tật [H23-2.4-03]. Trong những năm qua, nhà trường đều đạt Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 [5.4-08]; [H32- 5.4-07].

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác Phổ cập giáo dục, nhà trường quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định của các cấp, các ngành [5.4-08]; [1.5-02]; [1.5-01]. Hồ sơ phổ cập được quản lý và lưu trữ đầy đủ như: văn bản chỉ đạo các cấp về công tác phổ cập giáo dục; Sổ Đăng bộ; Sổ Phổ cập; kế hoạch, biên bản kiểm tra; các biểu mẫu thống kê trẻ em từ 6 tuổi đến 14 tuổi trên địa bàn của phường Máy Tơ; Sổ Theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến, hồ sơ học sinh khuyết tật; các báo cáo; Quyết định [1.5-01]; [2.4-02]; [H23-2.4-03]; [1.5-02]; [5.4-02]. Nhà trường thực hiện tốt quản lý trên phần mềm Phổ cập giáo dục, cập nhật số liệu thường xuyên, đầy đủ, chính xác, khớp với các loại hồ sơ và thực tế đối tượng Phổ cập giáo dục của nhà trường [5.4-08]; [2.4-02]; [H32-5.4-01].

Mức 2:

Hằng năm, nhà trường tiến hành điều tra trẻ 6 tuổi của phường Máy Tơ, xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 1 phù hợp [H32-5.4-03]; [5.4-02]; [5.4-03]. Nhà trường đã có nhiều biện pháp tạo điều kiện để học sinh đến trường học tập kể cả những học sinh khó khăn, khuyết tật đến trường. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh khuyết tật nhà trường đã tạo điều kiện giúp đỡ miễn, giảm một số khoản thu trong năm học [1.3-36]; [5.4-06]; [H23-2.4-03]. Nhà trường cũng dành một phần lớn từ nguồn quỹ “Nuôi

lợn siêu trọng”, quỹ “Vòng tay bè bạn” để tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân các ngày Lễ khai giảng năm học mới, ngày Tết Nguyên Đán và ngày Tổng kết năm học; phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể địa phương điều tra, tuyên truyền vận động học sinh đến lớp, nhờ đó mà trong địa bàn tuyển sinh của trường, tỉ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 luôn đạt 100% [5.4-04]; [1.5-01]; [5.4-08].

Mức 3:

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã kết phối hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp rà soát và lập danh sách các đối tượng học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật dựa trên sơ yếu lý lịch của học sinh, danh sách các hộ nghèo, cận nghèo của phường Máy Tơ để lập hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập, giảm các khoản đóng góp cho các em [1.3-36]; [5.4-06]. Nhà trường kết hợp với Tổng phụ trách Đội phát động các phong trào Đồng hành cùng bạn đến trường, Áo ấm tặng bạn, Nuôi lợn siêu trọng để tặng quà; 100% số học sinh có hoàn cảnh khăn đều được tặng sách vở, đồng phục, thẻ bảo hiểm, quà Tết, học bổng... trong các dịp Khai giảng, tết Trung thu, Tết Nguyên đán hoặc miễn giảm các khoản đóng góp để động viên khích lệ các em [1.3-36]; [5.4-06]. Vì thế những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có trẻ khuyết tật đã yên tâm hơn khi cho con đến trường cho nên việc huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 luôn đạt 100% [5.4-04]; [1.5-01]; [1.5-01].

2. Điểm mạnh

Công tác phổ cập giáo dục tại nhà trường đạt mức 3 (mức cao nhất). Nhà trường phối hợp cùng UBND Phường Máy Tơ làm tốt công tác tuyển sinh đầu năm học, huy động được 100% số trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1. Trong 5 năm học liên tiếp từ 2018-2019 đến 2022-2023, nhà trường không có học sinh bỏ học.

3. Điểm yếu

Năm học 2021 – 2022, còn một số giáo viên chưa chủ động đến từng nhà người dân để điều tra phổ cập, còn phụ thuộc vào thông tin từ tổ trưởng tổ dân phố nên đôi khi chậm tiến độ và ghi chép nhầm thông tin.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 8/2023, nhà trường đề xuất với Ban phổ cập phường Máy Tơ triển khai kế hoạch phổ cập sớm để giáo viên có thời gian thực hiện công tác phổ cập; có kế hoạch phân công giáo viên điều tra phổ cập một cách hợp lý, thông thạo địa

bàn; phối hợp chặt chẽ với cán bộ phụ trách hộ khẩu ở phường Máy Tơ để nắm danh sách các hộ gia đình chuyển đến, chuyển đi; kết hợp với các bí thư, tổ trưởng tổ dân phố phường Máy Tơ thông báo lịch điều tra phổ cập đến từng hộ dân, đồng thời rà soát biến động dân số của từng khu dân cư hoàn thiện phiếu điều tra phổ cập giáo dục. Đối với việc huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1, ngày sau khi có hướng dẫn tuyển sinh các lớp đầu cấp của Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT, nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức điều tra trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1, thông báo đến khu dân cư về việc tuyển sinh lớp 1; rà soát đối tượng trẻ vào lớp 1, nếu trẻ chưa ra nhà trường có phương án hỗ trợ và huy động đảm bảo 100% trẻ nhập học.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục

Mức 1:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%;
- b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%;
- c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

Mức 2:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 85%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

Mức 3:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 95%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường luôn chú trọng và quan tâm sâu sắc đến chất lượng giáo dục học sinh đại trà, đội ngũ giáo viên nhà trường thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên, dạy học đảm bảo theo chuẩn kiến thức kỹ năng [H13-1.8-01]; [H22-2.2-08]. Căn cứ vào Thông tư 22/2016/TT-BGD&ĐT và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT để đánh giá chất lượng học sinh, nhà trường tiến hành bàn giao chất lượng các lớp, từ đó giáo viên đưa ra các phương pháp giảng dạy phù hợp với trình độ học sinh của lớp mình [H33- 5.5-01]; [H22-2.2-08]. Riêng học sinh học hoà nhập, nhà trường và các giáo viên phụ trách có kế hoạch riêng với từng em, đúng theo đặc điểm và trình độ của mỗi em [H23-2.4-03]; [H22-2.2-08]. Cuối năm học, căn cứ vào kết quả học tập của học sinh, giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh lên lớp, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trình lên Ban Giám hiệu xét duyệt và hoàn thiện hồ sơ hoàn thành chương trình tiểu học, xét lên lớp cho học sinh [H34- 5.5-02]; [2.4-06]. Trong 5 năm gần đây, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học trong những năm qua đạt 100% [1.5-06]; [2.4-06]; [H34- 5.5-02]; [5.5-05].

Nhà trường luôn coi trọng về chất lượng giáo dục của học sinh toàn trường, đặc biệt là học sinh cuối cấp nên ngay từ đầu năm, các giáo viên đã được bàn giao chất lượng để thúc đẩy, cải tiến phương pháp giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh [H33- 5.5-01]; [1.5-05]; [1.5-06]. Mà theo thống kê số lượng học sinh học đúng độ tuổi trong những 5 năm gần đây luôn đạt tỉ lệ 100% [2.4-01]; [2.4-06]; [1.5-01]. Hằng năm, các giáo viên chủ nhiệm khối 5 luôn xây dựng kế hoạch giảng dạy, tìm tòi, đổi mới các phương pháp dạy học, phân loại đối tượng học sinh để có kế hoạch ôn luyện, củng cố kiến thức cho từng học sinh [H22-2.2-08]; [H30-5.1-04]. Kì kiểm tra cuối năm học của học sinh lớp 5 được kết hợp với giáo viên THCS Lạc Viên coi, chấm kiểm tra, nhập điểm và bàn giao chất lượng học sinh cho trường THCS Lạc Viên [H35- 5.5-03]; [H34- 5.5-02]. Cuối mỗi năm, nhà trường thành lập Hội đồng xét duyệt học sinh Hoàn thành Chương trình Tiểu học, tổ chức kiểm tra, đánh giá, xét duyệt, nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục nghiêm túc, đúng quy định [H34- 5.5-02]; [H33- 5.5-01]. Kết quả là 100% học sinh đều hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi và đạt chất lượng tốt [H34- 5.5-02]; [5.5-05]; [2.4-06]; [H36- 5.5-04].

2. Điểm mạnh

Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học và hoàn thành chương trình tiểu học luôn đạt cao (từ 95% trở lên). Kết quả các môn học và hoạt động giáo dục luôn đạt và vượt chỉ tiêu đăng kí đầu năm.

3. Điểm yếu

Kết quả học tập của một số học sinh khó khăn trong học tập, bị rối loạn phát triển nhưng phụ huynh không thừa nhận chưa tiến bộ làm ảnh hưởng đến kết quả chung (năm học 2020 - 2021 có em Vũ Hà An, lớp 4D3, năm học 2018 -2019 có em Nguyễn Đức Bảo, lớp 4D4).

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ngay từ tháng 8/2023, nhà trường yêu cầu giáo viên rà soát các đối tượng học sinh hoàn cảnh khó khăn, đồng thời có khó khăn trong học tập, bị rối loạn phát triển mà phụ huynh không thừa nhận; tổ chức họp trao đổi với phụ huynh về tình hình của con; kết nối với phụ huynh với chuyên gia để được tư vấn và thăm khám sàng lọc; phân tích cho phụ huynh nắm rõ tình hình của trẻ, hiểu được quyền lợi của trẻ khuyết tật, nếu không có hồ sơ khuyết tật sẽ thực hiện đánh giá như đối với học sinh bình thường, khiến trẻ càng áp lực. Bên cạnh đó nhà trường có chính sách hỗ trợ đối với những học sinh có hoàn cảnh khó khăn bị rối loạn phát triển; giáo viên lên kế hoạch phối hợp với phụ huynh trong quá trình giáo dục và có đánh giá sát những môn học, nội dung, hoạt động nào học sinh có thể cải thiện để tiến dần đến học bình thường với những học sinh trong lớp. Hàng tuần, hàng tháng đều có báo cáo về Ban Giám hiệu về sự tiến bộ của các em. Đây cũng chính là giáo dục theo định hướng phát triển năng lực theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tránh thiệt thòi cho các em.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Kết luận

Hoạt động giáo dục của nhà trường trong 5 năm gần đây đều có đầy đủ, đảm bảo quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, mục tiêu giáo dục toàn diện, được cơ quan có thẩm quyền xác nhận. Việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học nghiêm túc, đầy đủ, đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh, góp phần phát hiện và

bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp luôn đảm bảo theo kế hoạch với hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo, trong đó có một số hoạt động có sự phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh. Công tác phổ cập luôn được coi trọng, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công, tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% trong địa bàn phường Máy Tơ. Chất lượng giáo dục học sinh luôn được ngày càng nâng cao. Trong 5 năm gần đây, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học luôn đạt 100%; không có học sinh nào đến 14 tuổi mới hoàn thành chương trình tiểu học. Như vậy Tiêu chuẩn 5 gồm 5 tiêu chí thì các tiêu chí đều đạt ở mức cao nhất.

Số lượng tiêu chí được đánh giá: 05

Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 2/5 tiêu chí

Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 3/5 tiêu chí

Số lượng tiêu chí không đạt: 0/05

Tiêu chuẩn 5 đạt: Mức 2

PHẦN III. KẾT LUẬN CHUNG

- Mức 1:

- + Số lượng tiêu chí đạt 27/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;
- + Số lượng tiêu chí không đạt 0 /27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;

- Mức 2:

- + Số lượng tiêu chí đạt 27/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;
- + Số lượng tiêu chí không đạt 0/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;

- Mức 3:

- + Số lượng tiêu chí đạt 12/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 44%;
- + Số lượng tiêu chí không đạt 15/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 56%.

Đối chiếu với các kết quả về hoạt động giáo dục mà nhà trường đã đạt được trong những năm qua với Bộ tiêu chuẩn đánh giá trường Tiểu học được Bộ GD&ĐT ban hành, trong quá trình tự đánh giá, nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Mức 2, giữ vững tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia Mức 1.

Trên đây là toàn bộ quá trình tự đánh giá một cách nghiêm túc trong suốt quá trình làm việc, đầu tư công sức, trí tuệ của tập thể CB-GV-NV nhà trường mà tiêu biểu là các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá. Báo cáo tự đánh giá của trường được hoàn thành là thành quả của quá trình lao động sáng tạo không ngừng, là một công trình khoa học của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên cùng quyết tâm vượt khó hoàn thành nhiệm vụ tự đánh giá chất lượng giáo dục, để chứng tỏ hiệu quả trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục toàn diện, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục, khẳng định vị thế và uy tín của nhà trường.

Nhà trường kính mong được cấp chủ quản, cấp uỷ chính quyền địa phương, các thành viên trong Hội đồng Đánh giá ngoài đóng góp ý kiến để công tác tự đánh giá của nhà trường ngày càng chất lượng và hoàn thiện hơn, chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường ngày càng được nâng cao.

Máy Tơ, ngày 15 tháng 5 năm 2023

**TM. HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Trần Nguyên Lâm